

Make sustainable manufacturing

IMPACT

with energy-efficient solutions

Thời gian: 22.08.2025 | 09:00 - 14:00

Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Tiệc cưới,
Khách sạn Cửa Long – Số 81 - 83, Đường
30/4, Phường Mỹ Tho, Tỉnh Đồng Tháp

Đơn vị phối hợp tổ chức:



Life Is On

Schneider
Electric



Agenda

Mapping a sustainable future

- 01** Sơ lược về Schneider Electric & Doanh nghiệp Đối tác
- 02** Sơ lược về OTECH
- 03** Tổng quan về Đồng hồ CLĐN & Phần Mềm Giám Sát NL - Power Monitoring Expert
- 04** Tổng quan về AHF PCS+, PCSn, EVC+ (Bộ bù Công suất Phản kháng chủ động)
- 05** *Tea Break*
- 06** Tổng quan về DVR (Bộ khôi phục điện áp động) + UPS (Bộ lưu điện) + Ecofit Rơ le
- 07** Tổng quan về Micro-Grid
- 08** Phiên thảo luận và hỏi đáp

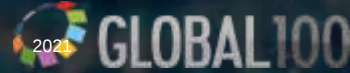
About Schneider Electric

Our Proposition

A global **industrial technology leader** in electrification, automation and digitization

IMPACT
starts with us

#1 world's most Sustainable corporation



We are an
IMPACT
Company



180+

Years of history and innovation

30

Years of presence in Vietnam

€36bn

Revenues (Full year 2023)

Sustainability is at the core of everything we do, in line with our purpose.

- **Leading ESG** by example in our ecosystem;
- Be the **digital partner** for Sustainability and Efficiency for our customers

Unprecedented partner network

Global:

- > 1M partners

Vietnam:

- 100+ service providers;
- 65+ system integrator and panel builder;
- 90% revenue through partners

World-leading portfolio

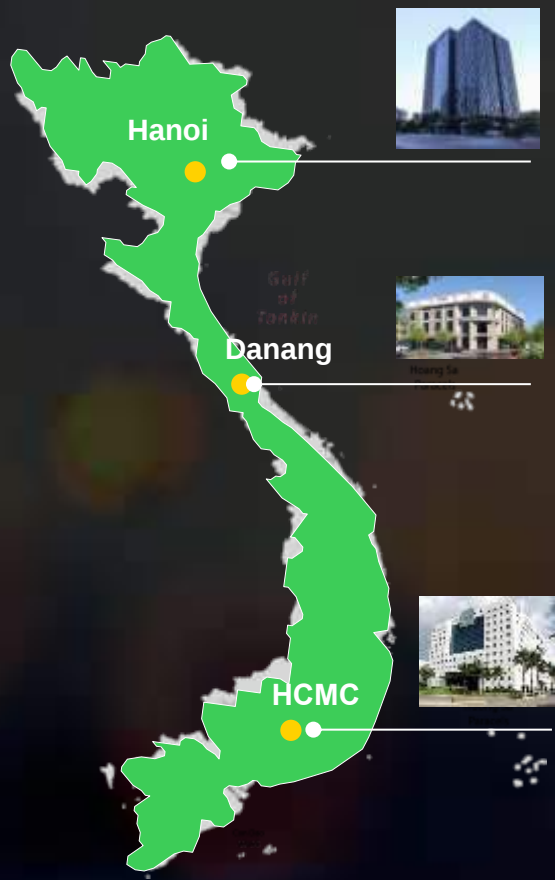
with increased digital footprint

Multi-hub model

150k employees

Schneider Electric in Vietnam

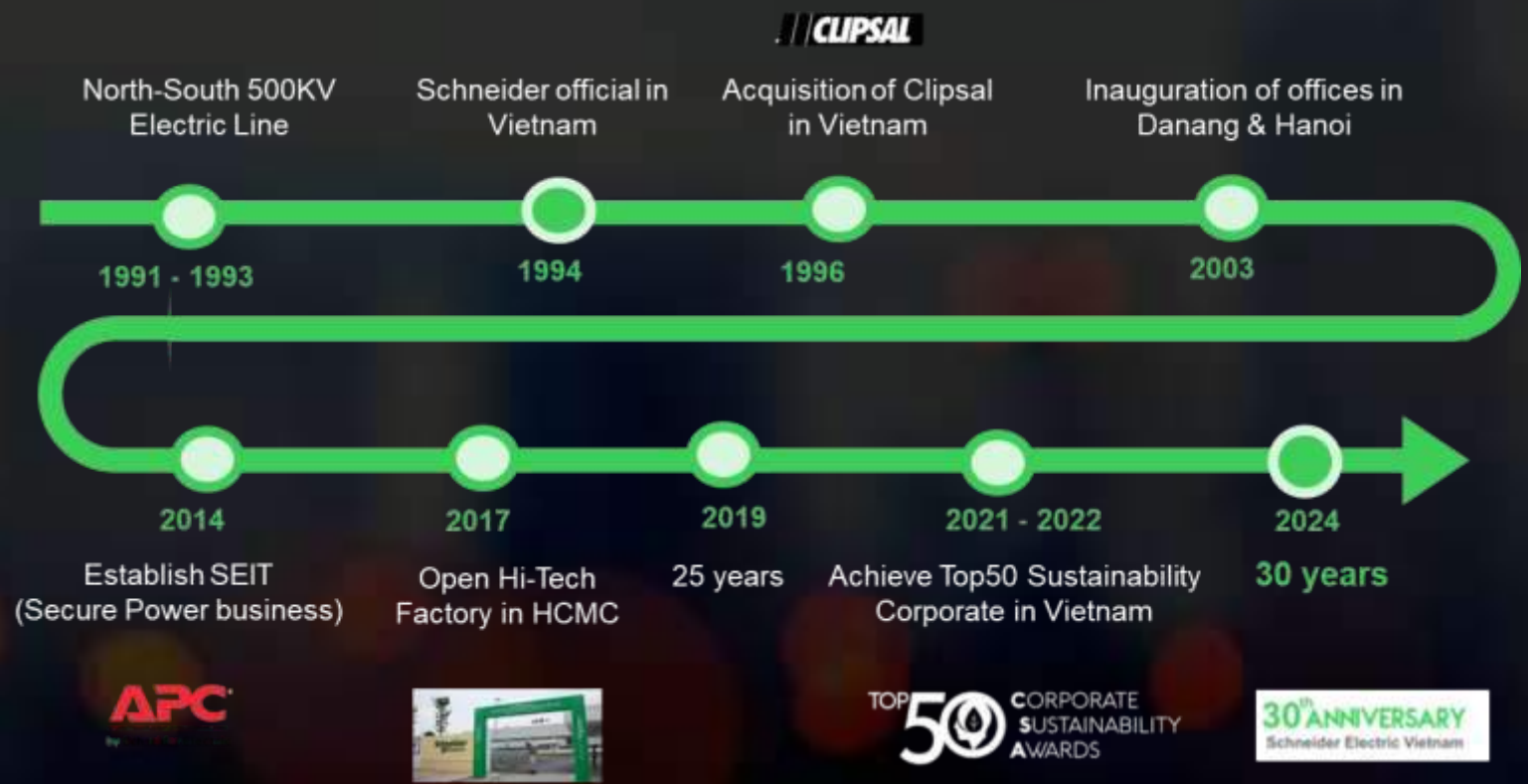
Schneider Electric Vietnam is proud to be a member of Schneider Electric China & East Asia.



1,000+
employees

3 offices
(Hanoi, Danang, HCMC)

1 Complex Factory
(Wiring Devices (For Neo, Avatar On, Visa, Waterproof, Zencelo, etc.)



An aerial night view of a city skyline, featuring a prominent skyscraper with a red-lit top section. The city lights are visible in the background, and the skyscraper is the central focus of the image.

Vietnam's demand for **smart**, **scalable**, and **sustainable** energy solutions has never been greater due to its...

Rapid

Urbanization

Robust

**Industrial
Growth**

National commitment to

Net-zero by 2025

Our Strategy in Vietnam

Drive

Digitization

In energy and industry

Accelerate Vietnam's

Net-Zero

ambitions

Empower

Local

ecosystems & talents

Schneider Electric is the partner in preparing tomorrow



There is increasing pressure to produce **qualified labors** for **high-tech** and **high-quality** semiconductor facilities.

+52% **~\$10M**

Increased use of
cloud / automation
(2021)

Lost due to power outage
in chip production



Đối tác **Schneider Electric** tin tưởng lựa chọn

OTECH tự hào là **Đối tác Dịch vụ EcoXpert Power Services** trong suốt **6 năm liên tiếp** (2020 - 2025) của Tập đoàn Schneider Electric

OTECH đã mang đến các **giải pháp giám sát thiết bị điện và hệ thống năng lượng** giúp doanh nghiệp nâng cao chất lượng hệ thống điện, tối ưu hóa vận hành và thúc đẩy sản xuất bền vững.

Chúng tôi được Schneider Electric ghi nhận là **Doanh nghiệp xuất sắc khu vực Đông Á** trong việc tạo tác động hiệu quả và bền vững đối với Khách hàng, thông qua các giải pháp giám sát tiên tiến đến từ Schneider Electric như: EcoStruxure Power Monitoring Expert, EcoStruxure Transformer Expert, EcoStruxure Asset Advisor



Hotline: 1800 9472



Website: otech.com.vn





OTECH là đơn vị chuyên cung cấp giải pháp giám sát thiết bị điện và hệ thống năng lượng; thiết bị điện trung thế và hạ thế; dịch vụ, bảo trì và thí nghiệm điện.

Giải pháp giám sát thiết bị điện và hệ thống năng lượng



Giải pháp giám sát máy biến áp - ETE

Giải pháp giám sát thiết bị - EAA

Giải pháp giám sát năng lượng - PME

Giải pháp giám sát chạm đất AC/DC

Giải pháp nâng cao chất lượng điện năng



Giải pháp lưu điện UPS

Giải pháp lọc sóng hài chủ động PCS+

Giải pháp điều chỉnh hệ số công suất động EVC+

Giải pháp khôi phục điện áp động DVR

Thiết bị điện trung thế và hạ thế



Tủ điện trung thế

Rơ le bảo vệ

Máy cắt VCB



Biến tần hạ thế

Máy cắt ACB

Đồng hồ đo lường đa năng

Dịch vụ bảo trì trạm điện cao thế 110KV



Dịch vụ bảo trì và thí nghiệm hệ thống điện



Dịch vụ lắp đặt hệ thống điều khiển, giám sát & thu thập dữ liệu



Dịch vụ thi công & lắp đặt hệ thống điện



Dịch vụ bảo dưỡng & nâng cấp thiết bị



Dịch vụ chẩn đoán & xử lý sự cố





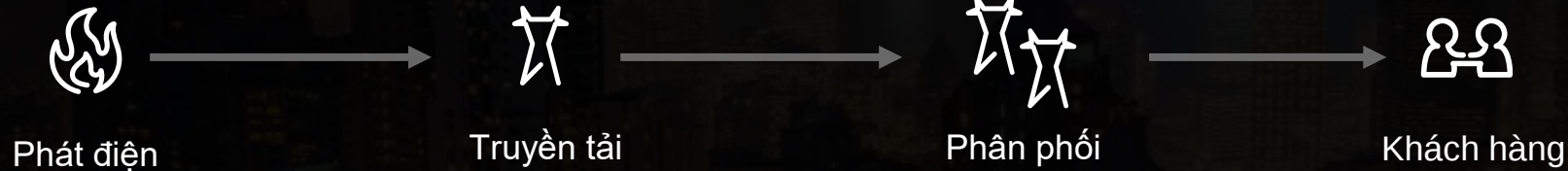
GIẢI PHÁP CHẤT LƯỢNG NĂNG LƯỢNG

Đồng hồ đo Chất lượng điện năng, Bộ lọc sóng hài (AHF), DVR, EVC+

Trình bày bởi: Hồ Thanh An – Nguyễn Thế Vinh, Chuyên viên tư vấn kỹ thuật

Mô hình phân phối điện đã thay đổi như thế nào ?

Mô hình phân phối điện truyền thống



Mô hình phân phối điện mới



Chất lượng điện năng (PQ - Power Quality)

Đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều ngành công nghiệp



Sóng hài từ các bộ sạc xe điện (EV) có thể vượt quá giới hạn của tiêu chuẩn IEEE 519, gây mất ổn định lưới điện và tăng chi phí bảo trì

Source: [PQ issues in EV charging](#), 2022 (Nguồn: PQ issues in EV charging, 2022)



MDPI chỉ ra rằng bộ Biến tần năng lượng mặt trời và tuabin gió sinh ra sóng hài, điều này có thể làm mất ổn định lưới điện

Source: [MDPI](#), 2024 (Nguồn: MDPI, 2024)



Empower IT nêu rõ: dao động điện áp trong ngành chế biến thực phẩm do chất lượng điện kém (PQ) gây ra chi phí năng lượng tăng 10% và sản lượng sản xuất giảm 5%

Source: [Empower IT](#), 2022 (Nguồn: Empower IT, 2022)



Một báo cáo về sản xuất hàng tiêu dùng (CPG) cho thấy biến dạng sóng hài làm tiêu thụ năng lượng tăng 12% và tuổi thọ thiết bị giảm 7%



Một nghiên cứu tại trạm xử lý nước (WTP) cho thấy sụt áp điện do lưới điện không ổn định dẫn đến hóa chất sử dụng tăng 15% và hiệu quả xử lý giảm 10%

Source: [Scientific Reports](#), 2025 (Nguồn: Scientific Reports, 2025)



Nghiên cứu của tạp chí Frontiers in Energy Research phát hiện Sụt áp điện áp do mất ổn định lưới điện gây ra tỉ lệ hỏng hóc thiết bị tăng 20%

Source: [Frontiers in Energy Research](#), 2023 (Nguồn: Frontiers in Energy Research, 2023)



Tại sao chất lượng điện lại quan trọng

Tác động tài chính

- Chất lượng điện kém làm tăng chi phí năng lượng và gây hỏng thiết bị

Hậu quả vận hành

- Sụt áp và sóng hài gây ra gia tăng thời gian ngừng hoạt động và giảm năng suất

Rủi ro tuân thủ

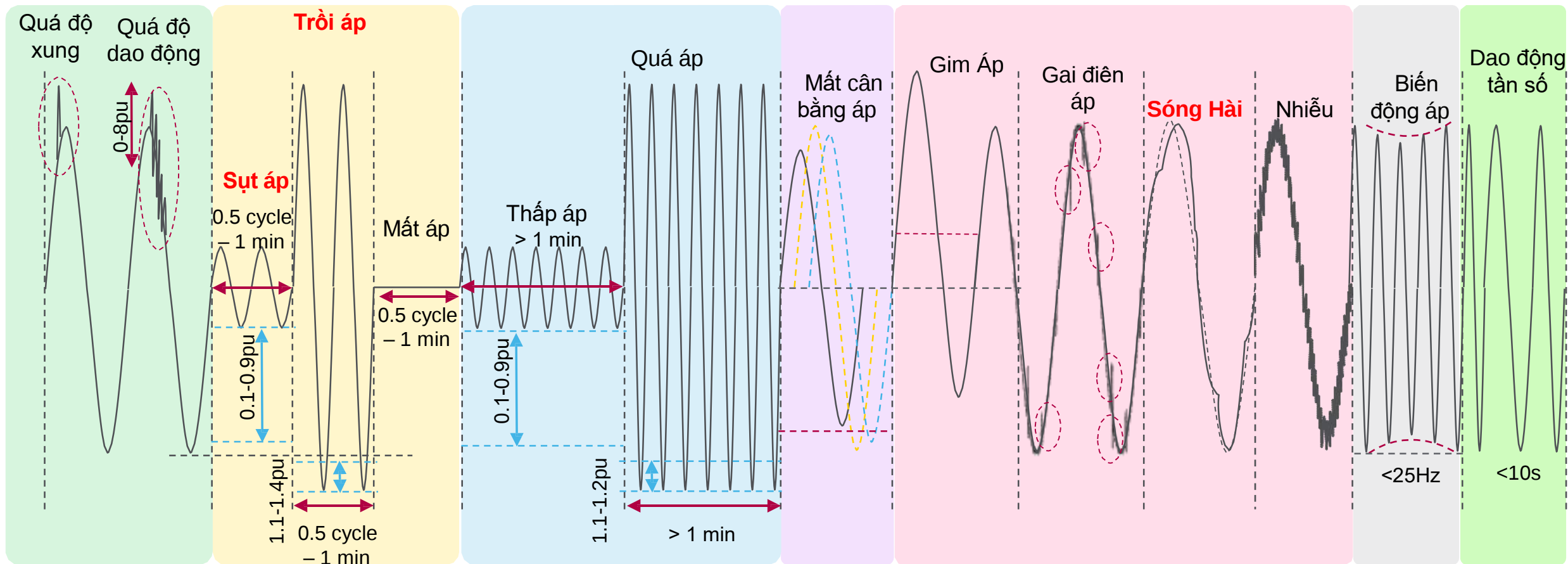
- Tiêu chuẩn IEEE 519-2022, Thông tư 05/2025/TT-BCT yêu cầu giảm thiểu sóng hài → Không tuân thủ có thể dẫn đến các khoản phạt nặng



Các dạng sóng liên quan đến chất lượng điện năng

Theo tiêu chuẩn IEEE Std 1159

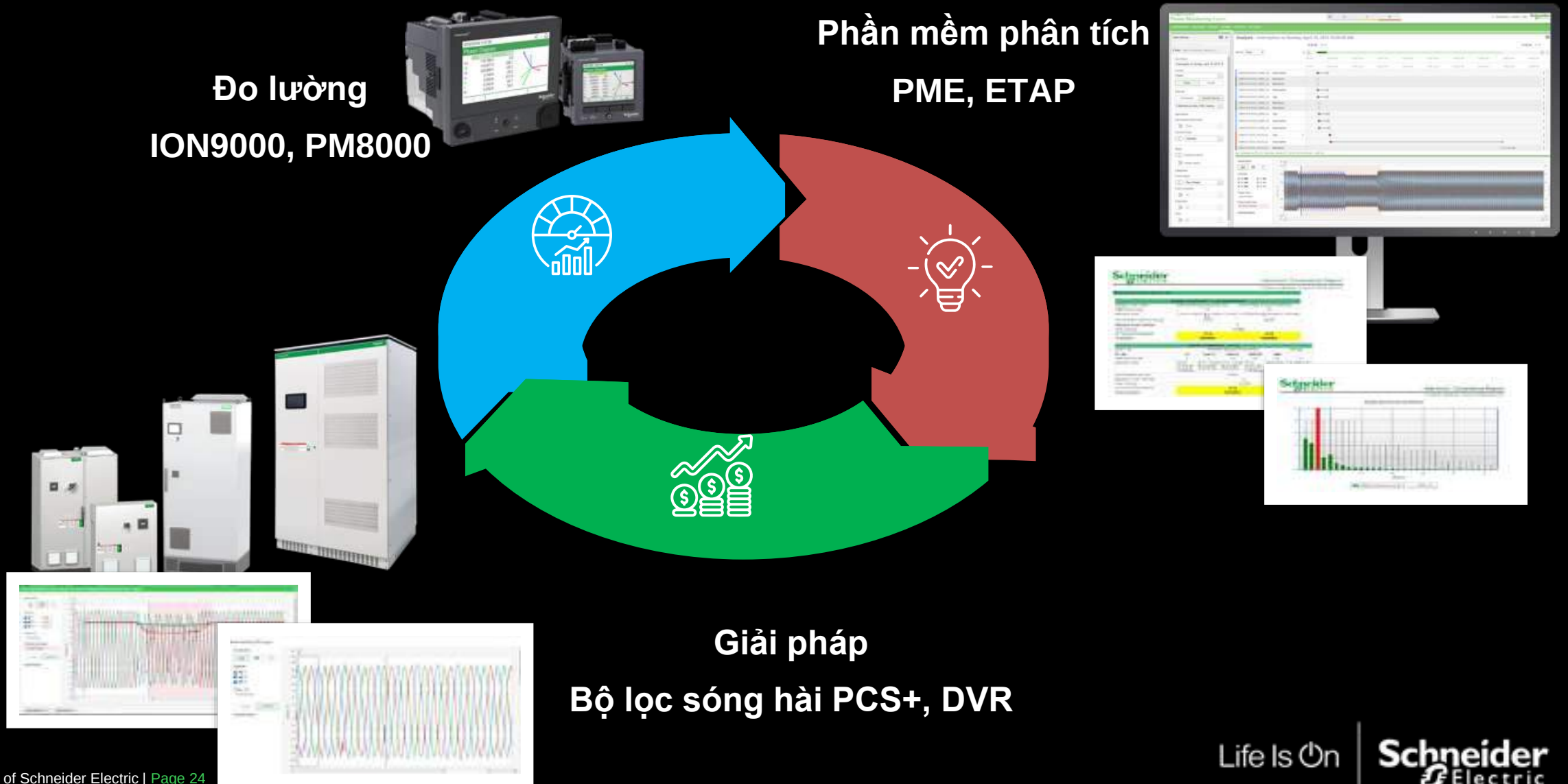
Các nhiễu loạn gây hỏng hóc thiết bị và gián đoạn cung cấp điện



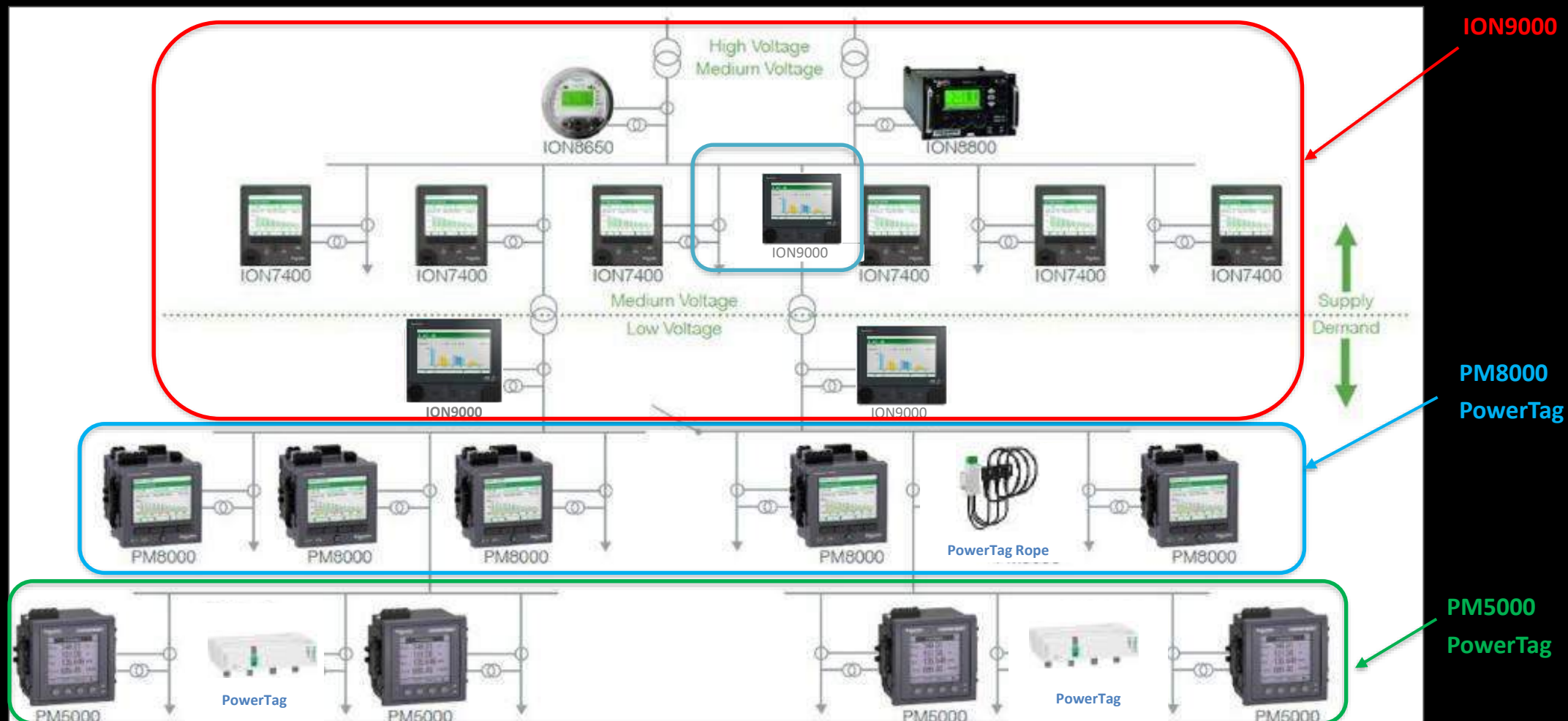
Các dấu hiệu thường gặp của chất lượng điện kém

- Đèn nhấp nháy hoặc chập chờn
- Sự cố máy biến áp: phát tiếng ồn, quá nhiệt, hoặc hỏng sớm
- Tủ điện, dây trung tính, và thiết bị phân phối điện khác bị nóng bất thường
- Hỏng mạch in trong các thiết bị như biến tần, PLC, máy tính công nghiệp...
- CB (aptomat) bị nhảy, hệ truyền động (drive) bị tắt đột ngột
- Động cơ hỏng sớm hoặc thiết bị tắt ngoài ý muốn
- Contactor bị trip (ngắt không kiểm soát)
- Mạng truyền thông hoạt động kém
- Hóa đơn điện tăng cao
- Hệ số công suất thấp
- Công suất hệ thống suy giảm

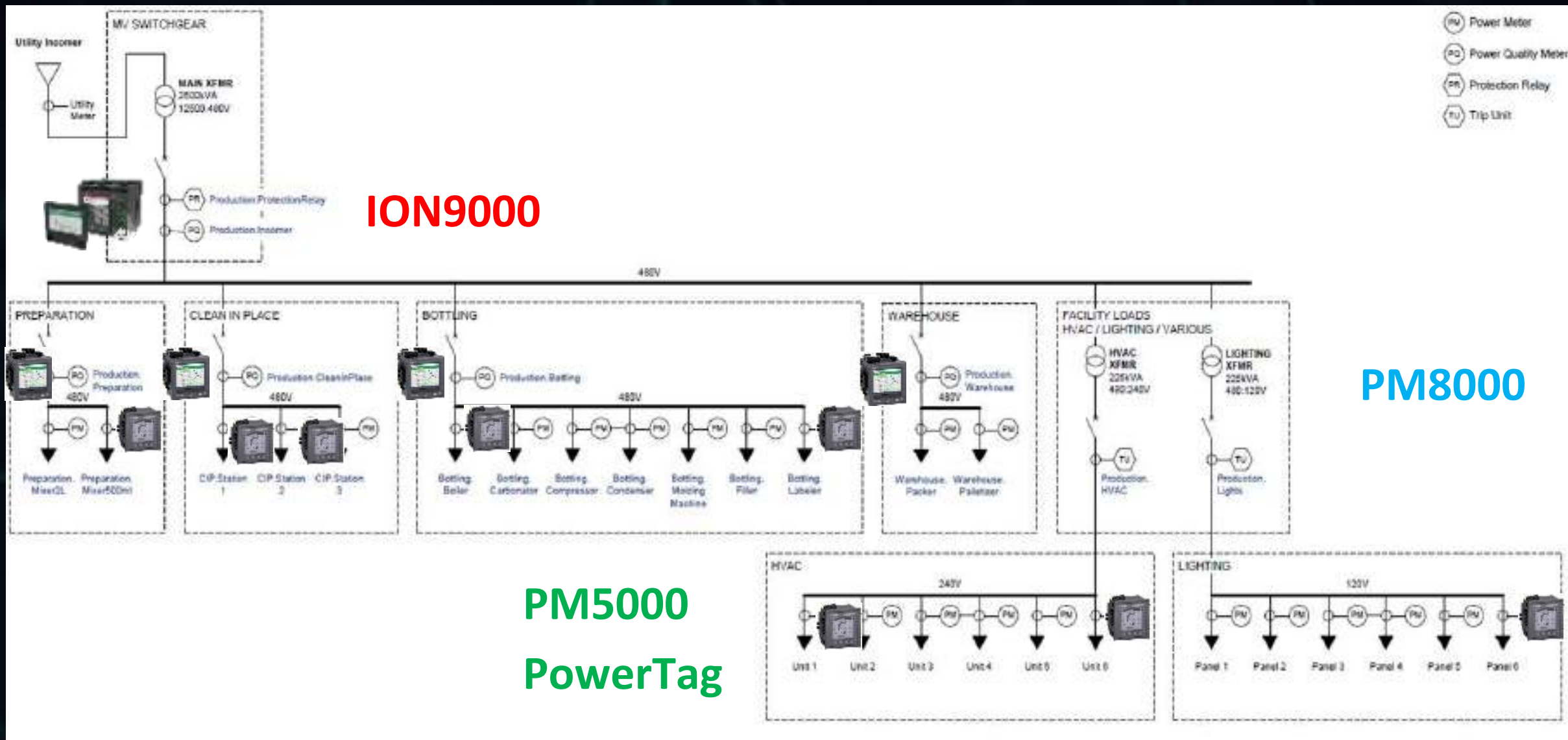
Các bước đánh giá và xây dựng giải pháp



Vị trí lắp đặt đồng hồ công suất trong hệ thống phân phối điện



Sơ đồ một sợi điển hình



Thông số kỹ thuật

PM8000 & ION9000



PM8000

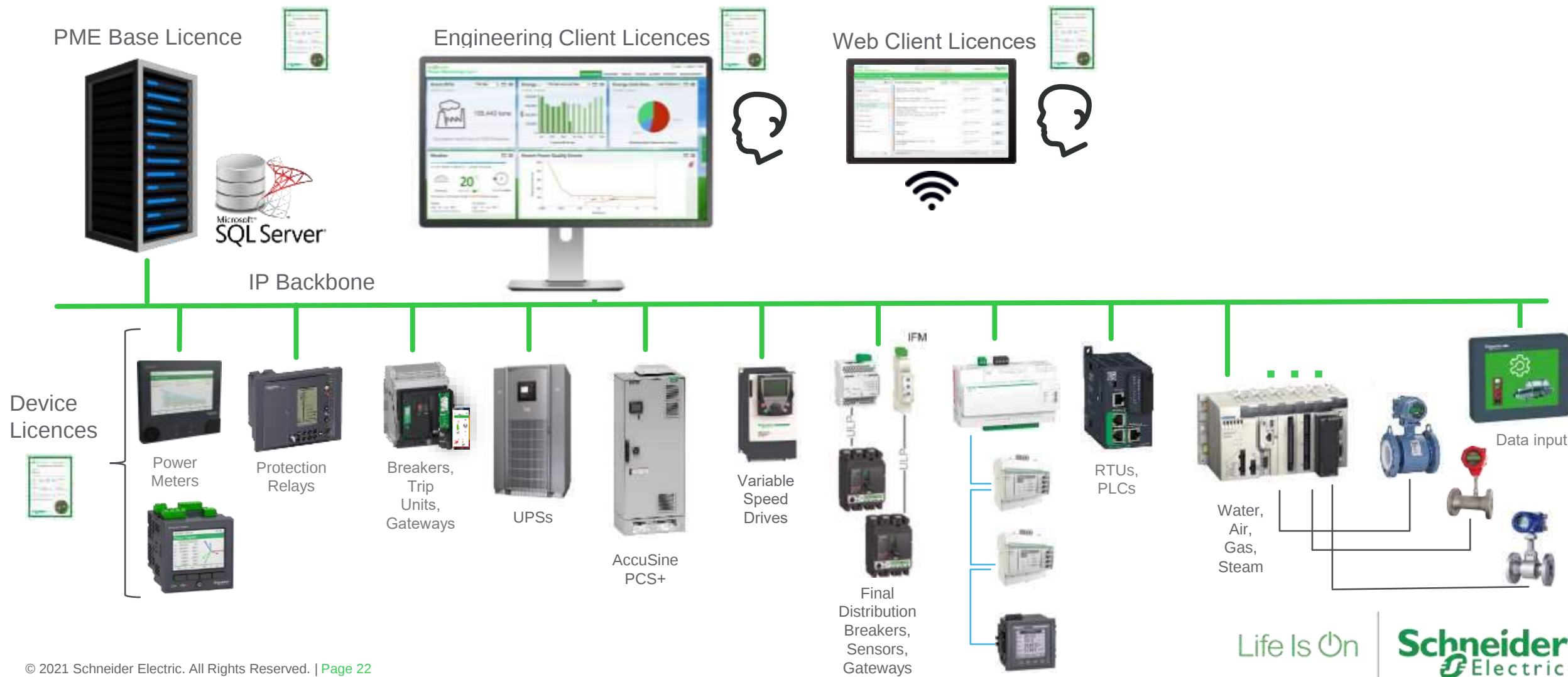
- Tiêu chuẩn IEC61000-4-30 Class S
- Độ chính xác Class 0.2
- Màn hình màu
- 256 mẫu mỗi chu kỳ
- Ghi nhận sụt áp / tăng áp, độ méo dạng toàn phần (THD), sóng hài riêng lẻ, ghi lại dạng sóng mở rộng, DDD

ION9000

- Tiêu chuẩn IEC61000-4-30 Class A
- Độ chính xác Class 0.1
- Bộ nhớ 2GB
- Màn hình màu và cảm ứng
- **1024 mẫu mỗi chu kỳ**
- Sụt áp / Tăng áp, tổng độ méo hài, sóng hài riêng lẻ, ghi dạng sóng mở rộng, DDD, **nhấp nháy điện áp và xung quá độ.**

Cấu trúc phần mềm giám sát năng lượng

Power Monitoring Expert - PME



Phần mềm quản lý năng lượng PME và ISO

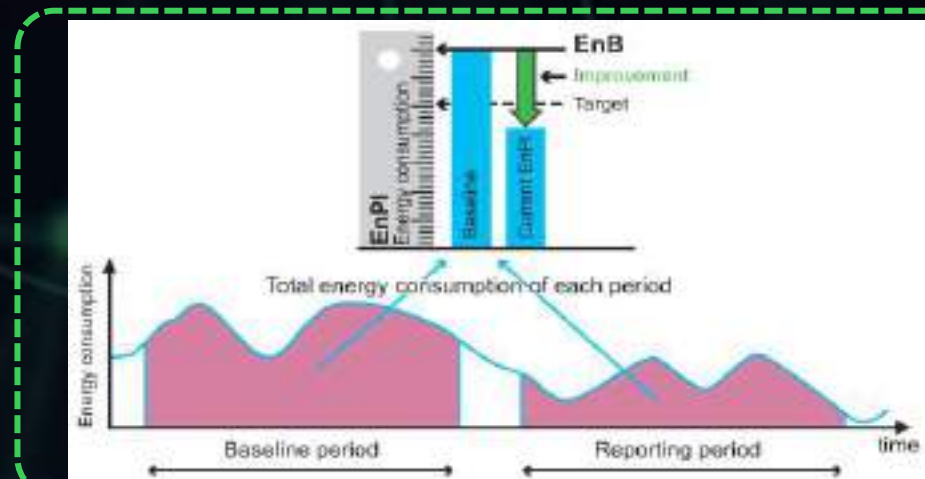
ISO 50001

Energy Management Systems



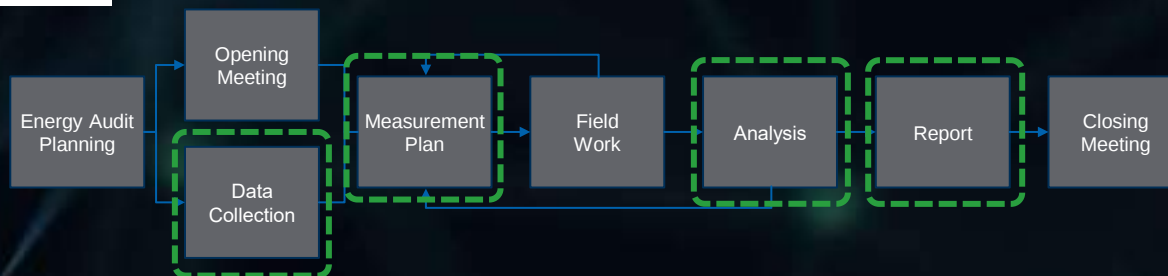
ISO 50006

Measuring Energy Performance



ISO 50002

Energy Audit



Dữ liệu tiêu thụ từ bất cứ cấp độ nào của hệ thống điện của Bạn

PAS600
Panel server

iEM2000
iEM3000
Series

PM5000
Series

PM8000
Series

ION8600
Series

ION9000
Series

ION9000T
Series

Compact
NSX
Series

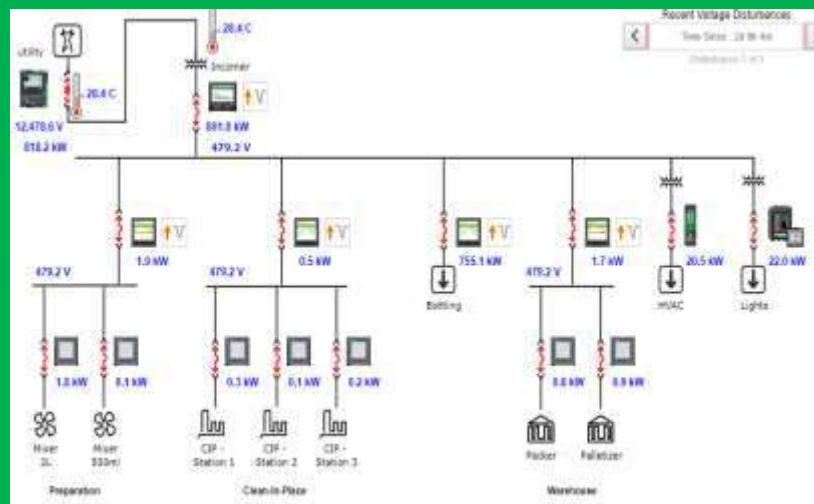
Masterpact
NT/NW/MTZ
Series

PQ Analytics giúp nhanh chóng và dễ dàng xác định hiệu suất chất lượng điện và xác định nguyên nhân gây ra các sự cố



Đánh giá Tác động Chất lượng Điện

- Hiện thị các khoản phạt do chất lượng điện kém.
- Ước tính tác động tài chính/vận hành từ các sự cố về điện.
- Xác định nguyên nhân chính gây ra các vấn đề về chất lượng điện.



Xác định sự cố

- Xác định vị trí xuất phát của sự cố điện.
- Tìm ra vị trí thích hợp để triển khai các biện pháp khắc phục sự cố PQ.
- Cung cấp thông tin giúp đơn vị cung cấp Điện nâng cao chất lượng điện của họ.

EcoStruxure Power Monitoring Expert

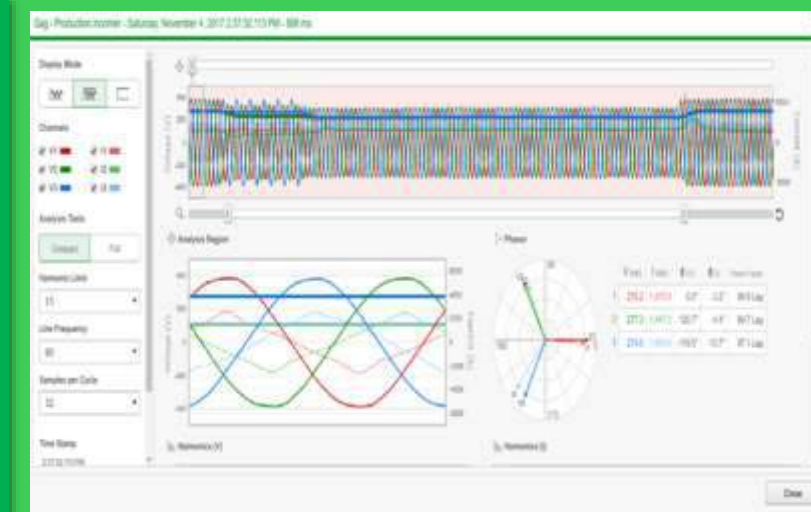
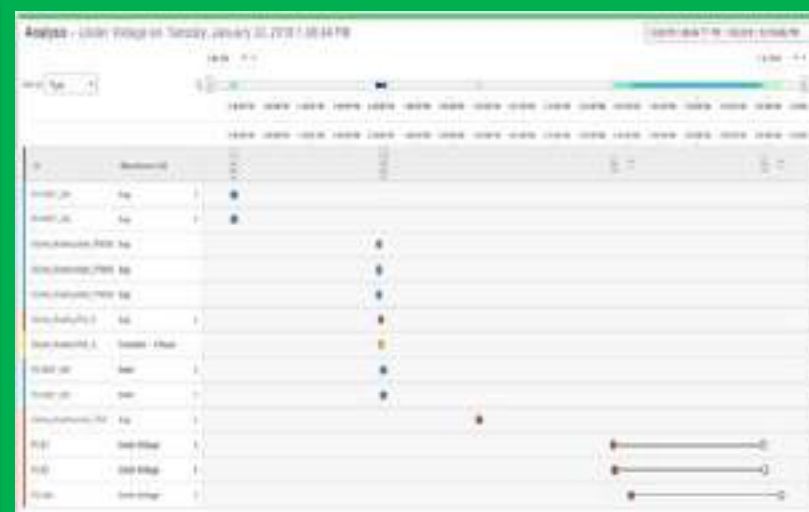
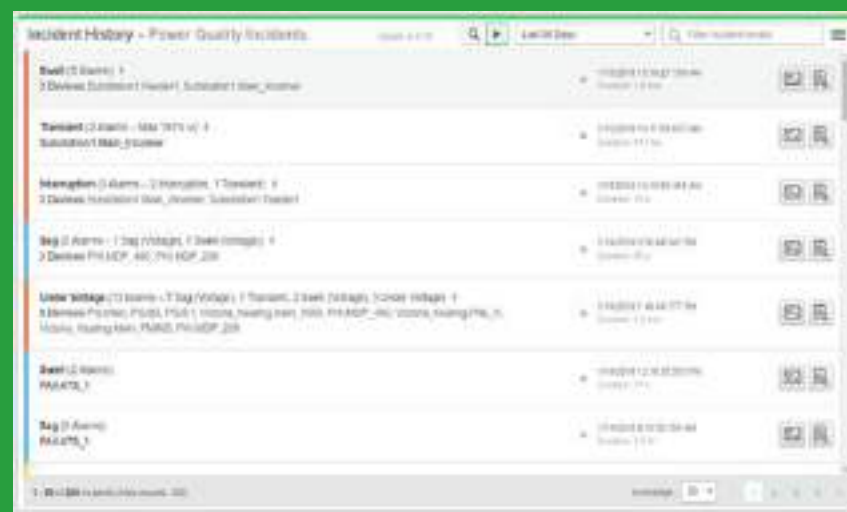
Waveform Analysis Information	
Source Name	cluster_pso AP.MV.Intake_B_PM
Probable Cause	Upstream Voltage Sag
Load Gain	4.26%
Max Voltage	1.0113 pu
Min Voltage	0.8499 pu
Max Current	199.21 A
Min Current	118.80 A
Load Change	169.42 KW
Load Change	4.26%
RMS Duration	2.37 cyc

Xác định Nguyên Nhân

- Trả lời câu hỏi về nguyên nhân có thể gây ra sự cố điện.
- Có thể do sụt áp từ phía thượng nguồn hoặc đóng cắt tụ bù.
- Có thể do sự kiện dòng khởi động mạnh từ hạ nguồn, khởi động tải hoặc sự cố hệ thống.

Cung cấp dữ liệu đúng thời điểm để hỗ trợ phân tích các hiện tượng về chất lượng điện năng.

EcoStruxure Power Monitoring Expert



Cảnh Báo Thông Minh

- Nhóm các cảnh báo liên quan để hệ thống hiện quá nhiều thông báo.
- Giúp ra quyết định nhanh hơn với thông tin cảnh báo quan trọng được hiển thị ngay lập tức.

Phân tích theo thời gian

- Phân tích các sự kiện theo trình tự xảy ra.
- Cửa sổ phân tích thời gian linh hoạt, cho phép xem thêm các sự kiện trước và sau một sự cố về điện năng.

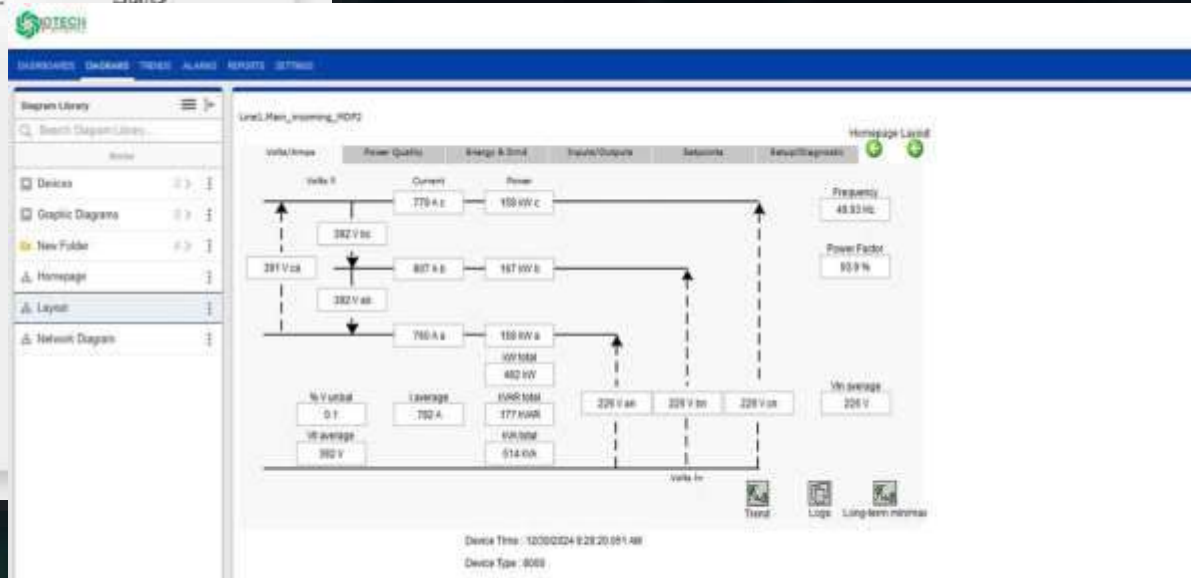
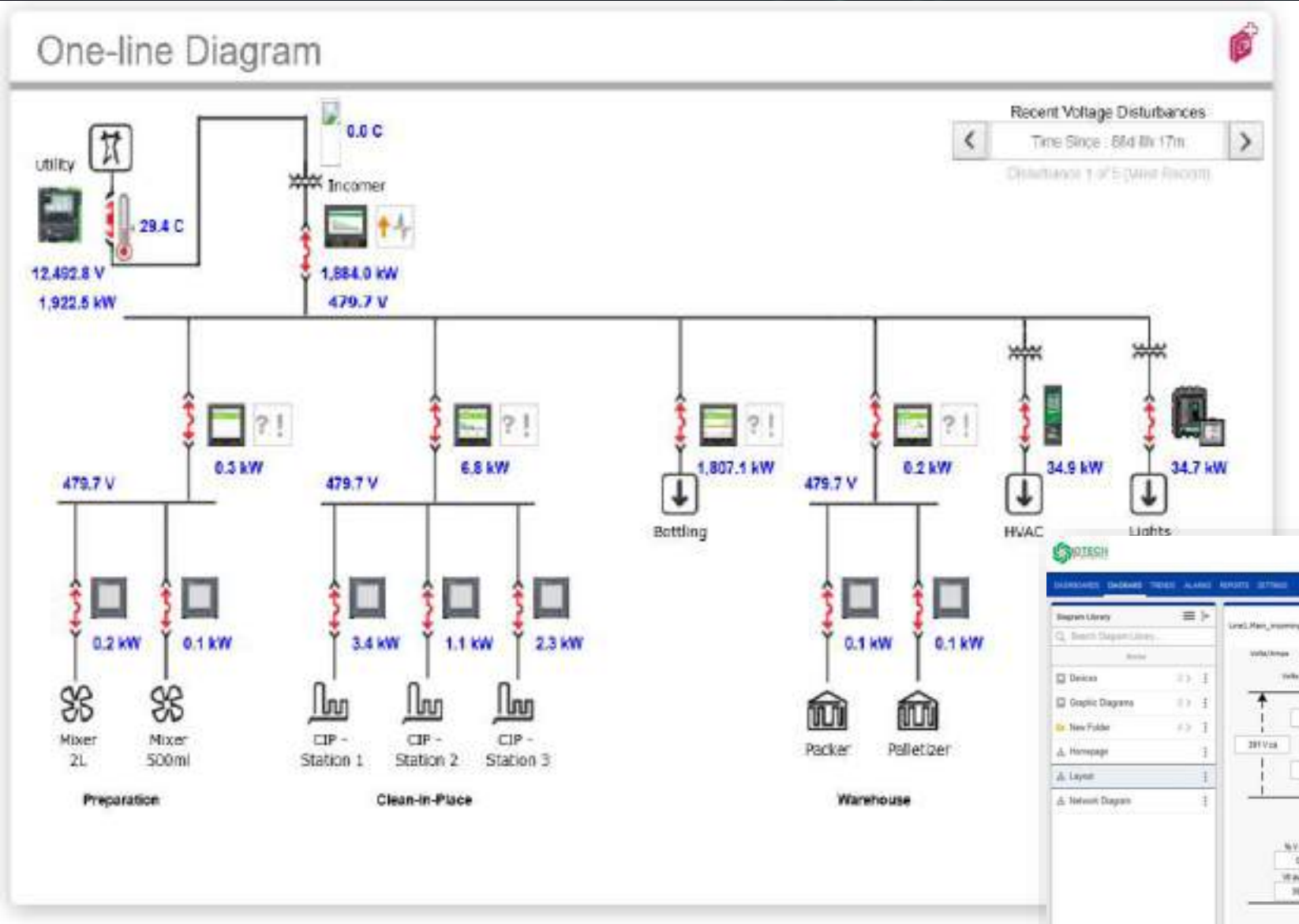
Phân tích dạng sóng

- Xem chi tiết dạng sóng với lựa chọn kênh và giá trị RMS.
- Hiển thị hoạt hình vector pha và biểu đồ sóng hài.
- Xuất và so sánh các dạng sóng.

Giao Diện Phần mềm PME (Dự án điển hình)

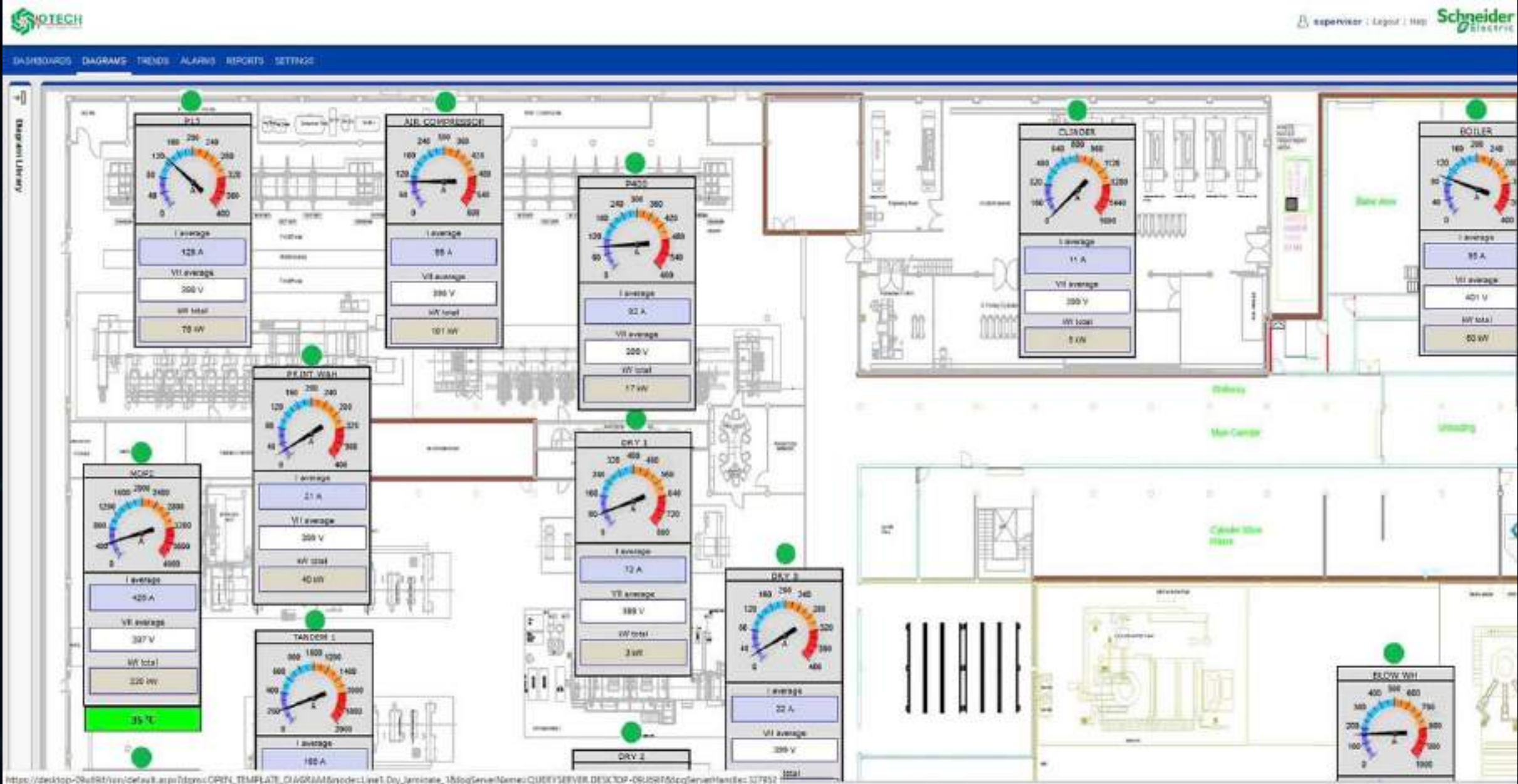


Giao Diện Phần mềm PME (Dự án điển hình)



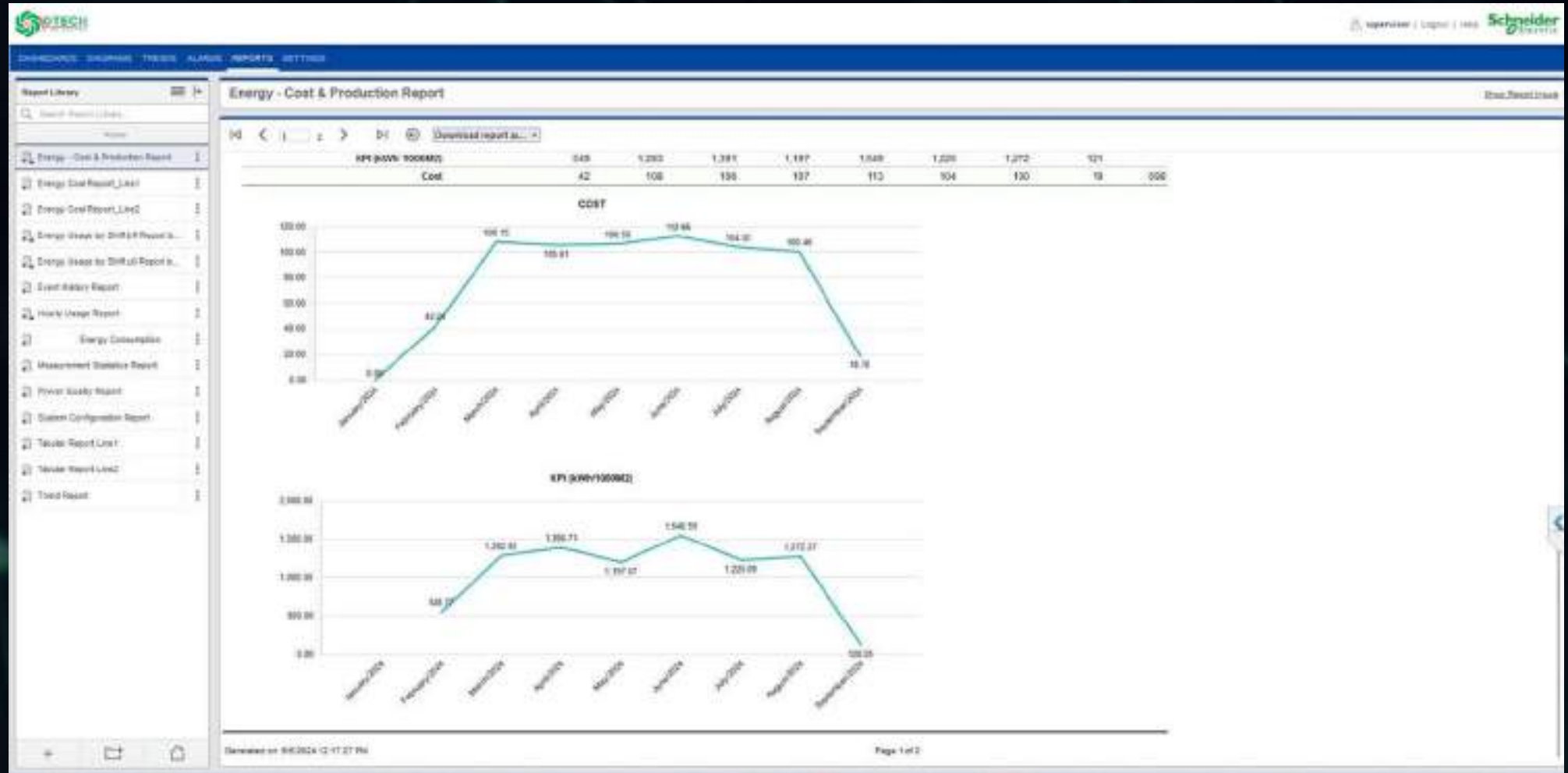
Giao Diện Phần mềm PME

Sơ đồ hiển thị tiêu thụ điện năng theo khu vực



Báo cáo Tùy chỉnh – KPI của Nhà máy

- **Xây dựng báo cáo nâng cao** theo yêu cầu của nhà máy để giúp việc quản lý dễ dàng và hiệu quả hơn.
- **Các báo cáo được tạo/xuất tự động** giúp giảm chi phí và thời gian vận hành.





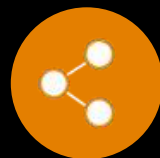
Giải pháp chất lượng năng lượng

Tổng quan

Tổng quan về các giải pháp chất lượng điện năng



Chi Phí



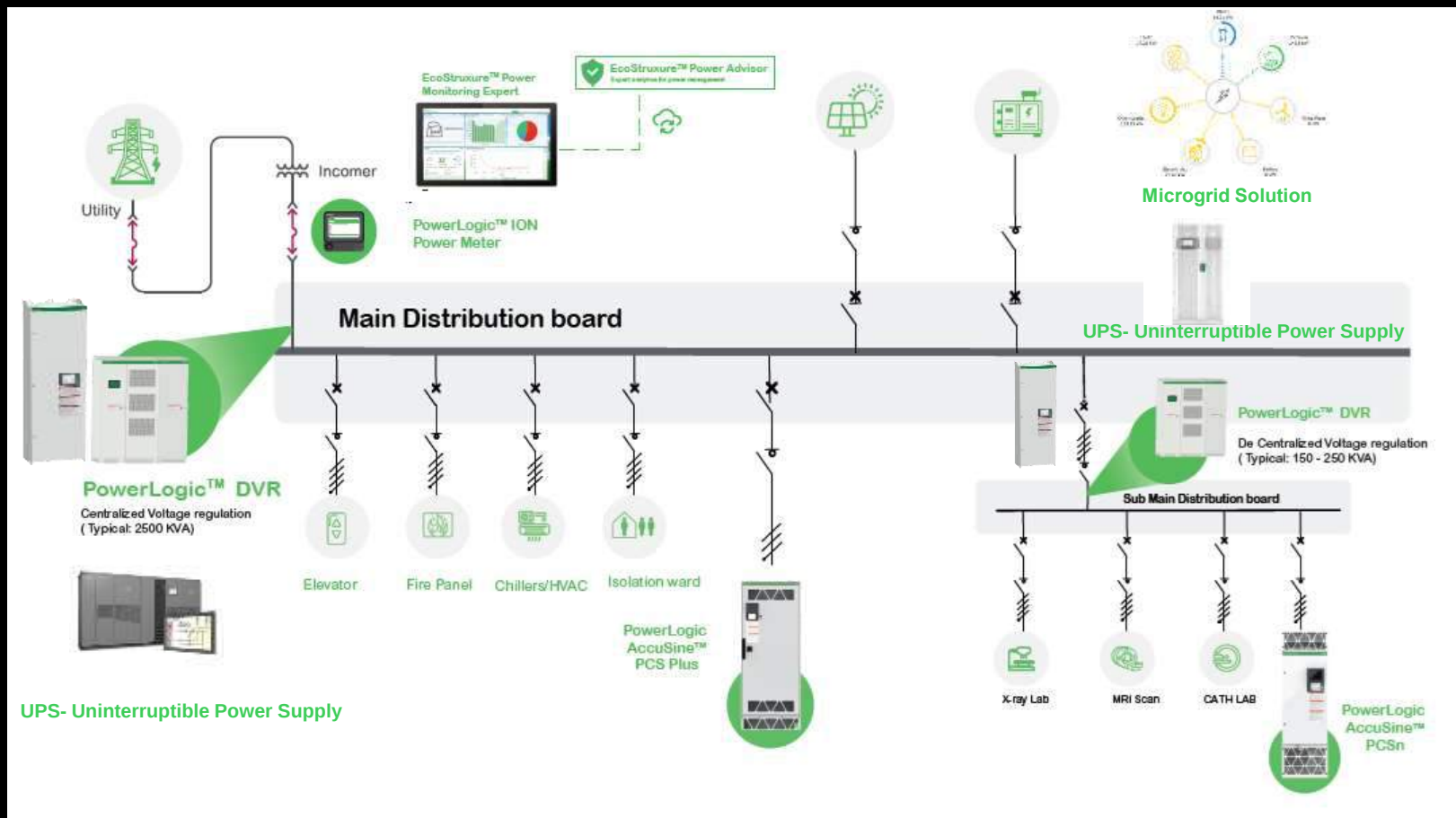
Hiệu suất
mạng lưới



Hiệu suất
thiết bị



Sơ đồ hệ thống điện điển hình



Nguồn điện:

Lưới điện + Năng lượng mặt trời + Máy phát điện

Tải tiêu thụ:

Hệ thống HVAC / Chillers / Phòng Cath Lab / Máy MRI - Máy móc + Tủ điện cách ly, v.v.

Thách thức:

Ổn định điện áp $\pm 1\%$, Độ méo điện áp (VTHD) $< 3\%$, Mất cân bằng điện áp mạng $< 2\%$

Giải pháp chất lượng điện:

PowerLogic DVR / UPS tại đầu vào để điều chỉnh điện áp

PowerLogic AccuSine PCS+

PowerLogic PCSn – Hệ thống hiệu chỉnh công suất cho:

- ❖ Cải thiện hệ số công suất (PF)
- ❖ Lọc sóng hài
- ❖ Sửa lại mất cân bằng dòng điện
- ❖ Đồng thời tích hợp đồng hồ đo PQ và phần mềm giám sát phân tích



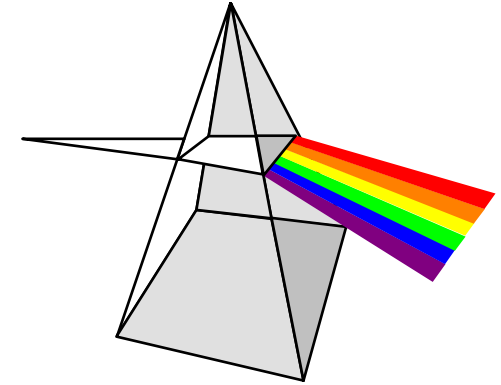
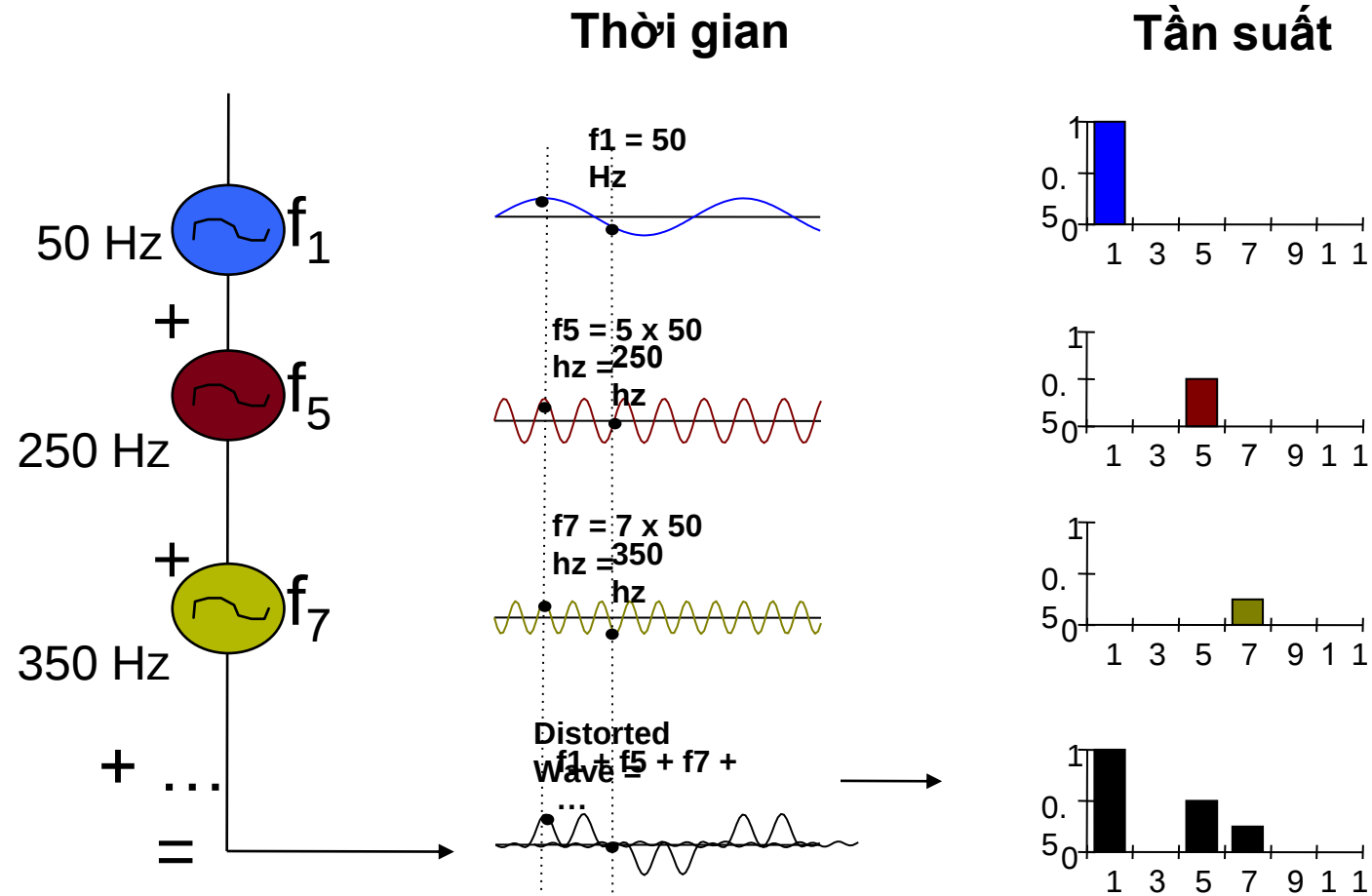
Tổng quan về sóng hài và bộ lọc sóng hài chủ động

Accusine PCS+, PCSn

Trình bày bởi: Minh Tới - Nguyễn Thế Vinh

Sóng hài là gì?

Một sóng tuần hoàn có tần số là bội số nguyên của tần số cơ bản.



Sóng hài được tạo ra bởi các tải phi tuyến:

Các tải khác như cuộn cảm, điện trở và tụ điện là tải tuyến tính và không tạo ra sóng hài.

- Thiết bị công nghiệp (máy hàn, lò hồ quang, lò cảm ứng)



- Thiết bị gia dụng (tivi, lò vi sóng, đèn huỳnh quang)



- Biến tần điều khiển tốc



- Thiết bị văn phòng (Máy tính, máy in, máy fax etc.)



- Một số thiết bị liên quan đến hiện tượng bão hòa từ (như máy biến áp)

- UPS (Thế hệ cũ)

Life Is On

Schneider
Electric



Sóng hài
là gì ?
Ảnh hưởng
của sóng là
như thế
nào ?

Khía cạnh kỹ thuật

- Tác động trip Máy cắt ngoài ý muốn
- Cộng hưởng sóng hài
- Hỏng tụ bù
- Tỏa nhiệt quá mức
- Máy biến áp quá nhiệt
- Hiệu ứng bề mặt trên cáp điện với bậc sóng hài cao
- Cháy cuộn dây động cơ do dv/dt, hoặc động cơ rung giật bất thường
- Gây sự cố cho máy phát điện
- Quá tải dây trung tính
- Gây nhiễu điện từ (EMI) đến các tín hiệu nhạy (tín hiệu điều khiển ...)

Khía cạnh thương mại

- Tăng chi phí bảo trì và thay thế (OPEX)
- Chi phí do **gián đoạn và thời gian ngừng hoạt động**
- Giảm công suất hệ thống, dẫn đến **tăng chi phí đầu tư (CAPEX)** do phải mở rộng không cần thiết

Tiêu chuẩn sóng hài



Tiêu chuẩn IEEE 519

Giới hạn THDv được khuyến nghị

Table 1—Voltage distortion limits

Bus voltage V at PCC	Individual harmonic (%)	Total harmonic distortion THD (%)
$V \leq 1.0$ kV	5.0	8.0
1 kV < $V \leq 69$ kV	3.0	5.0
69 kV < $V \leq 161$ kV	1.5	2.5
161 kV < V	1.0	1.5 ^a

Tiêu chuẩn IEEE 519

Giới hạn TDD được xác định dựa trên kích thước của tải so với kích thước của hệ thống điện mà tải đó được kết nối.

Table 2—Current distortion limits for systems rated 120 V through 69 kV

Maximum harmonic current distortion in percent of I_L						
Individual harmonic order (odd harmonics) ^{a, b}						
I_{sc}/I_L	$3 \leq h < 11$	$11 \leq h < 17$	$17 \leq h < 23$	$23 \leq h < 35$	$35 \leq h \leq 50$	TDD
< 20 ^c	4.0	2.0	1.5	0.6	0.3	5.0
20 < 50	7.0	3.5	2.5	1.0	0.5	8.0
50 < 100	10.0	4.5	4.0	1.5	0.7	12.0
100 < 1000	12.0	5.5	5.0	2.0	1.0	15.0
> 1000	15.0	7.0	6.0	2.5	1.4	20.0

^aEven harmonics are limited to 25% of the odd harmonic limits above.

^bCurrent distortions that result in a dc offset, e.g., half-wave converters, are not allowed.

^cAll power generation equipment is limited to these values of current distortion, regardless of actual I_{sc}/I_L , where

I_{sc} = maximum short-circuit current at PCC

I_L = maximum demand load current (fundamental frequency component) at the PCC under normal load operating conditions

Tiêu chuẩn sóng hài

Thông tư 30/2019/TT-BCT & 05/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương.

Bảng 4a

Độ biến dạng sóng hài điện áp tối đa cho phép

Cấp điện áp	Tổng biến dạng sóng hài (THD)	Biến dạng riêng lẻ
500kV, 220 kV	3,0%	Không quy định
110 kV	3,0%	1,5%
Trung áp	5,0%	3,0%
Hạ áp	8,0%	5,0%

Bảng 4c

Biến dạng sóng hài dòng điện tối đa cho phép đối với phụ tải điện

Cấp điện áp	Tổng biến dạng	Biến dạng riêng lẻ
110 kV	4%	3,5%
Trung áp	8%	7%
Hạ áp	12% nếu phụ tải ≥ 50 kW 20% nếu phụ tải < 50 kW	10% nếu phụ tải ≥ 50 kW 15% nếu phụ tải < 50 kW

VN Power Company required for LV systems: TDD < 12% and THDv < 8%

BẢO CÁO

KIỂM TOÁN NĂNG LƯỢNG

7.4.1 Giải pháp TKNL số 5: “Lắp đặt hệ thống lọc sóng hài”

a) Hiện trạng

Theo dữ liệu kiểm tra chất lượng điện năng nhận thấy các máy biến áp 01, 02, 03, 04 có sóng hài cao vượt ngưỡng. Theo tiêu chuẩn thông tư 39/2015/TT/BCT yêu cầu thi độ méo điện hòa tổng giới hạn $THD_u = 6,5\%$; $THD_i = 12\%$ với động cơ công suất trên 50 kW và $THD_i = 20\%$ với động cơ có công suất dưới 50 kW.

FROST & SULLIVAN

BEST
2016 PRACTICES
AWARD

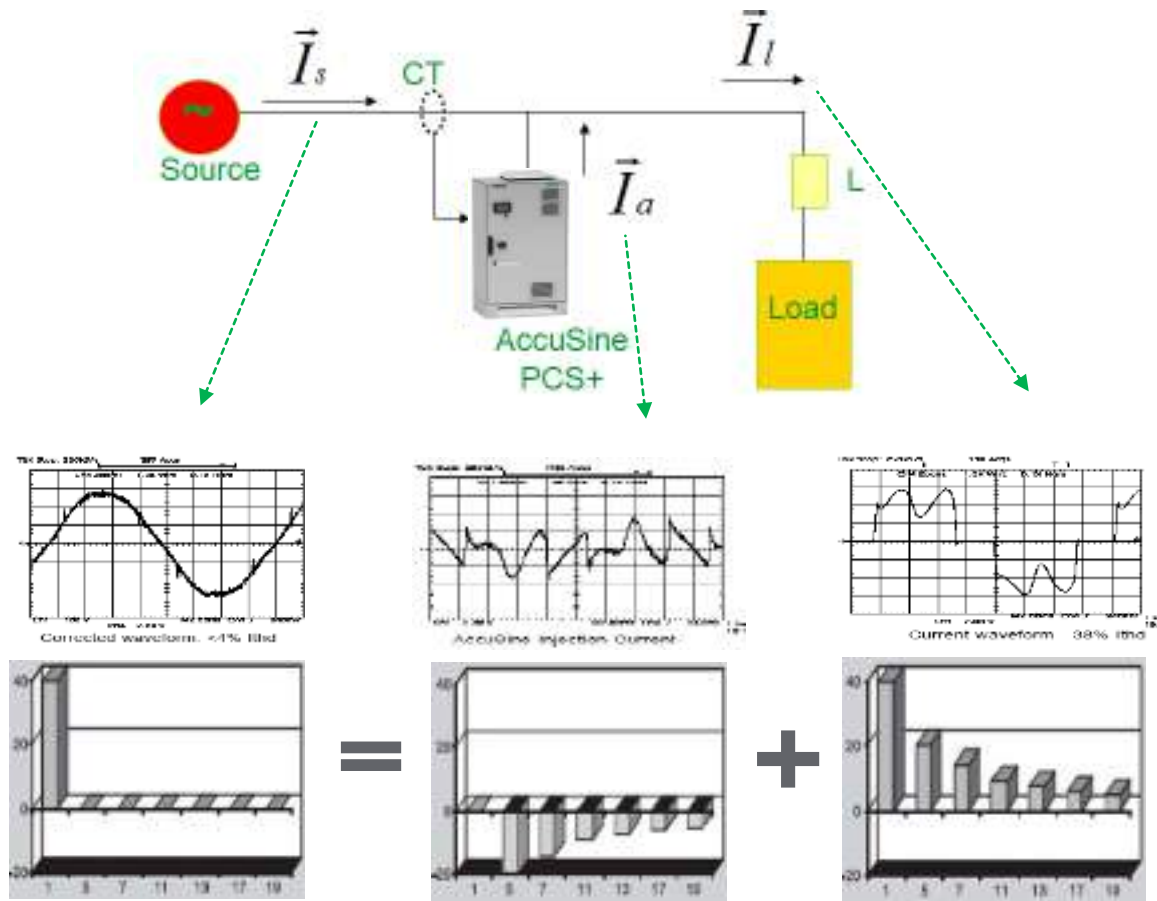
GLOBAL POWER CORRECTION
NEW PRODUCT INNOVATION AWARD

Bộ lọc sóng hài chủ động (AHF) AccuSine PCS+

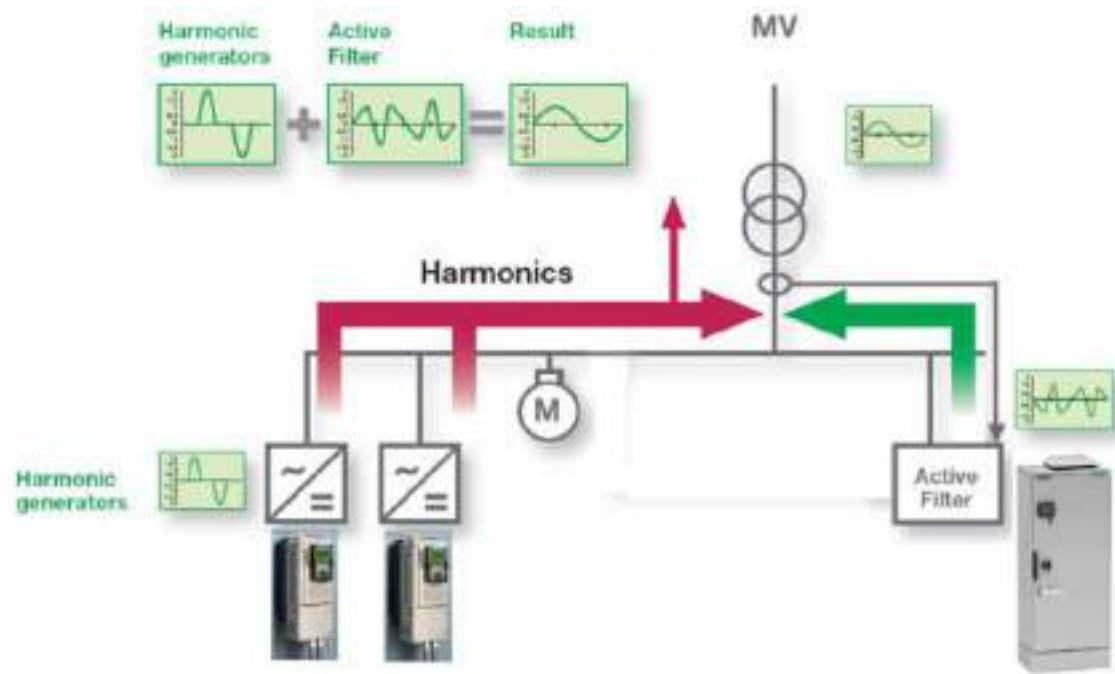
Bộ lọc sóng hài chủ động AccuSine PCS+



Nguyên lý hoạt động bộ lọc sóng hài chủ động **AccuSine+**



HARMONIC MITIGATION



AccuSine+ Các điểm nổi bật về thông số kỹ thuật

- Cấu trúc: FFT kỹ thuật số (Digital FFT)
Thời gian hiệu chỉnh sóng hài: ≤ 2 chu kỳ
Phản hồi dòng phản ứng: $\leq \frac{1}{4}$ chu kỳ (PCS+/PFV+) $\leq \frac{1}{2}$ chu kỳ
- Phản hồi điều khiển: 25μ giây (PCS+/PFV+)
 - Đi cùng với:
 - Chia tải hoặc vận hành luân phiên (Lead-Lag)
 - Giao tiếp bằng bus CAN+ độc quyền
 - Mô hình Master-Slave / MultiMaster-MultiSlave

Chế độ vận hành PCS+	Giảm chi phí (OPEX)	Giảm chi phí (CAPEX)	Lợi ích
Giảm sóng hài	Có	Có	• Giảm thời gian ngừng hoạt động • Giảm dòng điện RMS $\Rightarrow$ sử dụng tối ưu thiết bị phân phối $\Rightarrow$ giảm bảo trì • Tuân thủ Thông tư 30/2019 của Việt Nam $\Rightarrow$ Cho phép thiết bị được kết nối vào lưới điện
Hiệu chỉnh hệ số công suất	Có	Có	• Giảm chi phí theo công suất đỉnh • Loại bỏ thời gian ngừng hoạt động do hệ số công suất sớm-Lead $\Rightarrow$ khắc phục sự cố máy phát điện • Giảm công suất biểu kiến $\Rightarrow$ Tối ưu việc sử dụng thiết bị phân phối
Cân bằng tải	Có	Không	• Giảm chi phí bảo trì $\Rightarrow$ Cho phép động cơ cảm ứng hoạt động mát hơn, kéo dài tuổi thọ

Hiệu suất :

- Phổ sóng hài: từ bậc 2 đến bậc 51 (có thể chọn lựa độc lập)
- Tổng biến dạng sóng hài THD: Vòng kín: $<3\%$ THD(i); tỉ lệ tối đa 20:1
- Vòng mở: $<5\%$ TDD (áp dụng cho cải tạo hệ thống cũ)
- Cài đặt giá trị % THDv mong muốn
- Cài đặt giá trị % THDi mong muốn
- Xử lý công suất phản kháng (sớm hoặc trễ) đạt hệ số công suất bằng 1
- Cân bằng dòng pha chính (thứ tự âm)
- Tối ưu hóa hiệu chỉnh hệ số công suất (PF correction)

PowerLogic AccuSine™ EVC Plus

Bù công suất phản kháng



PFC thụ động: Không hiệu quả với PF sớm (leading) và sóng hài



Không thể hiệu chỉnh Hệ số công suất sớm (Leading PF):

Tụ thụ động chỉ có thể bù hệ số công suất trễ (lagging PF) trong các hệ thống cảm như động cơ và máy biến áp¹.



Khả năng lọc sóng hài hạn chế: Các tài liệu của IEEE cho thấy rằng tụ bù thụ động không lọc sóng hài một cách hiệu quả khỏi hệ thống điện.²

¹ [doEEEt](#), 2020

² [Power Quality Blog](#)

³ [IEEE Xplore](#)

⁴ [1898 Co](#), 2024



Tuân thủ tiêu chuẩn IEEE Std. 519:

Các nghiên cứu cho thấy tụ bù thụ động thực tế có thể gây ra hiện tượng cộng hưởng sóng hài.³



Việc lắp đặt tụ bù⁴ dẫn đến:



Hiện tượng cộng hưởng song song ở các tần số sóng hài cụ thể



Các vấn đề về méo điện áp tiềm ẩn



Làm tăng độ phức tạp của hệ thống

Những Thách Thức với Tủ Bù Thông Thường

Tủ Bù Thông Thường

Thời gian phản hồi chậm

Phản ứng: thường chậm, không theo kịp những thay đổi nhanh chóng.



Không thay đổi được bước kVAR đột ngột

Không xử lý được sự thay đổi nhanh trong công suất phản ứng



Thiếu khả năng điều khiển chính xác

Điều chỉnh thủ công, thiếu chính xác trong quản lý năng lượng hiệu quả.



Không thể hiệu chỉnh hệ số công suất dẫn

Không xử lý hiệu quả được các trường hợp hệ số công suất dẫn



Không lọc sóng hài

Dễ bị ảnh hưởng bởi biến dạng sóng hài, làm giảm chất lượng điện tổng thể.



Chỉ giới hạn trong tủ bù cố định

Thiếu linh hoạt trong điều khiển và điều chỉnh.



PowerLogic AccuSine™ EVC Plus

Thời gian phản hồi nhanh

Chỉ 25 micro giây, đảm bảo điều chỉnh nhanh theo biến động công suất.



Khả năng thay đổi bước kVAR đột ngột

Xử lý hiệu quả các thay đổi nhanh của công suất phản kháng.



Điều khiển chính xác

Điều khiển đến từng bước 1 kVAR, mang lại khả năng quản lý năng lượng tinh chỉnh.



Hiệu chỉnh được hệ số công suất dẫn

Quản lý hiệu quả các trường hợp hệ số công suất dẫn.



Lọc sóng hài

Lọc đến bậc sóng hài thứ 4, cải thiện chất lượng điện năng.



Tủ bù cố định & điều khiển SCADA:

Cung cấp sự linh hoạt với tủ bù cố định và hệ thống điều khiển SCADA bên ngoài.



PowerLogic AccuSine™ EVC Plus



Cải tạo với giải pháp gắn tường nhằm nâng cao khả năng bảo trì và phục vụ



- ✓ Tối ưu chi phí
- ✓ Dễ cải tạo
- ✓ Thiết kế mô-đun
- ✓ Gắn tường

Lắp đặt 4 thiết bị EVC và thực hiện cải tạo hệ thống



Loại bỏ toàn bộ tụ điện, cuộn kháng, công tắc tơ, MCCB, dây cáp, v.v.



Bộ điều chỉnh điện áp DVR

Sụt áp / Trồi áp (Voltage Sag/Well)

Thực hiện bởi: Trịnh Minh Tới – Nguyễn Thế Vinh – Chuyên viên giải pháp

Tiêu chuẩn ASHRAE và Hệ thống hiện đại

- Động cơ và bộ truyền động không được thiết kế để chịu được sụt áp $>10\%$
- Giới hạn thiết kế chỉ cho phép dao động điện áp rất nhỏ ($<10\%$)
- **Hệ quả:** thiết bị hiện đại **có thể bị ngắt, lỗi vận hành hoặc thậm chí hư hại** khi xảy ra sụt áp nhỏ chỉ từ 10–15% kéo dài trong vài chu kỳ
- **ASHRAE** nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì mức điện áp ổn định để đảm bảo thiết bị vận hành tối ưu



ELECTRICAL DATA

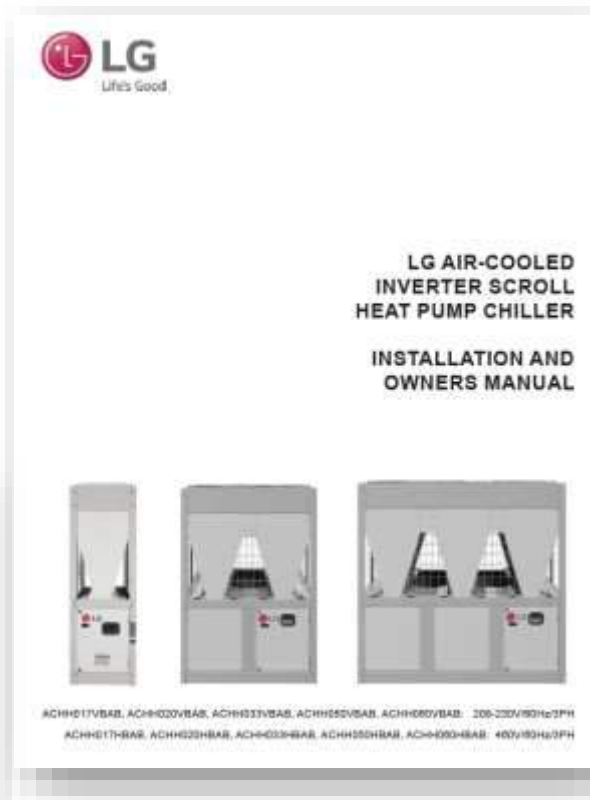
Table 1: Electrical Data for Single-Phase 3-Wire Cooling Only Units

Type	Model No.	Voltage	Ph	W	Voltage Sensitivity (Min. - Max.)	Power Supply		Refrigerant		Independent Circuit(s)
						MCA	MA	MPS	PA	
17	ACHH05VMAE	208-230	00	3	187-252	77.0	90	20.4	00.0	1
35	ACHH05VMAE	208-230	00	0	187-252	70.2	90	20.4	01.7	1
53	ACHH05VMAE	208-230	00	0	187-252	140.1	150	40.0	13.0	1
60	ACHH05VMAE	208-230	00	3	187-252	147.8	150	40.0	13.0	1
80	ACHH05VMAE	208-230	00	0	187-252	77.1/146.1	90/150	20.4/40.0	00.0/13.0	1
90	ACHH05VMAE	208-230	00	0	187-252	78.1/147.9	90/150	20.4/40.0	01.7/13.0	2
17	ACHH07VMAE	400	00	3	419-506	95.0	90	9.7	26.0	1
35	ACHH07VMAE	400	00	0	419-506	48	90	9.7	40.0	1
53	ACHH07VMAE	400	00	0	419-506	99.0	100	19.9	19.0	1
60	ACHH07VMAE	400	00	3	419-506	90.0	100	19.0	21.0	1
80	ACHH07VMAE	400	00	0	419-506	120.0	100	25.2	11.0	1
90	ACHH07VMAE	400	00	0	419-506	123.0	100	25.2	12.0	1

Voltage Notes: Power supplied to the indoor unit full range for voltage tolerance to maximum range listed in the table above. The indoor unit will operate normally for the power supply voltage 5% below to above the tolerance range.

Refrigerant: Minimum voltage supplied (minimum pressure) is 70.

MCA: Minimum Circuit Ampacity (50°C ambient to select the wiring capacity)
 MA: Maximum Total Amps (50°C ambient to select the indoor unit breaker and ground wire size based on) (Maximum capacity (small breaker))
 MPS: Maximum Total Current (50°C ambient)
 PA: Outdoor unit Amps (50°C ambient) (unit operating under the following conditions: Cooling Coil(s) for Temperature: 81°F (28°C) 97°F (36°C) 104°F (40°C) 110°F (43°C) 115°F (46°C)
 PA: Full Load Amps (FLA)



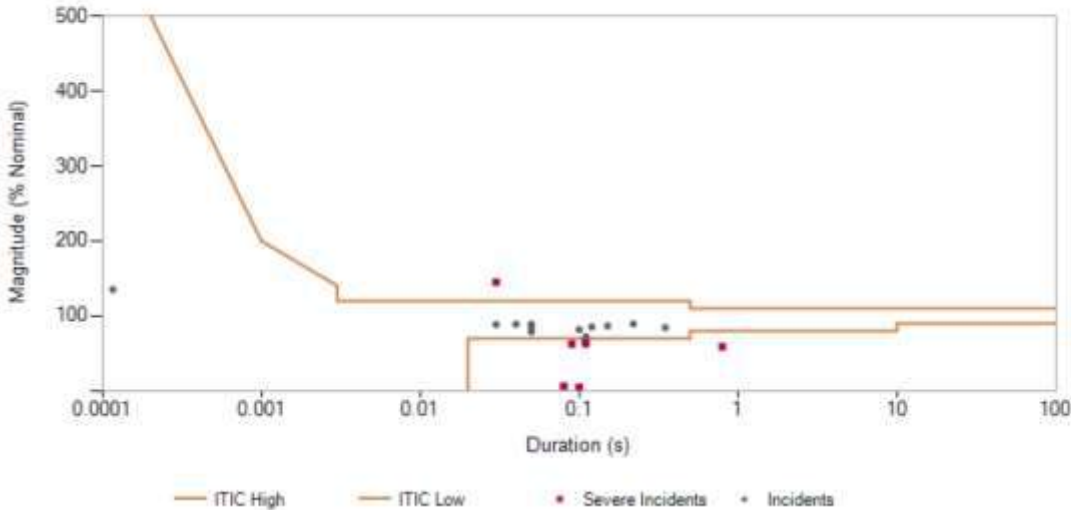
Nguồn: CenterPoint Energy – Commercial and Industrial Electrical Service

Hiện tượng trời/ sụt áp trong hệ thống điện

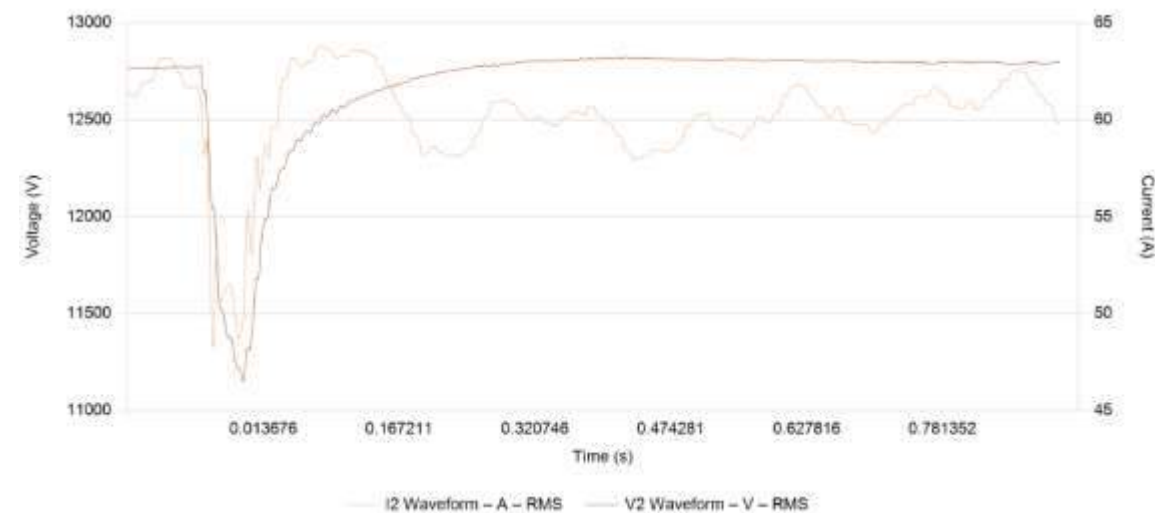
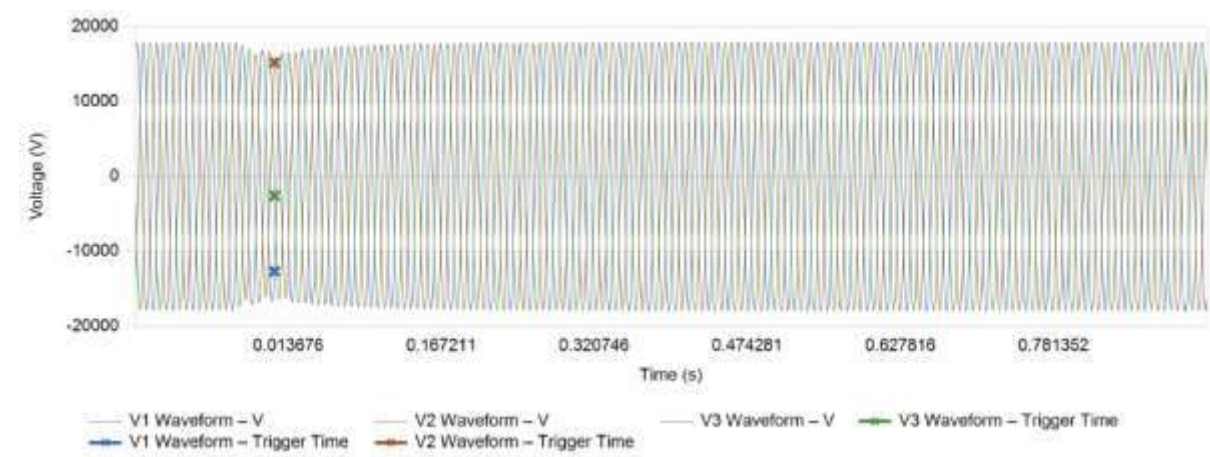
Ghi nhận bằng đồng hồ ION9000 và phần mềm PME

ID	Incident Time	Meter	Type	Phase	Duration (s)	Magnitude (%)
5	1/23/2024 12:28:51 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V2	0.040	88.89
6	1/28/2024 4:42:43 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag *	V1	0.797	58.92
7	2/26/2024 10:01:37 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V3	0.219	89.31
8	3/2/2024 4:34:34 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Interruption *	V2	0.100	4.81
9	3/7/2024 8:47:38 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.050	84.41
10	3/28/2024 8:47:21 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V3	0.110	72.30
11	4/26/2024 7:18:33 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag *	V2	0.110	62.65
12	4/30/2024 6:37:02 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Interruption *	V1	42,693.000	0.00
13	5/4/2024 4:06:47 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.050	76.79
14	5/19/2024 12:23:23 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Transient	V1	0.000097	137.00
15	5/25/2024 11:24:08 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V2	0.100	81.60
16	7/2/2024 8:52:52 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Interruption *	V2	0.080	6.35
17	7/7/2024 10:24:53 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V2	0.151	86.51
18	7/15/2024 5:41:16 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag *	V1	0.090	62.44
19	7/18/2024 4:11:25 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag *	V1	0.110	64.65
20	7/28/2024 1:05:12 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Swell *	V3	0.030	144.77
21	8/31/2024 9:27:42 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.349	84.41
22	9/1/2024 8:24:15 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Transient	V1	0.000038	135.00
23	9/1/2024 8:26:44 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Transient	V2	0.000116	135.00
24	9/15/2024 4:32:44 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Transient	V2	0.000019	126.00

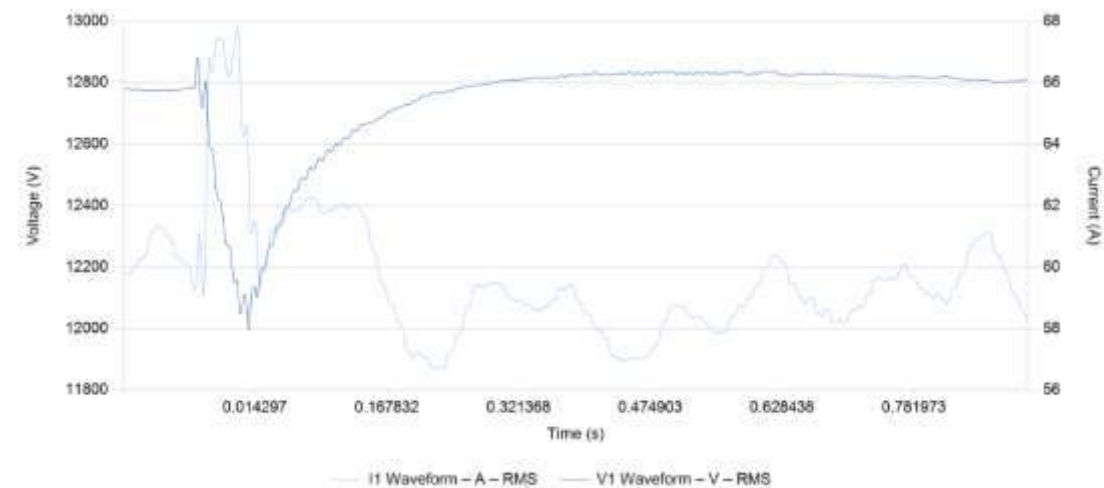
Sources	
22kV_Substation.J08_Incoming	
Summary	
Number of Incidents	25
Incident Interval	20 seconds
Number of Disturbances	37



SAG/ SWELL Event



Ghi nhận bằng đồng hồ ION9000 và phần mềm PME



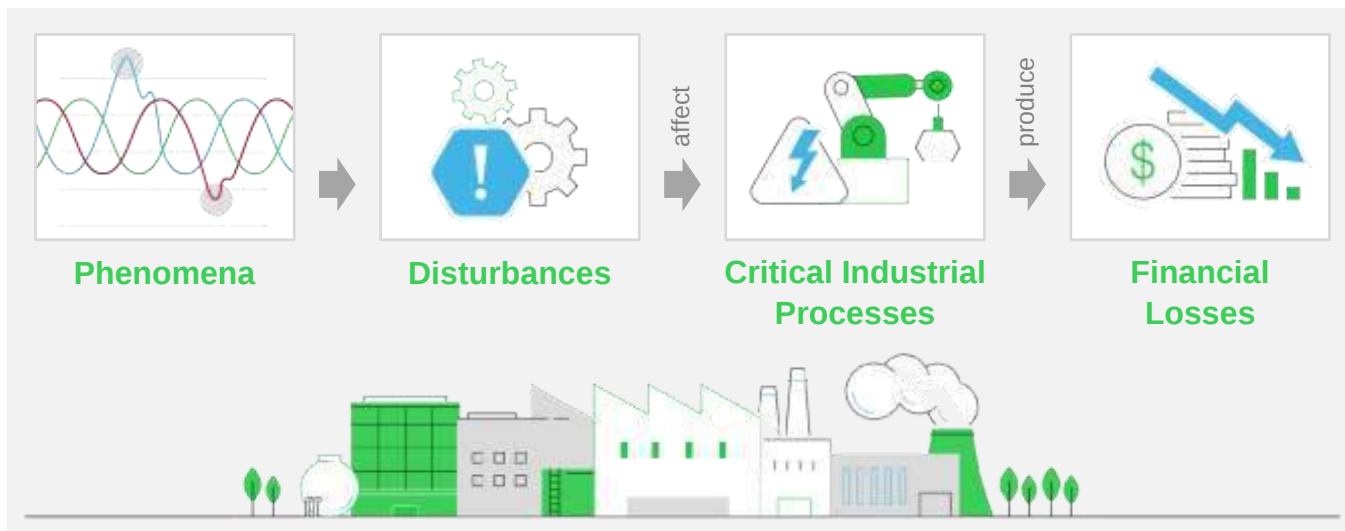
17	7/7/2024 10:24:53 AM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V2	0.151	66.51
18	7/15/2024 5:41:16 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.090	62.44
19	7/18/2024 4:11:25 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.110	64.65
20	7/28/2024 1:05:12 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Swell	V3	0.030	144.77
21	8/31/2024 9:27:42 PM	22kV_Substation.J08_Incoming	Sag	V1	0.349	84.41

Hậu quả của hiện tượng sụt áp (Voltage Sag)

Hệ thống phát điện, truyền tải và phân phối điện

Sụt áp là sự cố phổ biến nhất ảnh hưởng đến chất lượng điện năng. Việc chúng xảy ra có thể gây tổn thất lớn cho các ngành công nghiệp. Các thiết bị hiện đại được sử dụng trong nhà máy công nghiệp như biến tần, PLC, bộ điều khiển quá trình chính xác, robot,... rất nhạy cảm với sụt áp.

Mức độ nghiêm trọng càng tăng khi thiết bị ngày càng phức tạp. Các rô-le và công tắc tơ trong bộ khởi động động cơ cũng rất dễ bị ảnh hưởng bởi sụt áp.



Bộ chuyển đổi điện áp (DVR)

Sụt điện áp - Định nghĩa

Sụt áp (Voltage Sag) được định nghĩa theo tiêu chuẩn IEEE 1159 là sự giảm mức điện áp RMS xuống dưới 90% đến 10% so với điện áp danh định, tại tần số lưới điện, trong khoảng thời gian từ ½ chu kỳ đến 1 phút.

Hiện tượng này kết thúc khi điện áp trở lại mức 90%.

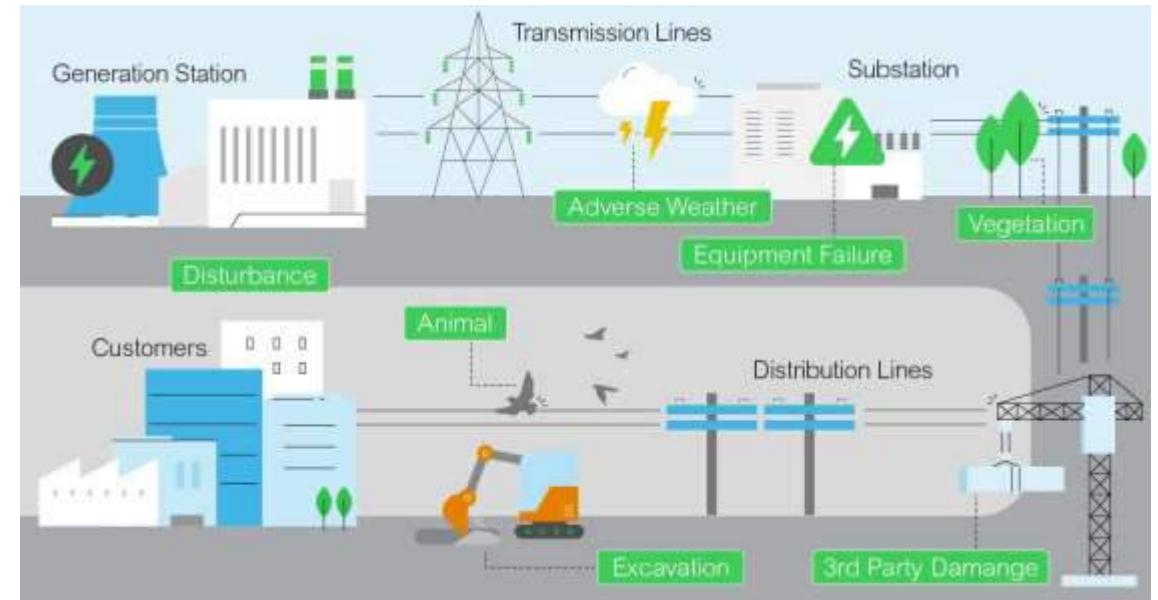


Các ngành công nghiệp có tải nhạy cảm có thể chịu tổn thất lên tới 5% doanh thu do các vấn đề về chất lượng điện năng (PQ), và hơn 60% trong số đó là do hiện tượng sụt áp điện áp (Voltage Sags)

Trong khi mất điện hoàn toàn ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động, thì hiện tượng sụt áp chỉ ảnh hưởng đến các thiết bị nhạy cảm.

Các nguyên nhân chính của sụt áp:

- **Hiện tượng tự nhiên:** sét, cây cối và động vật
- **Hư hỏng cáp ngầm:** do thi công và khai thác
- **Sự cố thiết bị cung cấp điện:** như thiết bị bảo vệ và trạm biến áp
- **Khởi động động cơ lớn hoặc ngắn mạch ở khu vực lân cận**





Giới thiệu về PowerLogic DVR

Giải pháp đề xuất, phạm vi cung cấp, thông số kỹ thuật & thông tin khác

Bộ chuyển đổi điện áp (DVR)

Định nghĩa cơ bản

Bộ chuyển đổi điện áp (DVR) là gì ?

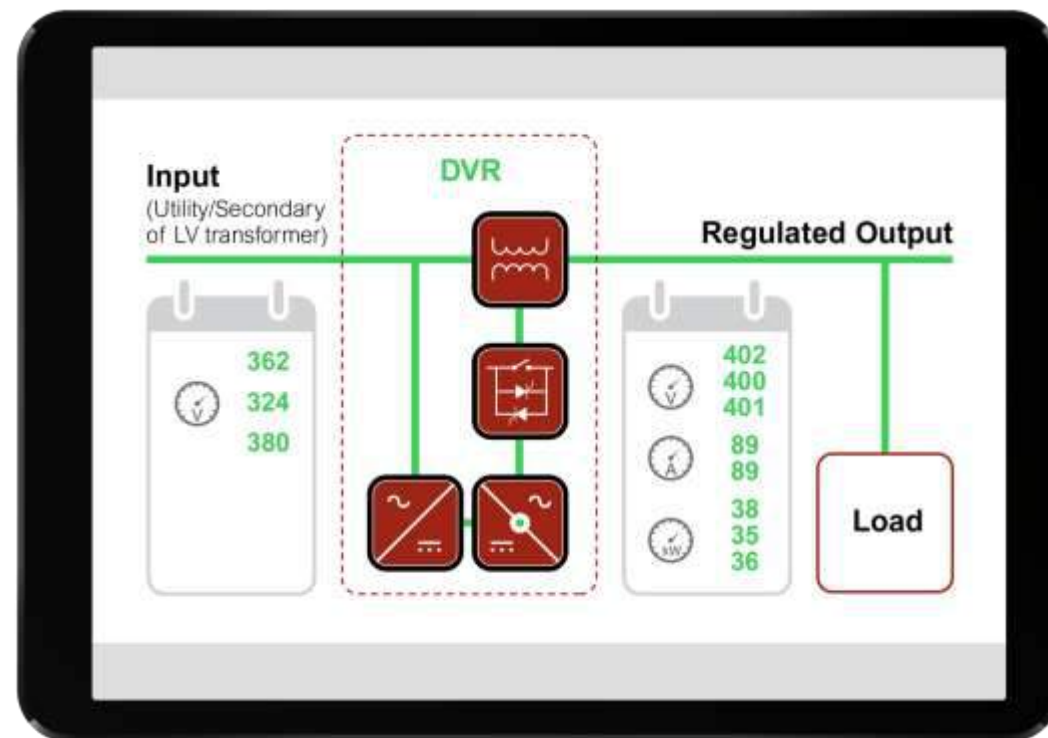
Bộ điều chỉnh điện áp động (DVR) là một thiết bị điện tử **công suất nối tiếp**, được sử dụng để bảo vệ hiệu quả và tiết kiệm chi phí cho các tải nhạy cảm trong hệ thống phân phối và truyền tải điện khỏi các biến dạng điện áp.

DVR được lắp đặt ở đâu?

DVR thường được lắp đặt trong mạng lưới phân phối tại **điểm nối chung giữa đường cấp và tải quan trọng**. Các thiết bị này chủ yếu được thiết kế để giảm thiểu hiện tượng sụt áp trên các đường dây cấp điện cho thiết bị công nghiệp và sản xuất nhạy cảm.

DVR làm gì khi không có sự cố điện áp?

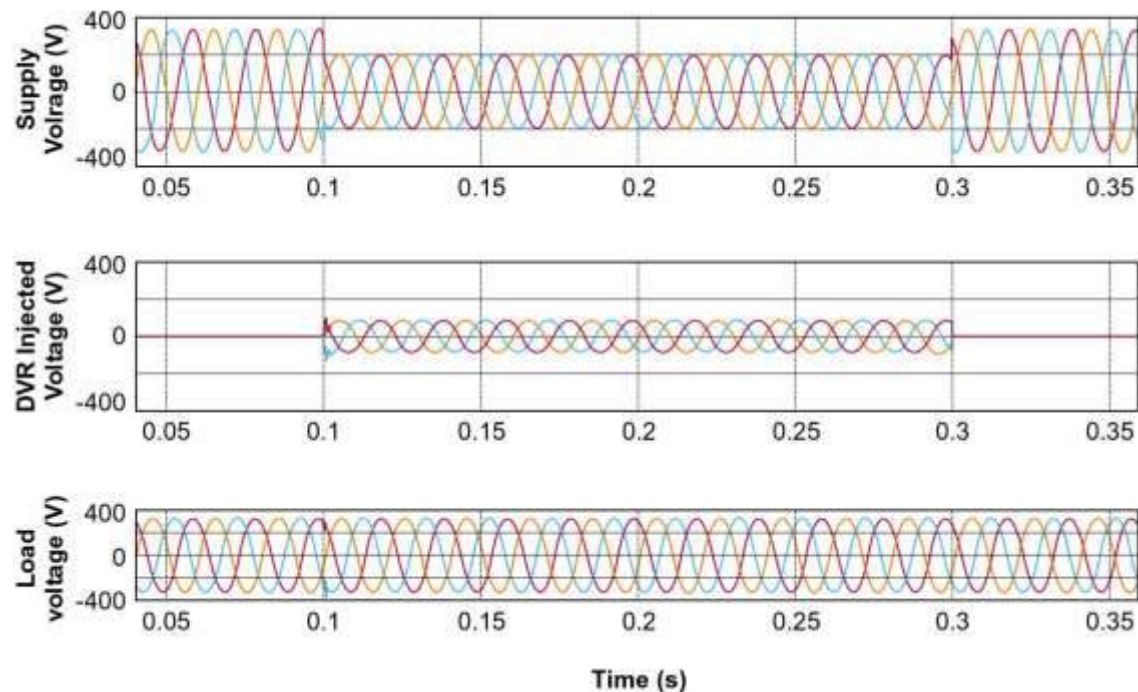
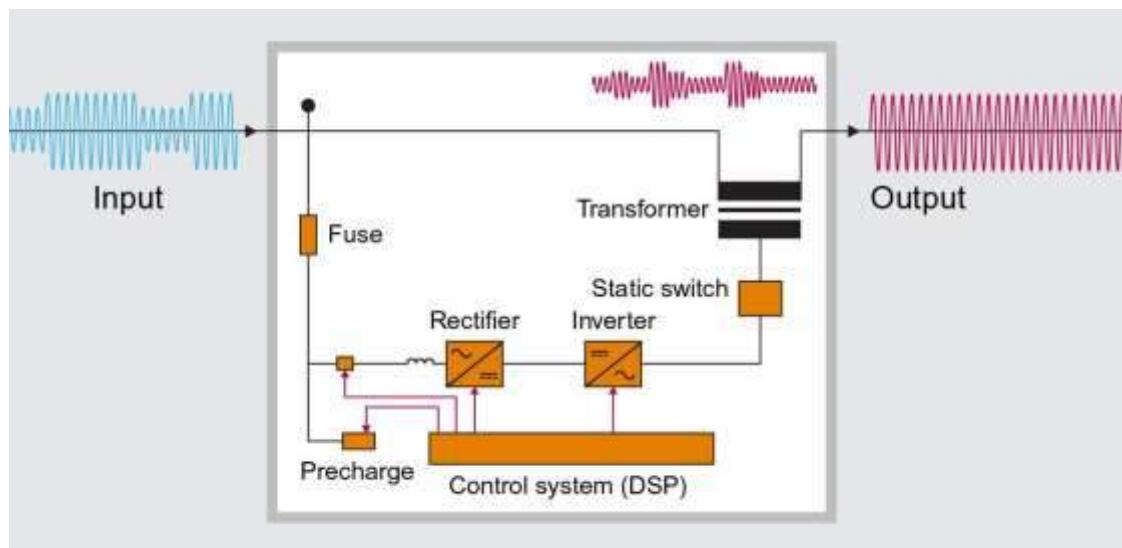
Trong điều kiện vận hành bình thường, DVR vẫn được kết nối với lưới điện và chỉ bù điện áp ở mức rất nhỏ để bù cho các tổn thất do thiết bị và máy biến áp gây ra. Chức năng thực sự của DVR chỉ bắt đầu khi xảy ra sự cố trên lưới.



PowerLogic DVR

Nguyên lý thực hiện

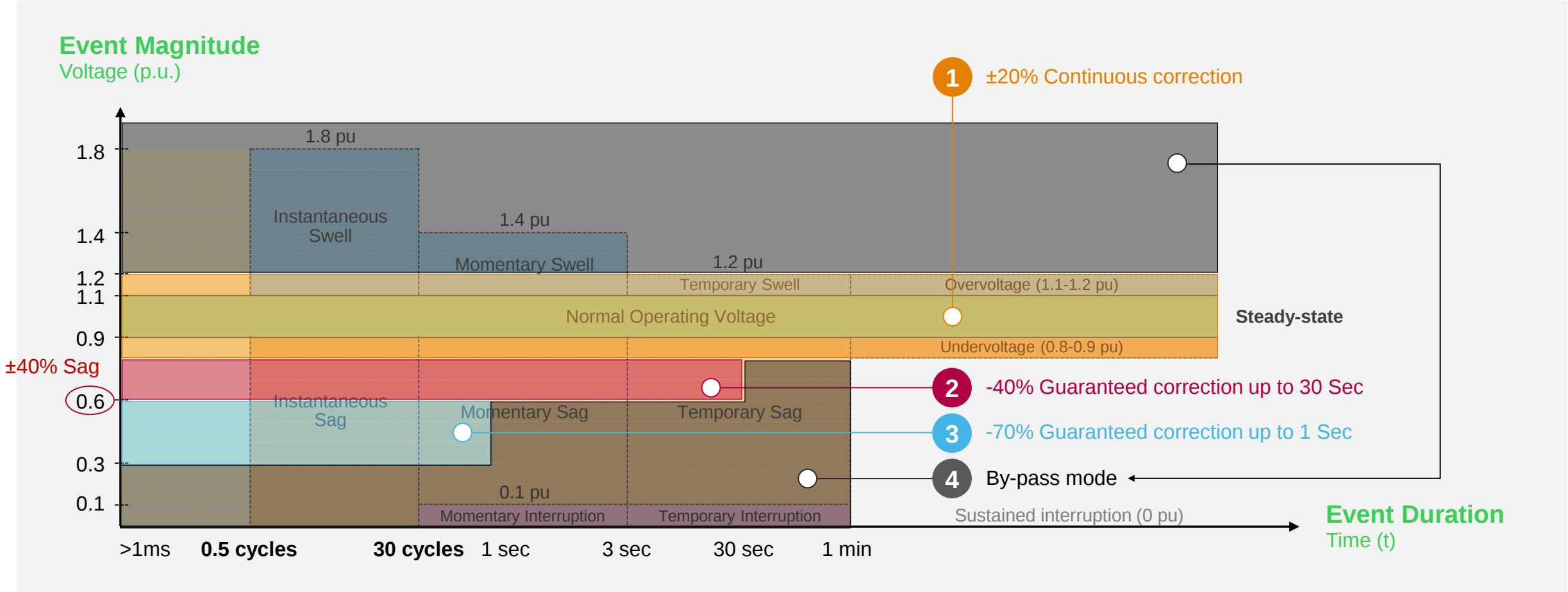
Bộ điều chỉnh điện áp động (DVR) được triển khai bằng công nghệ điện tử công suất, với sơ đồ điện và các thành phần tương tự như trong hệ thống AccuSine và bộ lưu điện 3 pha (UPS).



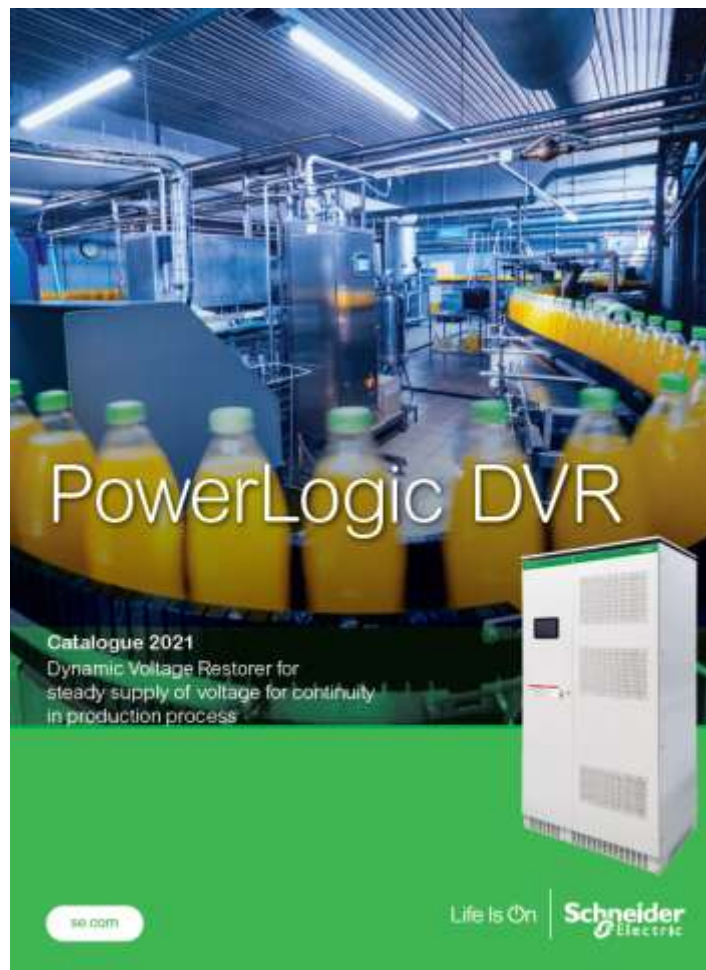
DVR là một bộ bù có khả năng linh hoạt bơm và hấp thụ năng lượng, nhằm mục đích giảm thiểu và loại bỏ ảnh hưởng của các nhiễu loạn điện từ đó cung cấp điện áp cực kỳ ổn định ($V_n \pm 1\%$) với thời gian phản hồi trong thời gian ngắn

Vùng hoạt động của DVR

- 40% Sag Variant



PowerLogic DVR



	PowerLogic DVR
Điện áp định mức đầu vào	200 đến 690 Vac (Có thể yêu cầu mức điện áp khác)
Công suất hoạt động	150 - 900 KVA (Có thể yêu cầu mức công suất lớn hơn)
Dải hiệu chỉnh điện áp liên tục	+20% -20%
Tần số	50/60 Hz $\pm 10\%$
Hiệu suất tổng	> 98%
Khả năng chịu tải	110% -30 giây, 150%- 1 giây (chế độ bình thường)
Độ sụt áp tối đa (3 pha)	- 40% (Có thể yêu cầu mức lớn hơn)
Khả năng bù sụt áp 1,2 pha tối đa	-70%
Điều chỉnh tĩnh	$\pm 1\%$
Thời gian phản hồi	< 3 ms
Thời gian chuyển sang chế độ bypass	< 0,5 ms

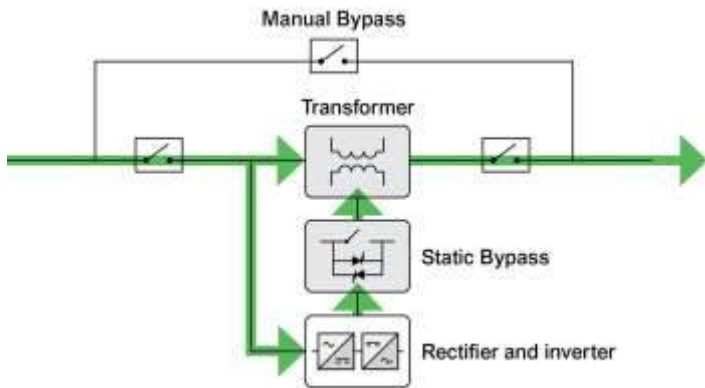
PowerLogic DVR

3 chế độ hoạt động

Chế độ hoạt động bình thường

Đây là chế độ vận hành tiêu chuẩn, trong đó DVR sẽ:

- Hiệu chỉnh sự tăng hoặc sụt điện áp trong dải $\pm 20\%$
- Hiệu chỉnh các dạng sụt áp ngắn hạn, tạm thời và tức thời, trong thời gian được đảm bảo

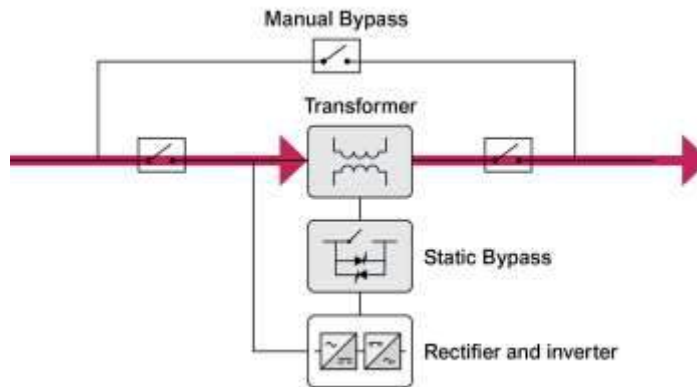


Chế độ bypass tĩnh

Trong chế độ này, DVR sẽ **tự động chuyển sang chế độ bypass**, cho phép nguồn điện lưới **cấp trực tiếp đến tải** mà không đi qua DVR.

Việc chuyển sang bypass xảy ra trong các trường hợp sau:

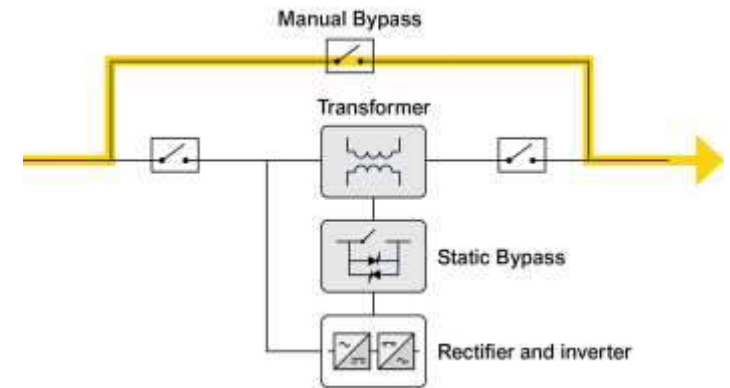
Điện áp vượt quá giới hạn điều chỉnh (trên $+20\%$) -
Sụt áp kéo dài vượt quá thời gian hiệu chỉnh cho phép
- DVR gặp sự cố - Tải vượt quá khả năng quá tải của bộ nghịch lưu (inverter)



Chế độ bypass thủ công*

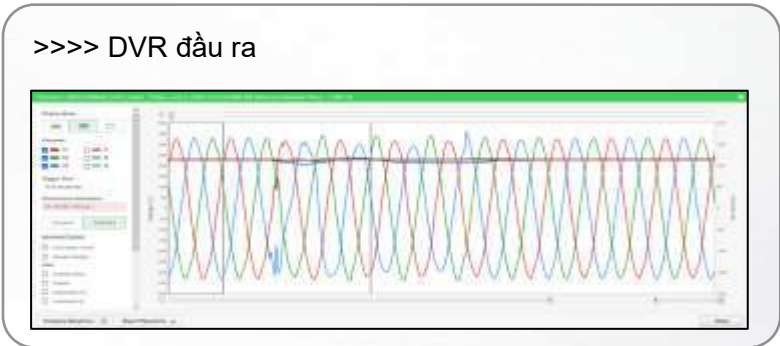
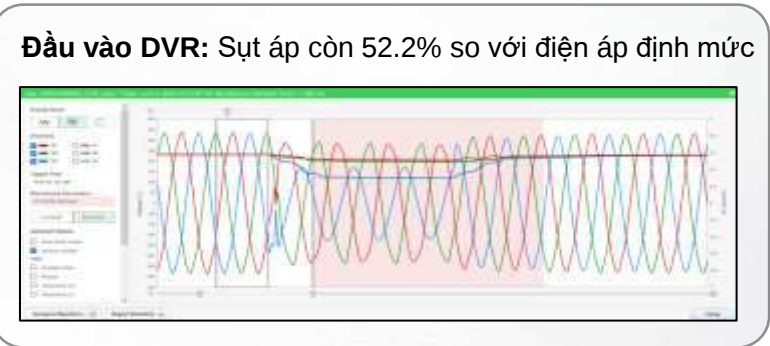
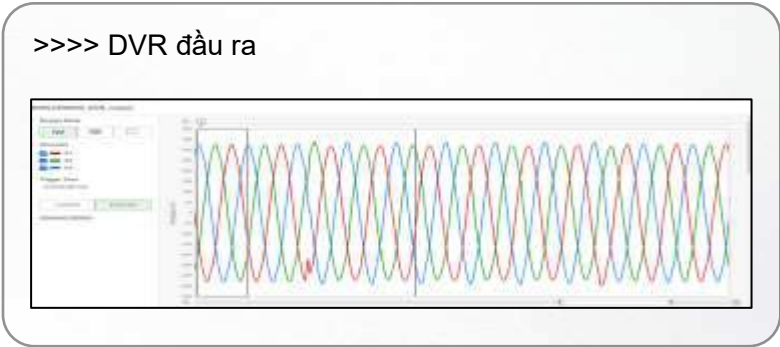
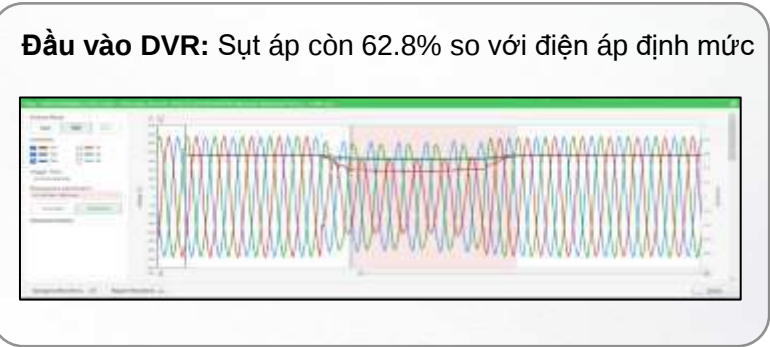
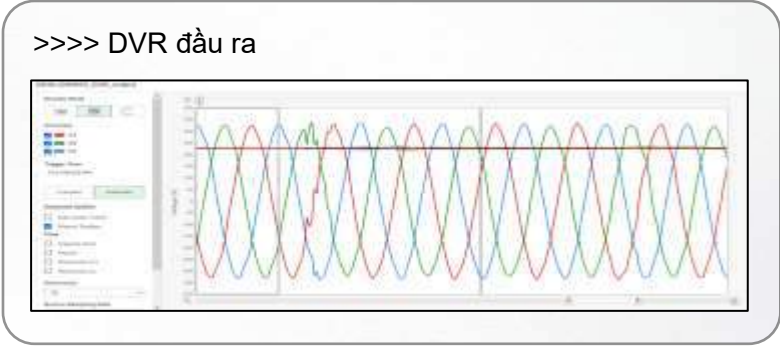
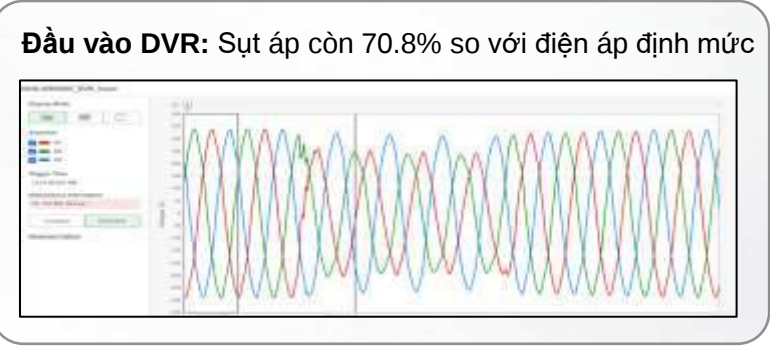
DVR được trang bị công tắc bypass thủ công, cho phép thực hiện công tác bảo trì mà không làm gián đoạn nguồn điện cấp cho tải.

Trong chế độ vận hành này, các tải sẽ không được bảo vệ khỏi các nhiễu loạn trong nguồn điện.



Công tắc bypass thủ công là thành phần bắt buộc phải đặt kèm với DVR để đảm bảo duy trì hoạt động liên tục.

Đánh giá hiệu suất vận hành của PowerLogic DVR



Tìm hiểu về giải pháp UPS 3 pha

UPS một pha thường đáp ứng nhu cầu lên tới 20 kW.

Hệ thống UPS 3 pha được sử dụng khi cần lượng điện lớn cho các tải trọng quan trọng.



Cấu trúc liên kết

Kiến trúc

Pin

Các chế độ vận hành

Cân nhắc về cấu hình

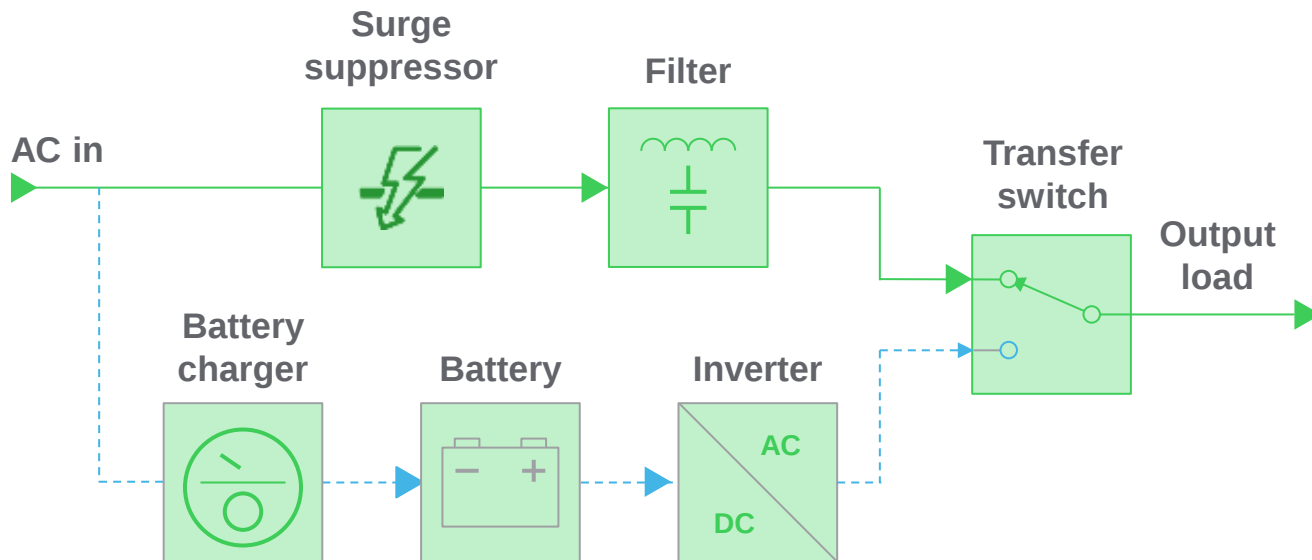
Mô hình triển khai

Bảo trì UPS quan trọng

Cấu trúc UPS đầu tiên trong bốn cấu trúc cần xem xét: Ngoại tuyến / chờ

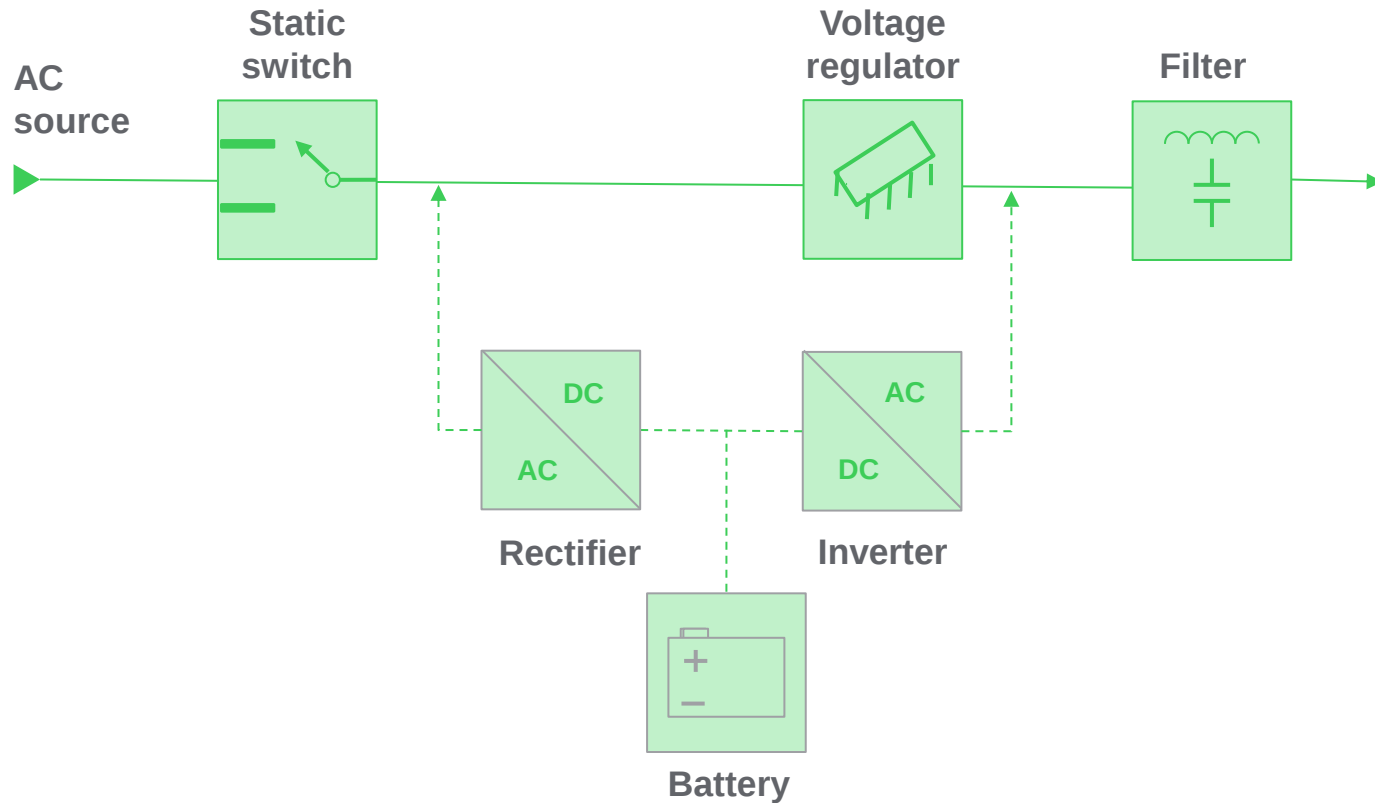
1. Off-line / standby

(chủ yếu dùng cho điện một pha)



- Giải pháp đơn giản nhất. Hoạt động bằng pin khi xảy ra hiện tượng mất áp.
- Được sử dụng cho các ứng dụng có thể chấp nhận thời gian chuyển mạch từ 4 đến 10 mili giây khi phát hiện sự cố và chuyển sang dùng pin
- Phù hợp với các ứng dụng điện một pha, công suất thấp dưới 2 kW.
- Chi phí thấp và hiệu suất tốt.
- Không phù hợp cho việc lưu điện trong thời gian dài.

Cấu trúc thứ hai trong bốn cấu trúc UPS chính: Tương tác đường dây

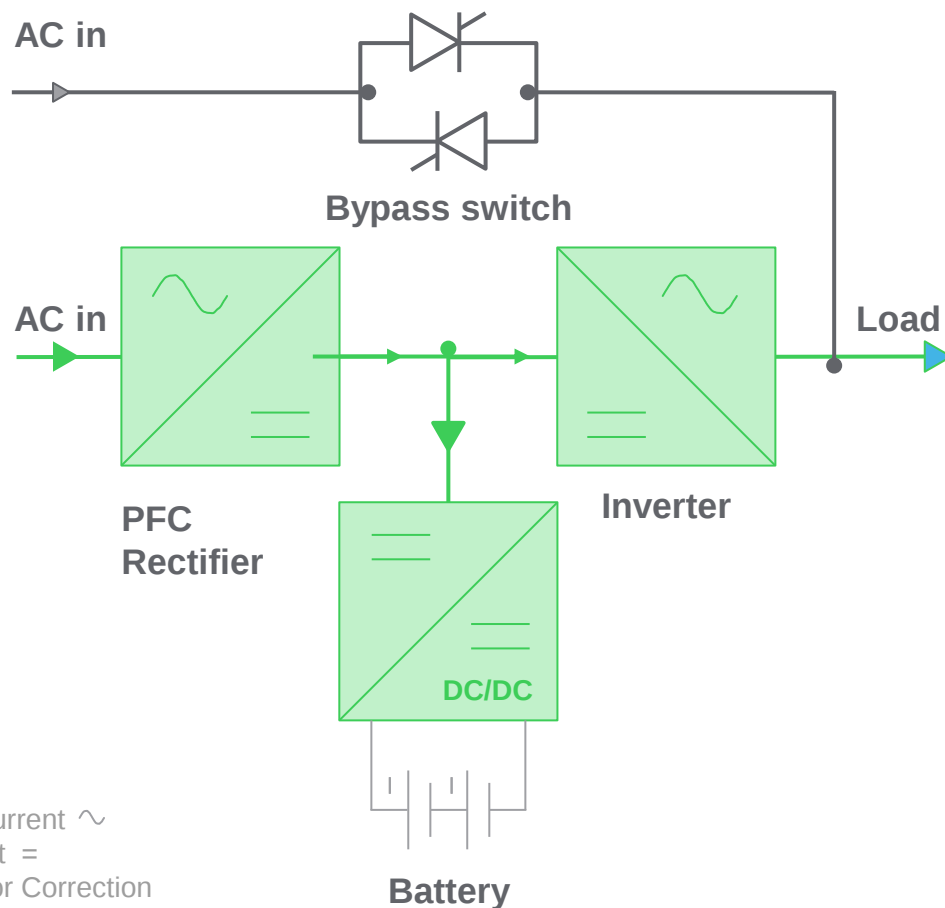


2. Tương tác đường dây

- Nguồn điện xoay chiều (AC) đóng vai trò là nguồn điện chính.
- Khi nguồn điện lưới hoạt động, bộ chuyển đổi sẽ sạc pin.
- Khi mất điện, hệ thống sẽ hoạt động ngược lại, chuyển đổi năng lượng từ pin thành điện xoay chiều (AC).
- Thường được sử dụng cho công suất dưới 5000 VA.

Cấu trúc thứ ba trong bốn cấu trúc UPS: Chuyển đổi kép trực tuyến

3. Chuyển đổi kép – trực tuyến



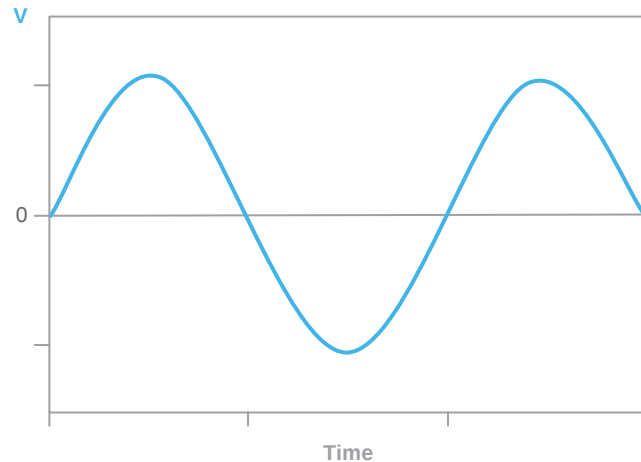
AC: Alternating Current ~
DC: Direct Current =
PFC: Power Factor Correction

- Được thiết kế để cung cấp khả năng bảo vệ liên tục chống lại tất cả các sự cố nguồn điện phổ biến nhất
- Tạo ra nguồn điện sạch, ổn định bất kể bất ổn đầu vào
- Thích hợp cho các mạng lưới phân tán cao
- Lựa chọn tuyệt vời cho các ứng dụng rất nhạy cảm
- Sử dụng cho bộ nguồn lên đến 1.6 MVA

Những lợi ích của việc cải thiện hệ thống điện có chất lượng điện năng kém

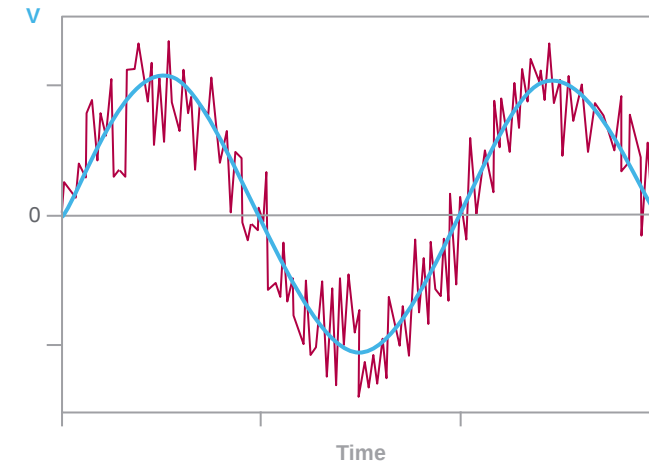
Nguồn điện AC sạch

Không bị các biến dạng như điện áp đỉnh nhọn, sụt giảm và nhiễu



Nguồn điện AC Chất lượng thấp

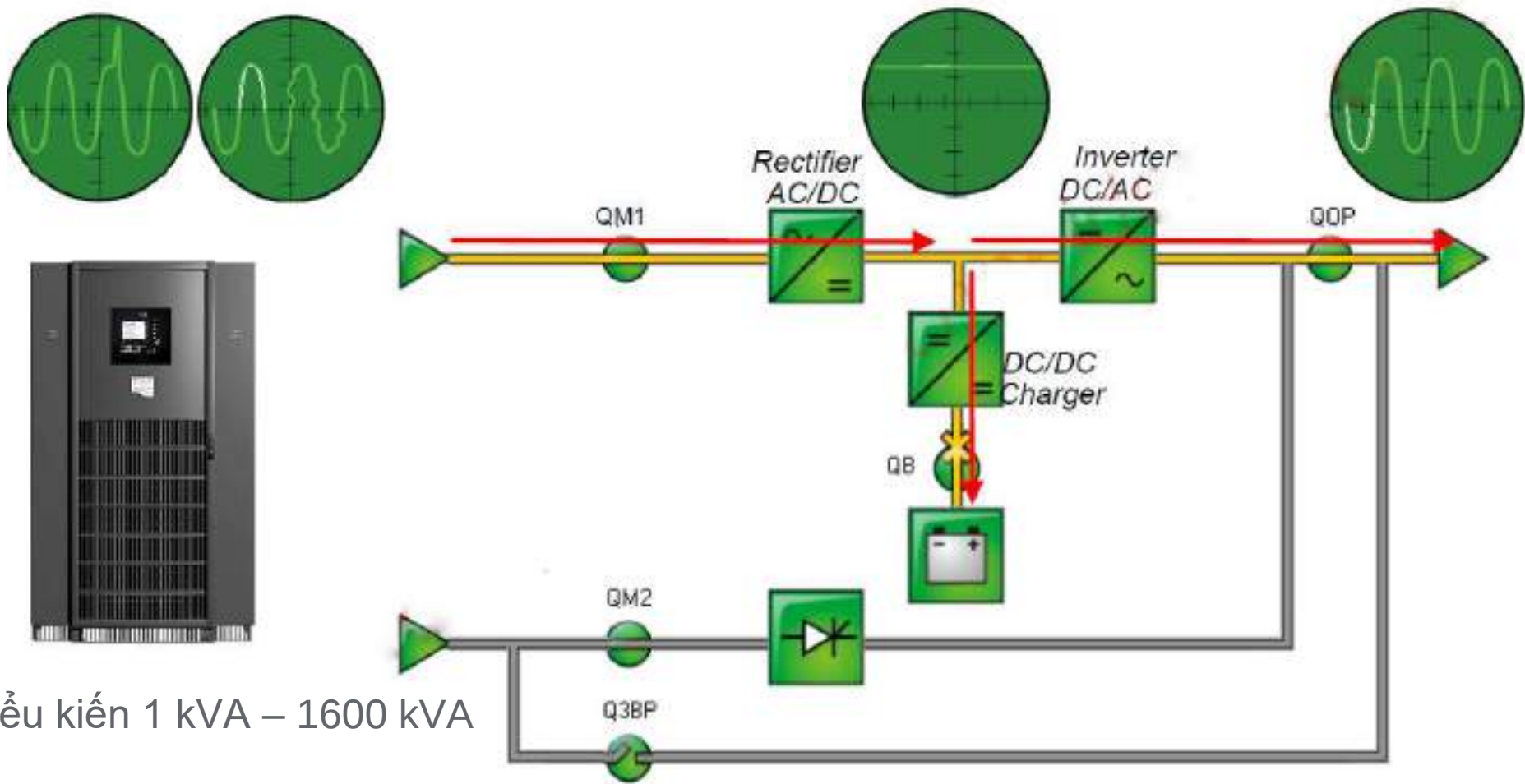
Nguồn điện bị biến dạng hoặc có điện áp đỉnh nhọn



Khi cấp điện, cần phải có các biện pháp cải thiện ở mức độ nhất định.

Giải pháp UPS nâng cao chất lượng điện năng

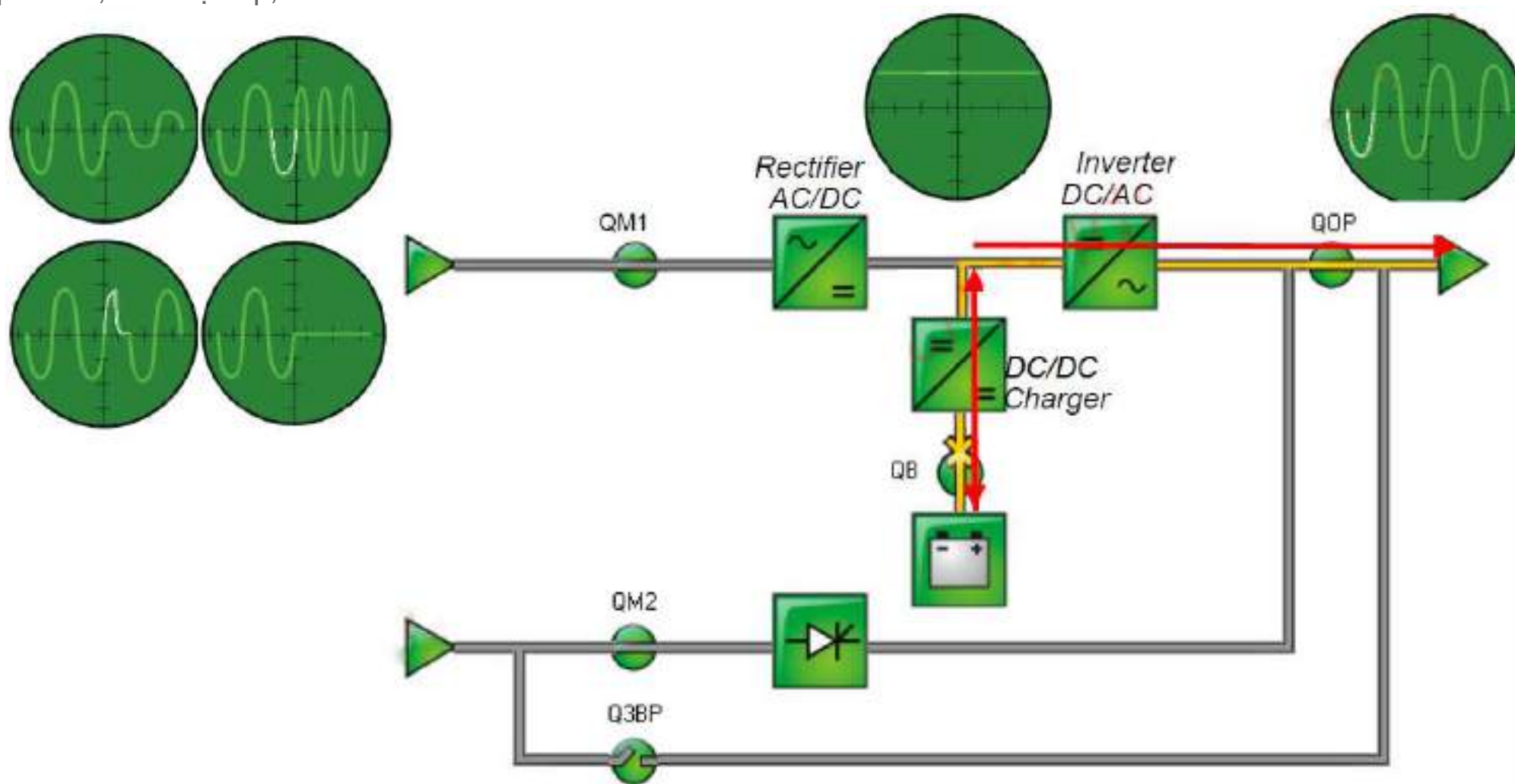
Vận hành bình thường



Công suất biểu kiến 1 kVA – 1600 kVA

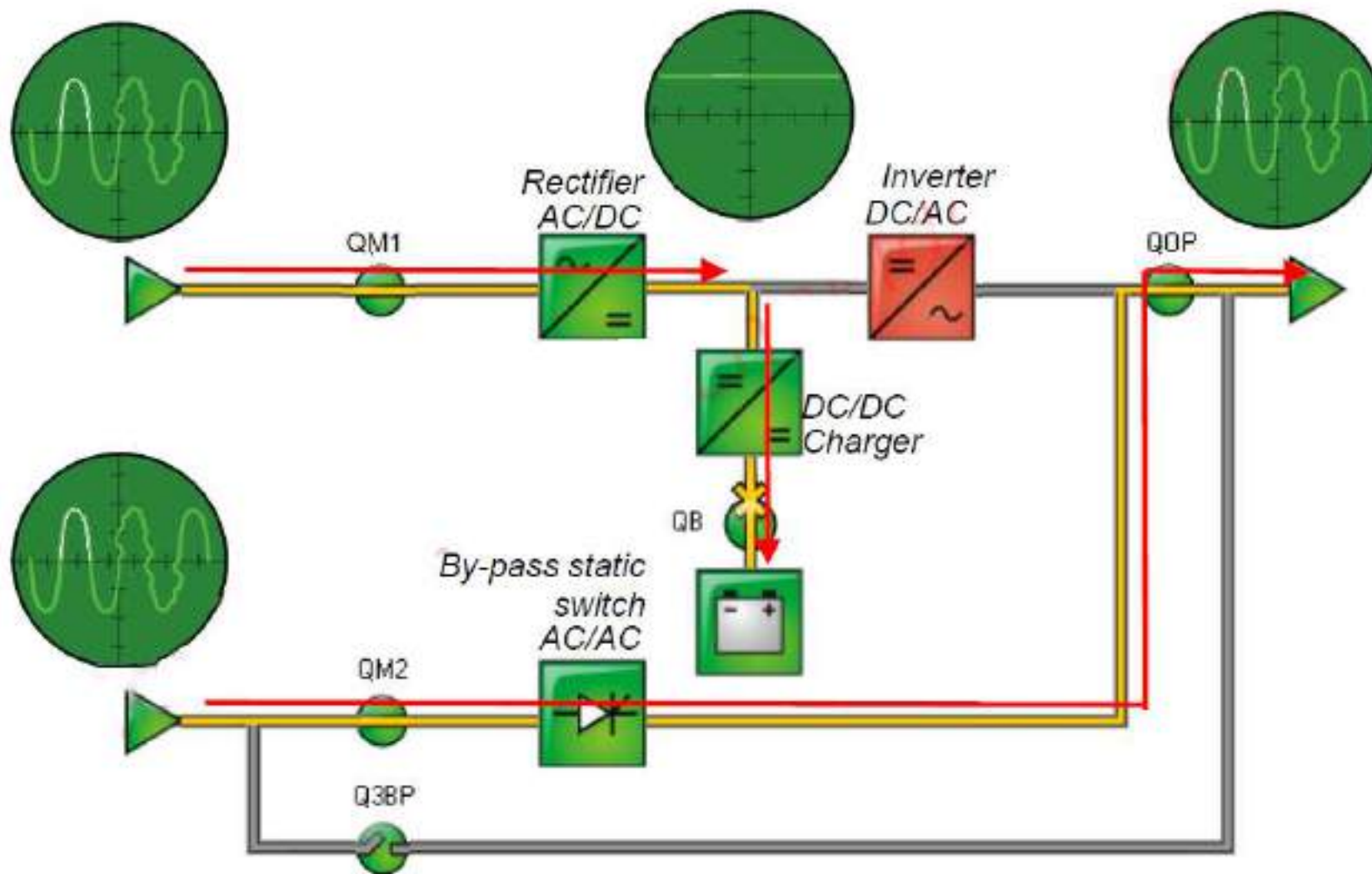
Giải pháp UPS nâng cao chất lượng điện năng

Chế độ sụt áp >70%, mất điện áp, ...



Giải pháp UPS nâng cao chất lượng điện năng

Chế độ Bypass tĩnh



Dự án tiêu biểu & Hỗ trợ kỹ thuật

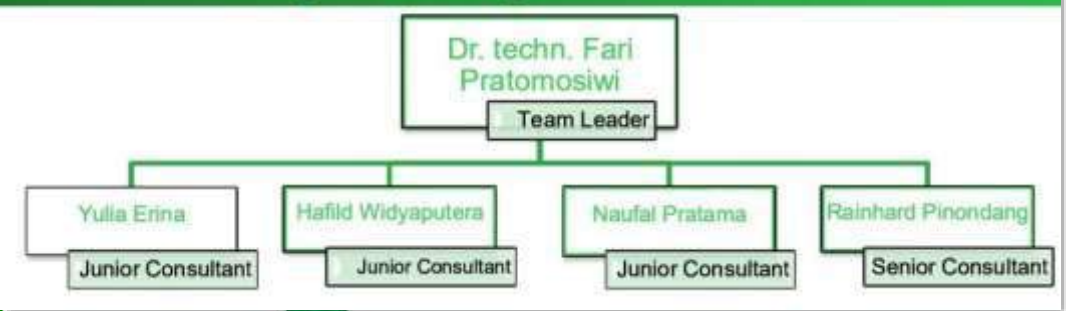


Schneider Electric Việt Nam

Kỹ sư tư vấn và dịch vụ tại chỗ

Nhóm kỹ sư của SEVN	Cấp bậc	Kinh nghiệm
Nhóm Tư vấn Kỹ thuật Toàn cầu của Schneider Electric		
Nhóm Tư vấn Kỹ thuật SE khu vực Đông Á và Nhật Bản		
Nhóm Tư vấn Schneider Electric Việt Nam		
Van Quy Hao	Chuyên viên tư vấn cấp cao	> 20 năm
Trinh Minh Toi	Chuyên viên tư vấn cấp cao	> 11 năm
Đội ngũ Kỹ sư dịch vụ tại chỗ thuộc Schneider Electric Việt Nam		
Tran Tien Dat	Quản lý SEVN Khu vực miền bắc	> 10 năm
Pham Quoc Su	Kỹ sư dịch vụ	> 10 năm
Nguyen Xuan Hung	Kỹ sư dịch vụ	> 3 năm
Bui Manh Dat	Kỹ sư dịch vụ	> 5 năm
Do Hong Hai	Kỹ sư dịch vụ	> 15 năm
Ha Van Hanh	Kỹ sư dịch vụ	> 10 năm
Nguyen Tien Sy	Kỹ sư dịch vụ	> 2 năm
Duong Van Dong	Quản lý dịch vụ SE Khu vực miền Nam	> 15 năm
Nguyen Quang Minh	Kỹ sư dịch vụ	> 15 năm
Vuong Vinh Minh	Kỹ sư dịch vụ	> 15 năm
Hoang Manh Long	Kỹ sư dịch vụ	> 10 năm
Nguyen Van Tung	Kỹ sư dịch vụ	> 5 năm
Bui Dong Nghi	Kỹ sư dịch vụ	> 5 năm
Le Nguyen Dinh Kien	Kỹ sư dịch vụ	> 3 năm
Nguyen Nhat Sang	Kỹ sư dịch vụ	> 3 năm

EAJ Consulting Team Organization – Technical



PROFILE

Chứng chỉ



Tổng kết

Các dự án bộ lọc sóng hài chủ động (AHF) tiêu biểu của Schneider Electric tại Việt Nam



Schneider Electric Reference Active Harmonic Filter (AHF) Projects in Vietnam

No	Segment	Type of AHF	Year	Operation year
1	F&B - Hung Yen	1xPCS+100A	2015	10 Years
2	Oil & Gas Vung Tau	3xPCS+ 300A	2017	8 Years
3	F&B – Long An	1 x PCS+ 120A 2 x PCS+ 200A 1 x PCS+ 300A	2018	7 Years
4	Transportation – Ha Noi	6xPCS+ 300A	2019	6 Years
5	F&B – Bien Hoa	2 x PCS+ 300A	2021	4 Years
6	F&B – Ha Nam	2xPCS + 300A	2021	4 Years
7	F&B – Long An	2 x PCS+ 300A	2021	4 Years
8	F&B – Dong Nai	1 x PCS+ 120A 2 x PCS+ 300A	2021	4 Years
9	Industrial- Dong Nai	1 x PCS+ 200A	2021	4 Years
10	F&B – Dong Nai	4 x PCS+ 200A 4 x PCS+ 300A	2022	3 Years
11	Industrial – Dong Nai	1 x PCS+ 200A	2022	3 Years
12	MMM – Quang Ngai	2 x PCS+ 300A	2022	3 Years
13	Industrial – Binh Duong	2 x PCS+ 300A	2022	3 Years
14	Industrial – Long An	1 x PCS+ 200A 2 x PCS+ 300A	2022	3 Years
15	Industrial – Da Nang	1 x PCS+ 200A	2022	3 Years
16	Industrial – Hung Yen	2xPCS+ 300A	2022	3 Years
17	F&B – Long An	2 x PCS+ 300A	2023	2 Years
18	Industrial – Hung Yen	1xPCS+ 300A	2023	2 Years
18	F&B – Binh Duong	4xPCS+300A	2023	2 Years
19	Industrial– Ho Chi Minh	2xPCS+300A	2023	2 Years
20	MMM – Quang Ngai	3 x PCS+ 300A	2024	1 Year
21	1000+ projects in worldwide			

SRL NO.	COUNTRY	MARKET SEGMENT	CUSTOMER	AHF RANGE
1	QATAR	Industrial Building		AccuSine SWP
2	U.A.E.	Industrial Building		AccuSine PCS
3	U.A.E.	Healthcare		AccuSine SWP
4	U.A.E.	Retail building		AccuSine PCS
5	U.A.E.	Retail building		AccuSine SWP
6	U.A.E.	Public Building		AccuSine PCS
7	U.A.E.	Industrial Building		AccuSine PCS
8	U.A.E.	Healthcare		AccuSine SWP
9	U.A.E.	HOTEL		AccuSine SWP
10	OMAN	Industrial Building		AccuSine PCS
11	OMAN	Industrial Building		AccuSine PCS
12	OMAN	Office building		AccuSine SWP
13	BAHRAIN	Office building		AccuSine SWP
14	K.S.A.	Industrial Building		AccuSine PCS
15	K.S.A.	Industrial Building		AccuSine PCS
16	COLOMBIA	Industrial Building		AccuSine PCS
17	COLOMBIA	Industrial Building		AccuSine PCS
18	COLOMBIA	Industrial Building		AccuSine PCS
19	COLOMBIA	Office building		AccuSine PCS
20	COLOMBIA	Industrial Building		AccuSine PCS
21	COLOMBIA	Industrial Building		AccuSine PCS
22	UK	Office building		AccuSine PCS
23	UK	Retail building		AccuSine PCS
24	Brazil	Industrial Building		AccuSine PCS
25	Brazil	Industrial Building		AccuSine PCS
26	Brazil	Industrial Building		AccuSine PCS
27	Brazil	Industrial Building		AccuSine PCS
28	Spain	Industrial Building		AccuSine PCS
29	Spain	Industrial Building		AccuSine PCS
30	Thailand	Office building		AccuSine PCS
31	Thailand	Hospital		AccuSine SWP
32	Thailand	Retail building		AccuSine SWP
33	Thailand	Office building / Data Center		AccuSine SWP
34	Thailand	Retail building		AccuSine SWP

No.	COUNTRY		CUSTOMER	AHF RANGE
1	QATAR	WATER		AccuSine PCS
2	QATAR	WATER		
3	U.A.E.	AIRPORT		AccuSine PCS
4	BAHRAIN	AIRPORT		AccuSine PCS
5	K.S.A.	AIRPORT		AccuSine PCS
6	K.S.A.	AIRPORT		AccuSine PCS
7	YEMEN	OIL & GAZ		AccuSine
8	COLOMBIA	Public transport		AccuSine PCS
9	COLOMBIA	Public transport		AccuSine PCS
10	COLOMBIA	Public transport		AccuSine PCS
11	COLOMBIA	OIL & Gaz		AccuSine PCS
12	COLOMBIA	OIL & Gaz		AccuSine PCS
13	COLOMBIA	OIL & Gaz		AccuSine PCS
14	COLOMBIA	OIL & Gaz		AccuSine PCS
15	COLOMBIA	OIL & Gaz		AccuSine PCS
16	UK	Water		AccuSine PCS
17	UK	Water		AccuSine PCS
18	UK	Water		AccuSine PCS
19	France	Water		AccuSine
20	France	Water		AccuSine
21	France	Water		AccuSine
22	France	Marine		AccuSine
23	LATVIA	Electrical Energy		AccuSine
24	Brazil	OIL & GAZ		AccuSine
25	Brazil	OIL & GAZ		AccuSine
26	Brazil	OIL & GAZ		AccuSine
27	Thailand	OIL & GAS		AccuSine



Code	Event	Stat	Date	Description
02	Sag registered	▲	31/01/25 00:17:31	Ph: S Dur: 69 ms Min: 81 % Avg: 84.1485507
02	Sag registered	▲	31/01/25 00:17:29	Ph: T Dur: 92 ms Min: 19 % Avg: 35.1222826
25	Status change	▲	31/01/25 00:18:28	Mains failure
25	Status change	▲	02/01/25 10:30:56	ON
25	Status change	▲	02/01/25 10:30:54	Pre-ON
25	Status change	▲	02/01/25 10:30:52	Pre-Charging
25	Status change	▲	02/01/25 10:29:39	OFF
25	Status change	▲	02/01/25 10:29:38	Pre-OFF
25	Status change	▲	02/01/25 10:26:49	OFF
00	System Start	▲	02/01/25 10:26:48	
14	Minimum bus voltage	▲	28/12/24 16:25:47	
25	Status change	▲	28/12/24 16:24:59	OFF
25	Status change	▲	28/12/24 16:24:58	Pre-OFF

Code	Event	Stat	Date	Description
25	Status change	▲	31/01/25 00:18:24	ON
25	Status change	▲	31/01/25 00:18:23	Pre-ON
25	Status change	▲	31/01/25 00:18:20	Pre-Charging
02	Sag registered	▲	31/01/25 00:18:16	Ph: S Dur: 66 ms Min: 80 % Avg: 84.375 %
25	Status change	▲	31/01/25 00:18:15	Mains failure
02	Sag registered	▲	31/01/25 00:18:14	Ph: T Dur: 91 ms Min: 20 % Avg: 34.4093406
25	Status change	▲	02/01/25 11:09:37	ON
25	Status change	▲	02/01/25 11:09:35	Pre-ON
25	Status change	▲	02/01/25 11:09:32	Pre-Charging
25	Status change	▲	02/01/25 11:01:35	OFF
25	Status change	▲	02/01/25 11:01:34	Pre-OFF
25	Status change	▲	02/01/25 10:21:50	ON
25	Status change	▲	02/01/25 10:21:48	Pre-ON



Dự án tham khảo về UPS (Bộ lưu điện)



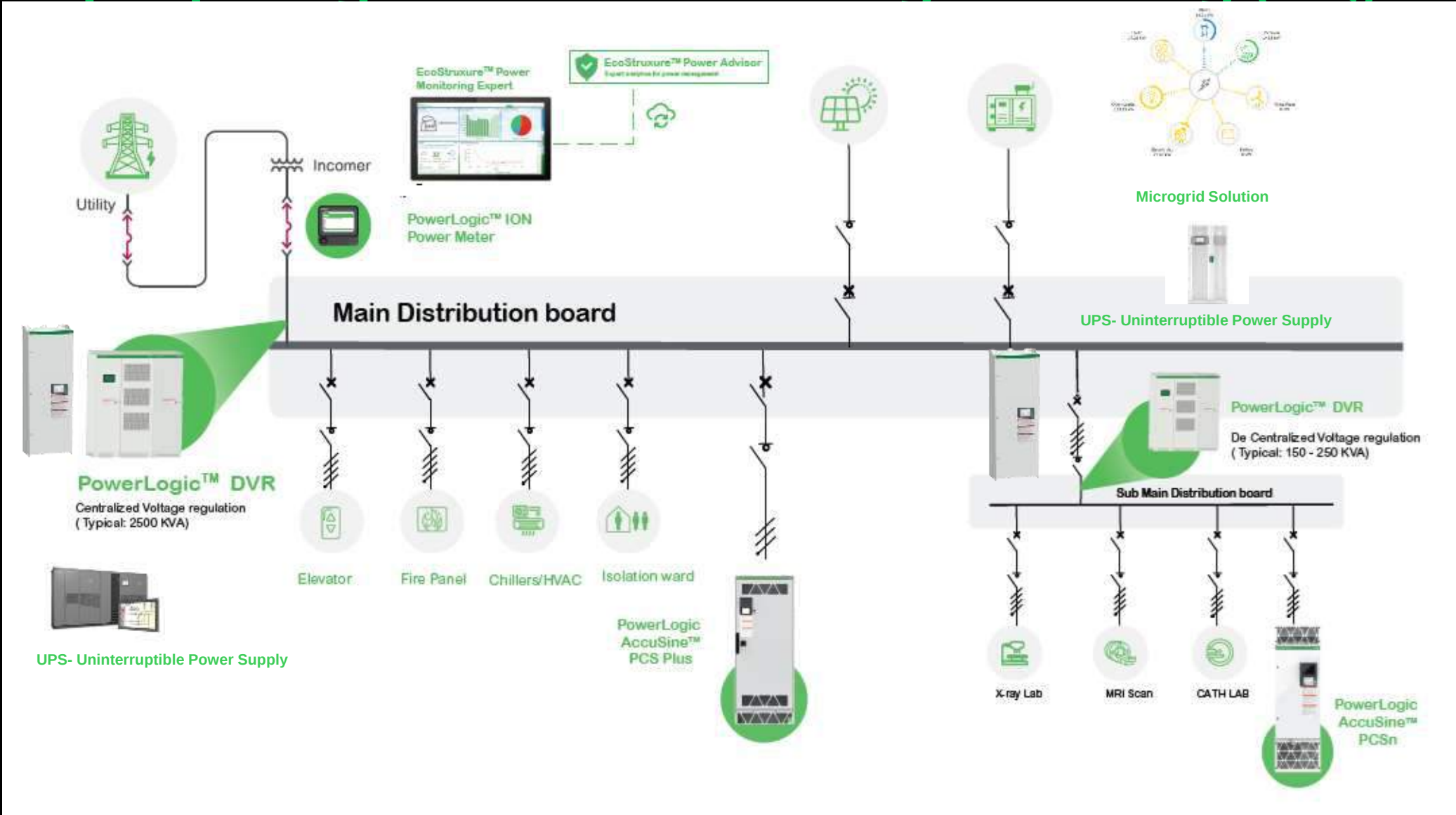
Khó khăn của khách hàng:

- Schneider Vietnam đã lắp đặt bốn thang máy cao cấp được tùy chỉnh dành riêng cho cư dân VIP. Tuy nhiên, khách hàng gặp khó khăn trong việc duy trì hoạt động ổn định của thang máy do nguồn điện không ổn định.

Giải pháp:

- Chúng tôi đã cung cấp hệ thống bộ lưu điện (UPS) nhằm đảm bảo nguồn điện ổn định và liên tục. Giải pháp này giúp duy trì hiệu suất hoạt động của thang máy ở mức cao, không bị gián đoạn ngay cả khi xảy ra mất ổn định hoặc mất điện.

Giải pháp tổng thể cho chất lượng điện năng (PQ)



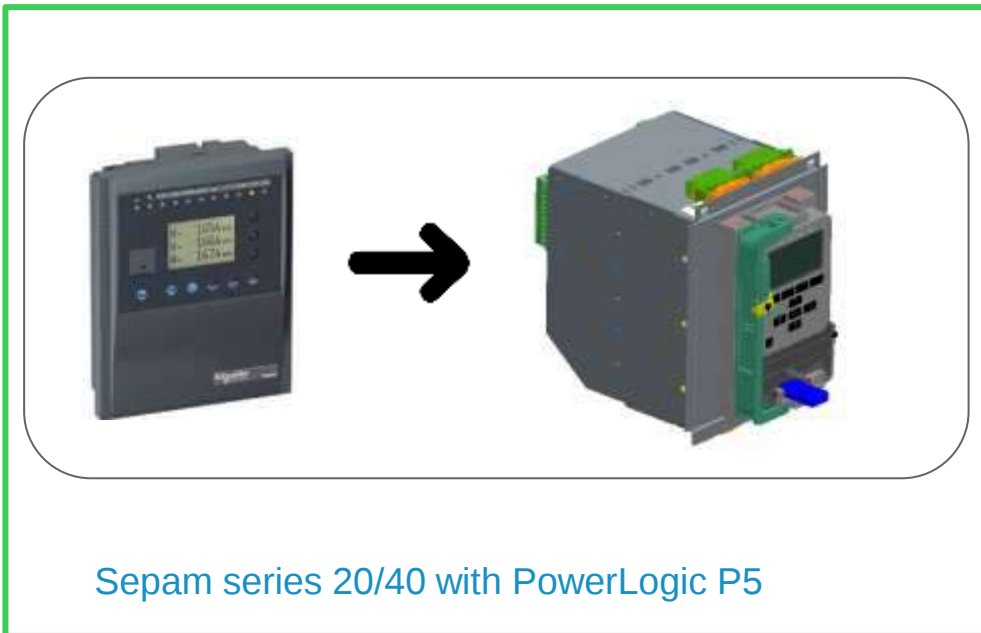


Giải pháp nâng cấp rô-le Sepam và rô-le EcoFit™

Trình bày bởi: Trịnh Minh Tới – Chuyên viên tư vấn kỹ thuật

Giải pháp EcoFit™ – kéo dài tuổi thọ thiết bị rơ le bảo vệ

- ✓ Được kiểm tra, xác thực và được phê chuẩn bởi **Schneider Electric**
- ✓ Giải pháp EcoFit™ đáp ứng yêu cầu chất lượng và an toàn nhờ tính nhất quán với quy trình công nghiệp hóa
- ✓ Được sản xuất tại chính nhà máy rơ le bảo vệ của **Schneider Electric** với chi phí và thời gian được tối ưu hóa



Protection Relays

Sepam series 40
with P5

Original brand: Merlin Gerin, Schneider Electric

EcoFit™ Life Extension Advanced for Electrical Distribution, a true extended life time

Sepam series 40
Protection Relay



P5
Protection Relay



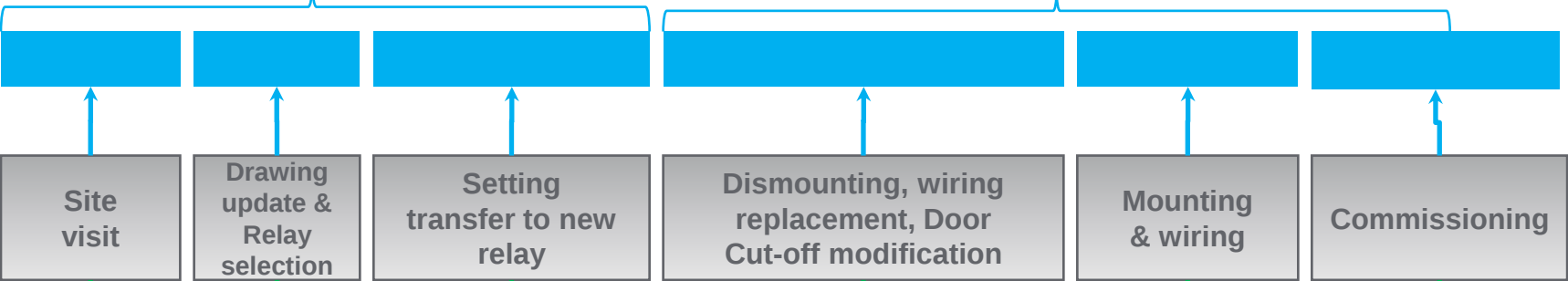
So sánh EcoFit™ PowerLogic P5 với các giải pháp khác trong việc thay thế rơ le

Điển hình

Thời gian thực hiện điển hình
(Base Reference time)

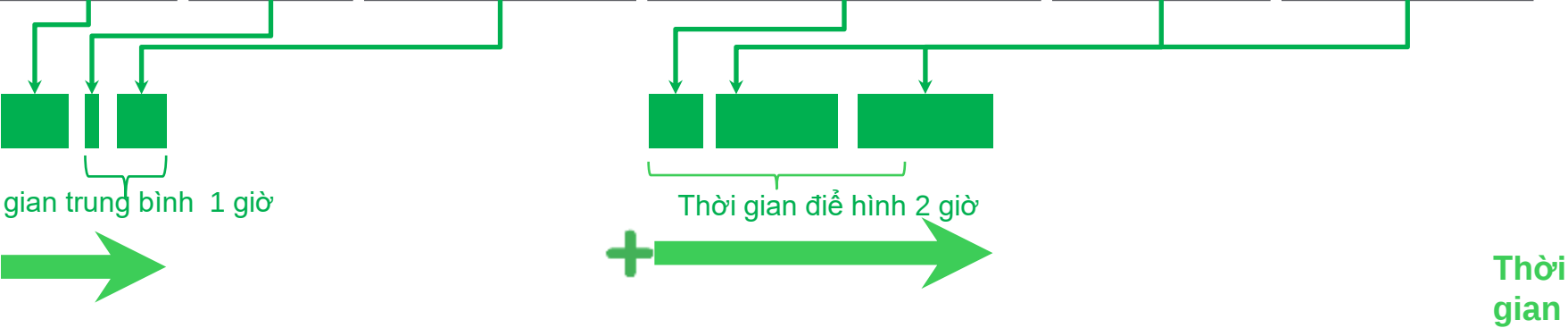


Các bước thay thế retrofit



EcoFit™

Thời gian thực hiện điển hình



Các hoạt động
ngoài công
trường
Thời gian kỹ sư
thực hiện

Hoạt động tại công trường có
dấu hiệu ngừng vận hành hệ
thống

EcoFit™ PowerLogic P5 Value delivered



- **Tính bền vững:**
 - Tuân thủ tiêu chuẩn REACH & RoHS
- **Các tính năng mới:**
 - Thiết kế dạng kéo ra (draw-out) có hỗ trợ lưu trữ bộ nhớ
 - Tính năng an ninh mạng
 - Điều khiển tại chỗ
 - Máy chủ mạng tích hợp
 - Giám sát máy cắt
 - Thiết kế mới với cổng kết nối có thể tháo rời
 - Bảo vệ hồ quang điện

- **Vai trò bảo vệ công suất thấp:**
 - Tiết kiệm năng lượng 40%
- **Hiệu suất:**
 - Nhỏ gọn hơn 30% (so với MiCOM)
 - Không có pin bên trong



Green
Premium™
Product

Sản phẩm PowerLogic P5 phù hợp với tiêu chuẩn ecoDesign Way™ của Schneider cũng sẽ được dán nhãn sinh thái Green Premium.

Tính năng được thêm vào EcoFit™ PowerLogic P5: Trình hướng dẫn chọn rơ le mới



Cấu hình rơ-le mới được tự động đề xuất dựa trên rơ-le cũ được hiện đại hóa.

•Chỉ mất chưa đầy 5 phút để chọn rơ le EcoFit™ P5 phù hợp nhất bằng công cụ lựa chọn cấu hình ngay trên trang web của Schneider Electric. Công cụ này là giải pháp lý tưởng để nâng cấp rơ le MiCOM hoặc Sepam đã lỗi thời.

- Chọn rơ-le nhanh chóng
- Giảm rủi ro khi lựa chọn chi tiết sai sót
- Quy trình đặt hàng thuận tiện hơn

Select your EcoFit™ Life Extension Advanced for Power

Product Selector

Browse catalog

Low Voltage ECOFIT (Products)

ECOFIT MV Protection relays (Products)

Low Voltage ECOFIT solutions : MasterPact & ComPact

Medium Voltage Protection relays ECOFIT solutions

Select Characteristics
EcoFit Sepam 40 with PowerLogic P5

General 2 / 2

previous relay family

SEPAM M40	SEPAM M41	SEPAM S40	SEPAM S50	SEPAM S41	SEPAM S51	SEPAM S42
SEPAM S52	SEPAM S43	SEPAM S53	SEPAM S44	SEPAM S54		

measuring inputs

3CT + Io (1A / 5A / CSH30) + 4VT

Functions 3 / 3

Comm. 7 / 7

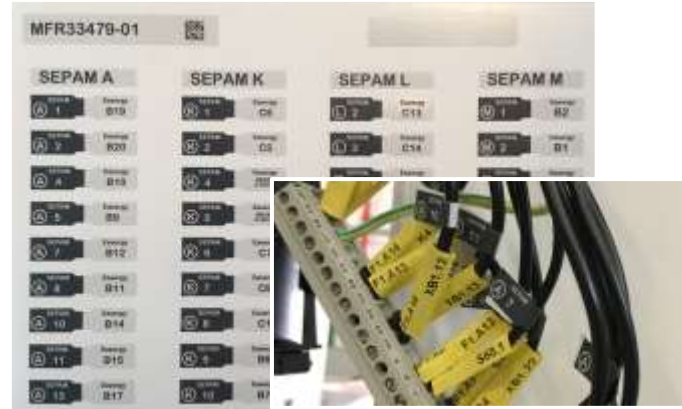
Add. 1 / 1

IED 1 / 1

Giá trị mang lại từ EcoFit™ PowerLogic P5: Không cần cập nhật sơ đồ đấu nối – lắp đặt nhanh, tiết kiệm thời gian và chi phí.



Sản phẩm PowerLogic P5 của EcoFit™ được trang bị "miếng dán thông minh", cho phép các chân cắm của rơ-le PowerLogic P5 bằng cách sử dụng nhãn của rơ-le Sepam series 20/40 hoặc MiCOM P20.



EcoFit™ PowerLogic P5 được cung cấp kèm theo bộ “**miếng dán dây thông minh**” với **chỉ báo kép về vị trí dây rơ le cũ và vị trí dây rơ le mới**

•Tiết kiệm thời gian với nhãn dây thông minh từ Schneider Electric

- Không cần phân tích và so sánh sơ đồ rơ-le cũ và mới
- Không phải cập nhật lại sơ đồ nguyên lý hoặc sơ đồ dây đơn một cách hệ thống
- Rơ-le mới được gắn nhãn theo đúng tên chân của thiết bị cũ
- Mỗi nhãn dán dây đều ghi rõ nhãn đấu nối của rơ le cũ và nhãn tương ứng trên PowerLogic P5..
- Giảm thiểu rủi ro sai đấu nối

KHÔNG có nhãn đánh dấu thông minh



Có nhãn đánh dấu thông minh



Giá trị mang lại từ EcoFit™ PowerLogic P5: Bộ chuyển đổi giá trị cài đặt



EcoFit™ PowerLogic P5 được cung cấp kèm theo quyền truy cập vào “**công cụ chuyển đổi cài đặt**” cho phép **chuyển đổi nhanh** giá trị cài đặt

• **Tiết kiệm thời gian với công cụ tự động “chuyển đổi thông số cài đặt”, cho phép bạn nhanh chóng chuyển đổi cấu hình từ rơ le cũ sang cấu hình tương ứng trên PowerLogic P5.**

- Tiết kiệm thời gian trong việc chuyển đổi thông số cài đặt
- Tiết kiệm thời gian phân tích và chuyển đổi sự khác biệt giữa thông số cài đặt của rơ le cũ và rơ le mới
- PowerLogic Pro – giao diện thân thiện với người dùng
- Giảm thiểu rủi ro cài đặt sai thông số



Báo cáo chuyển đổi:

- **Đã chuyển đổi đảm bảo**
- **Đã chuyển đổi với giá trị tương đương**
- **Không chuyển đổi**



Tập cấu hình của rơ le trước đây



tập cấu hình của PowerLogic P5



KỸ THUẬT SỐ

Giải pháp lưới điện vi mô (Microgrid)

Khuu Duc Vinh

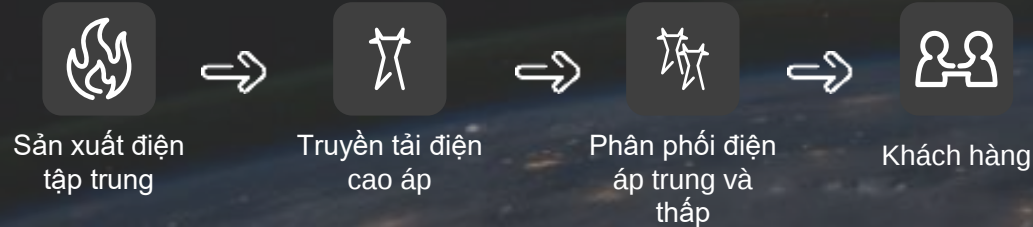
Quản lý Khách hàng chiến lược
Bức tranh năng lượng mới

Life Is On

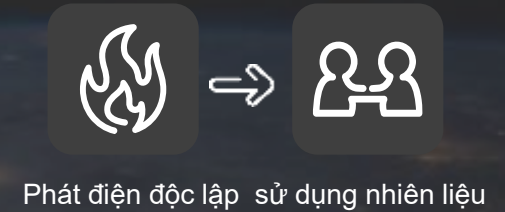
Schneider
Electric

Chuyển đổi hướng đến xu thế năng lượng mới

Chuỗi giá trị năng lượng truyền thống



or



Chuỗi giá trị năng lượng mới



or

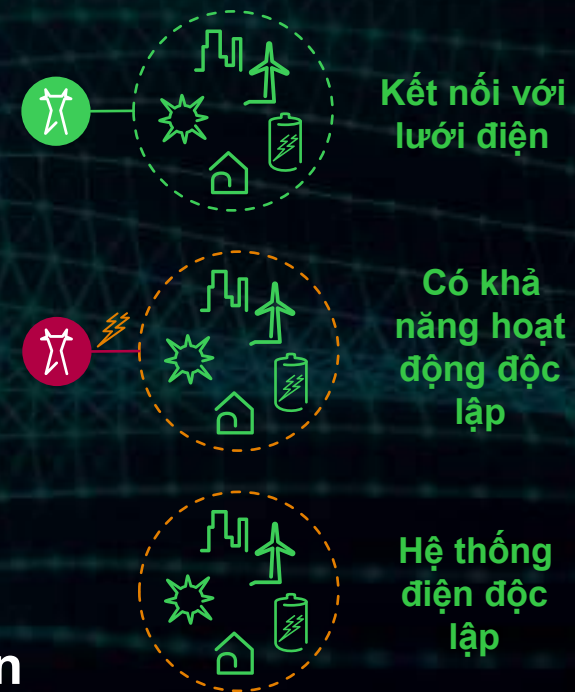


Life Is On

Schneider
Electric

Lưới điện vi mô (Microgrid) là gì ?

Một mạng lưới phân phối điện cục bộ với **các nguồn năng lượng phân tán (DER)**: nguồn phát điện (như năng lượng mặt trời), pin lưu trữ và các thiết bị sử dụng điện được kết nối lại và tự động phối hợp hoạt động nhờ vào phần mềm điều khiển thông minh.



Nguồn điện + thiết bị lưu trữ điện + các thiết bị lưu trữ điện

Bền vững

Độc lập / Hiệu quả

Tiết kiệm và lợi nhuận

Life Is On

Schneider
Electric

Microgrid: Use cases & values



HIỆU QUẢ KINH TẾ

Savings €

Kiểm soát & dự báo

Chuyển dịch tải & cắt giảm đỉnh phụ tải

Quản lý thuế quan

Sử dụng năng lượng điện tạo ra tại chỗ

Earnings €

Lưu trữ & mua bán năng lượng

Tín chỉ Carbon



TÍNH BỀN VỮNG

Renewable Integration

Tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng tái tạo tại chỗ

Giải pháp phối hợp vận hành giúp giảm lượng nhiên liệu tiêu thụ



KHÁNG SỰ CỐ

Backup Power & Safety

Điều chỉnh tần số – điện áp

Tự khởi động lại sau khi mất điện toàn phần

Cắt tải

Quản lý kết nối lưới điện

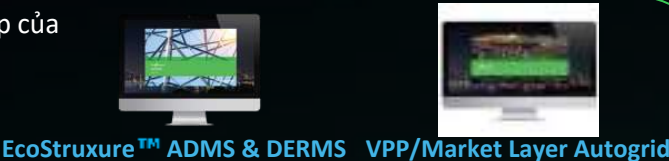
Các Giải Pháp và Dịch Vụ lưới điện vi mô của Schneider Electric

Ứng dụng,
Phân tích
và dịch vụ

Doanh nghiệp

Thông tin thời gian thực, cảnh báo
Hiển thị và Điều phối Hệ thống

- Tích hợp vào mạng lưới doanh nghiệp của nhà máy điện ảo (VPP)
- Tích hợp vào tầng thị trường
- Tích hợp vào DERMS & ADMS
- Phân tích và xử lý AI



Phân tích & tư vấn

Tối ưu hóa và đảm bảo sẵn sàng
Quản lý năng lượng và thiết bị/hạ tầng

- Dự báo năng lượng
- Tối ưu hóa và điều phối các nguồn năng lượng phân tán (DER)
- Điều phối tổng thể, điều chỉnh DR & VPP
- Tích hợp dữ liệu trí tuệ nhân tạo (AI)



Điều
khiển
tại chỗ

Quản lý năng lượng

Thông tin thời gian thực, cảnh báo kịp thời
Bảo vệ, đo lường, điều khiển

- Quản lý và điều khiển toàn bộ hoạt động của Microgrid
- Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật của lưới điện
- Kết nối thiết bị với nền tảng IoT để thu thập dữ liệu và điều khiển từ xa
- Bảo vệ hệ thống trước các sự cố điện



Các sản
phẩm kết
nối

Phân phối điện năng

Bảo vệ, phối hợp

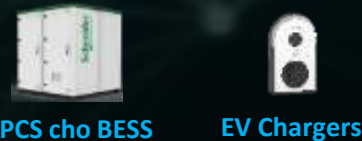
- Phân phối điện áp thấp và trung
- Thiết bị tự động chuyển nguồn từ lưới sang nguồn dự phòng
- Hệ thống thiết bị được điều khiển từ xa



Nguồn năng lượng phân tán (DERs)

Sản xuất năng lượng tại chỗ

- Hệ thống chuyển đổi năng lượng (PCS)
- Trạm sạc xe điện



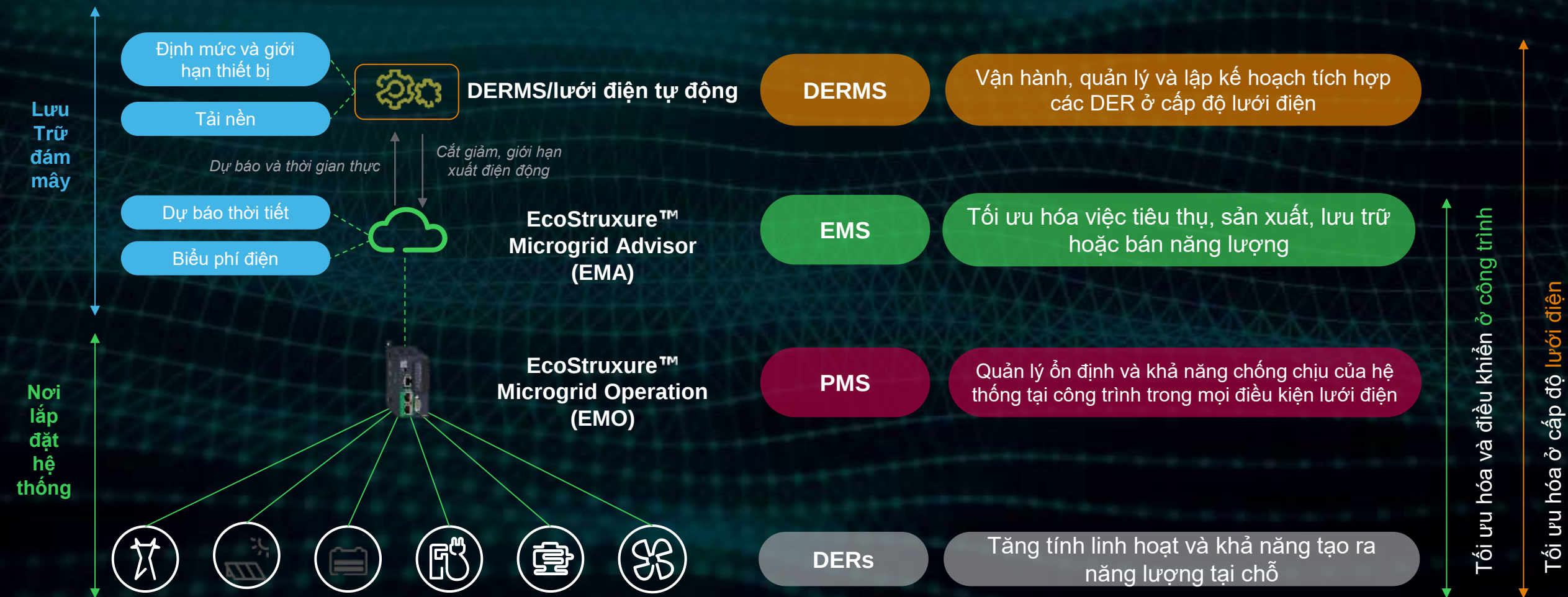
Services

Tools

Nghiên cứu tính khả thi cho hệ thống Microgrid
Hỗ trợ thiết kế & phân tích hệ thống điện
(Công cụ thiết kế Microgrid của Schneider Electric)

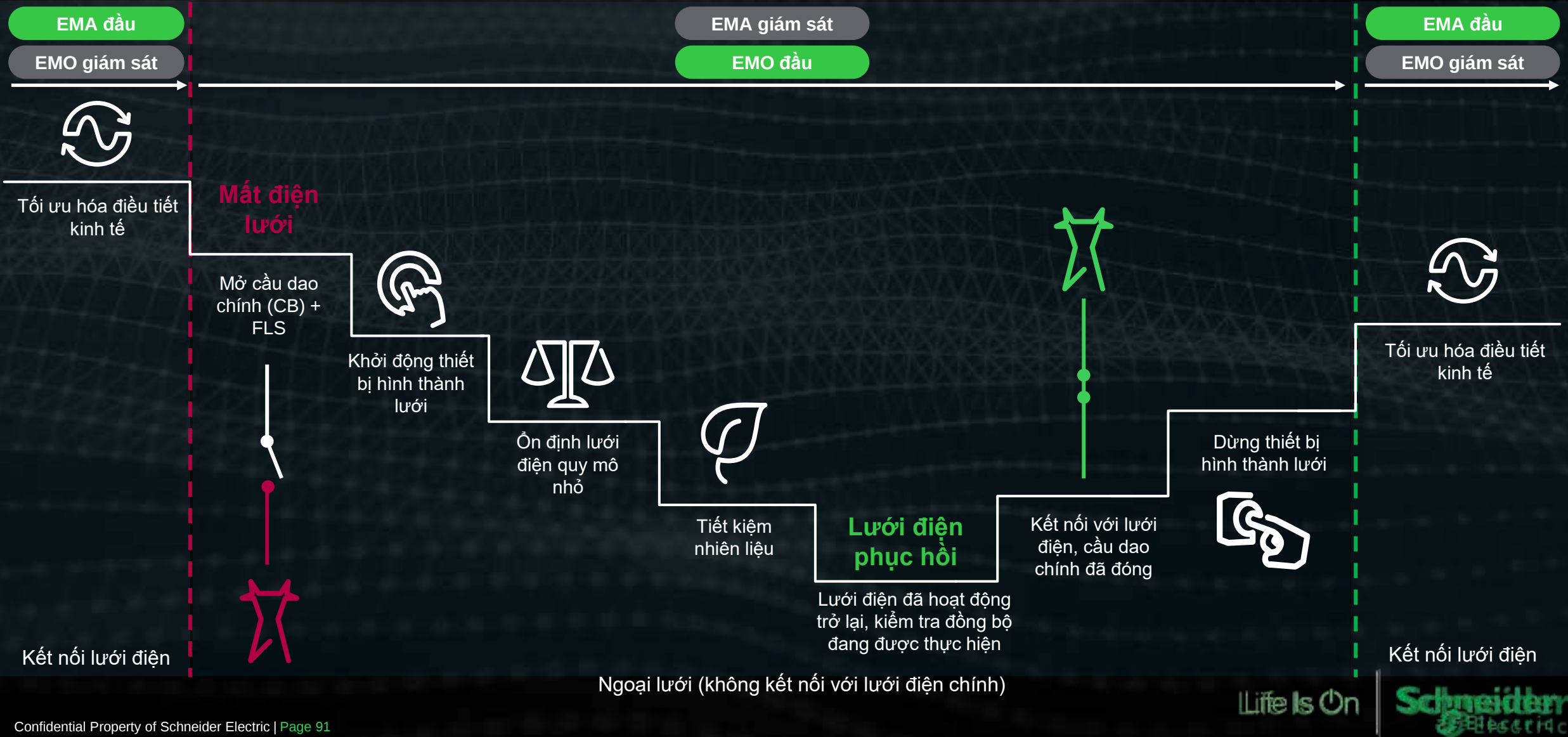
Thiết kế, Xây dựng, Vận hành & Bảo trì Hệ thống
(etap, EMB, MGMT)

EcoStruxure™: Giải pháp tối ưu cho việc tích hợp DERs



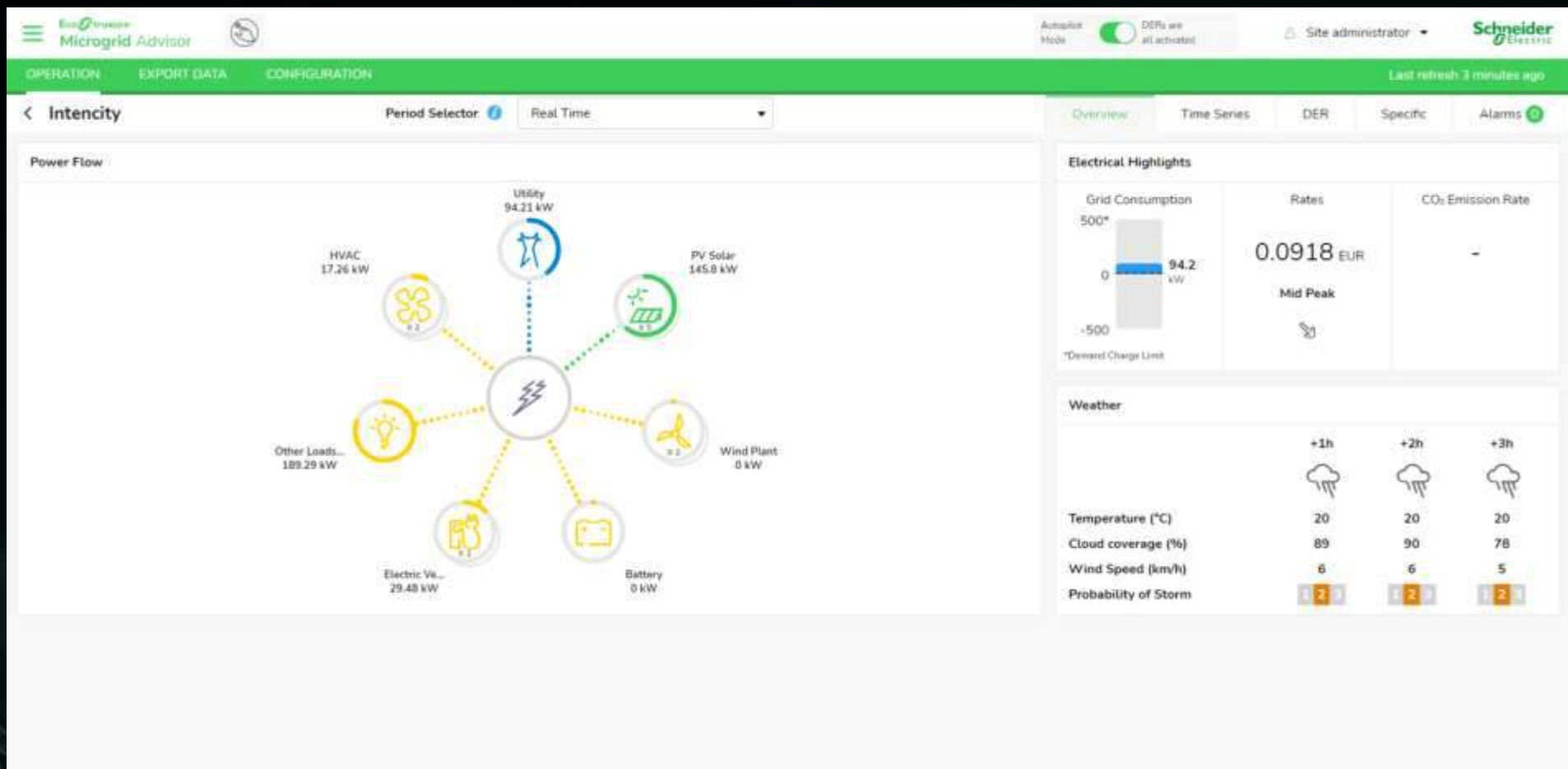
Lưới điện quy mô nhỏ: Trình tự vận hành

EcoStruxure™ Microgrid Advisor (EMA) & Operation (EMO)



Bảng điều khiển EcoStruxure™ Microgrid Advisor

HIỆU QUẢ KINH TẾ



Dự báo thời tiết



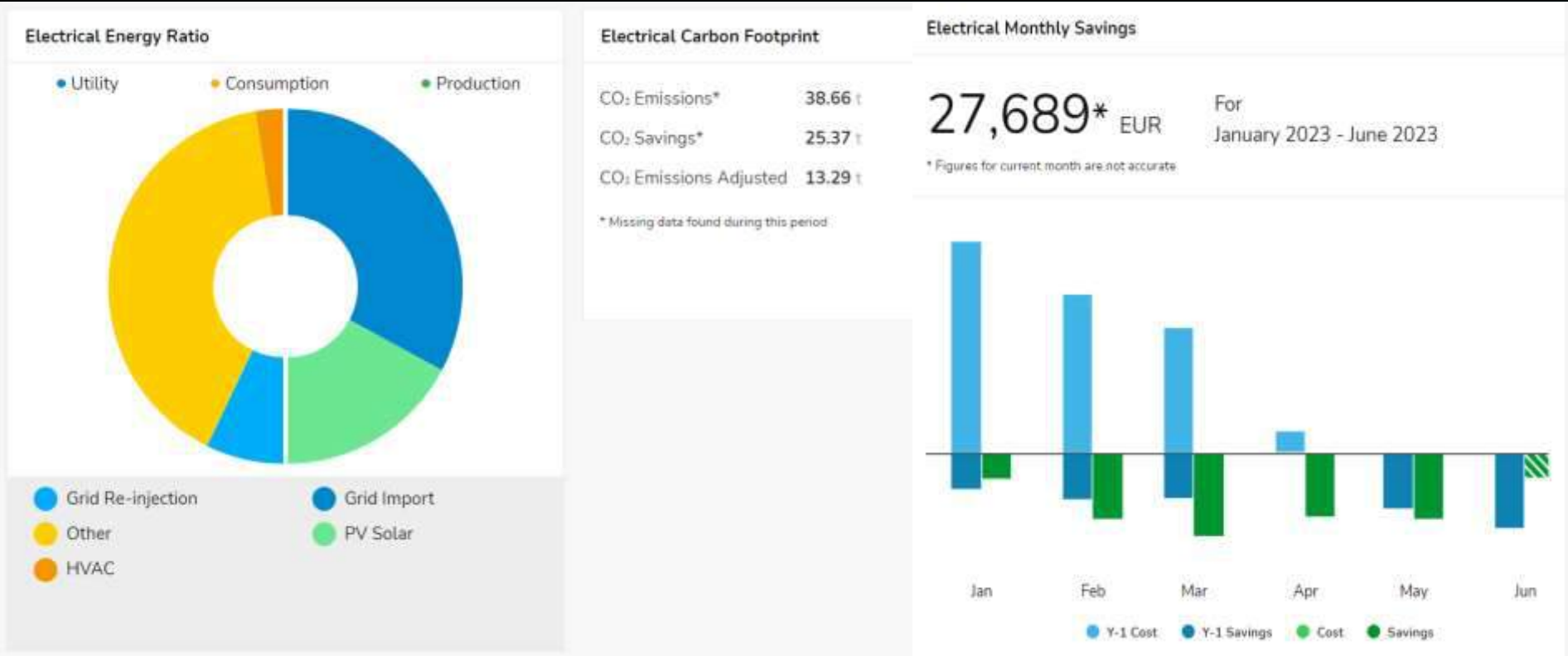
Hệ thống thuế quan



Điều chỉnh phụ tải,
Nhà máy điện ảo
(VPP) v.v

Bảng điều khiển EcoStruxure™ Microgrid Advisor

HIỆU QUẢ KINH TẾ



Dự báo thời tiết



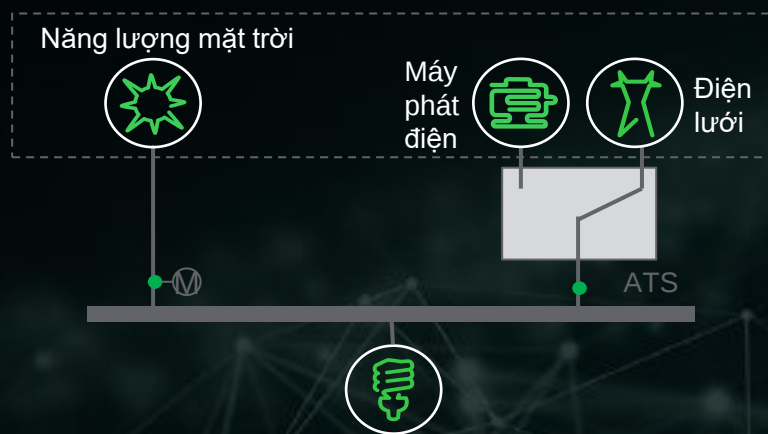
Hệ thống thuế quan



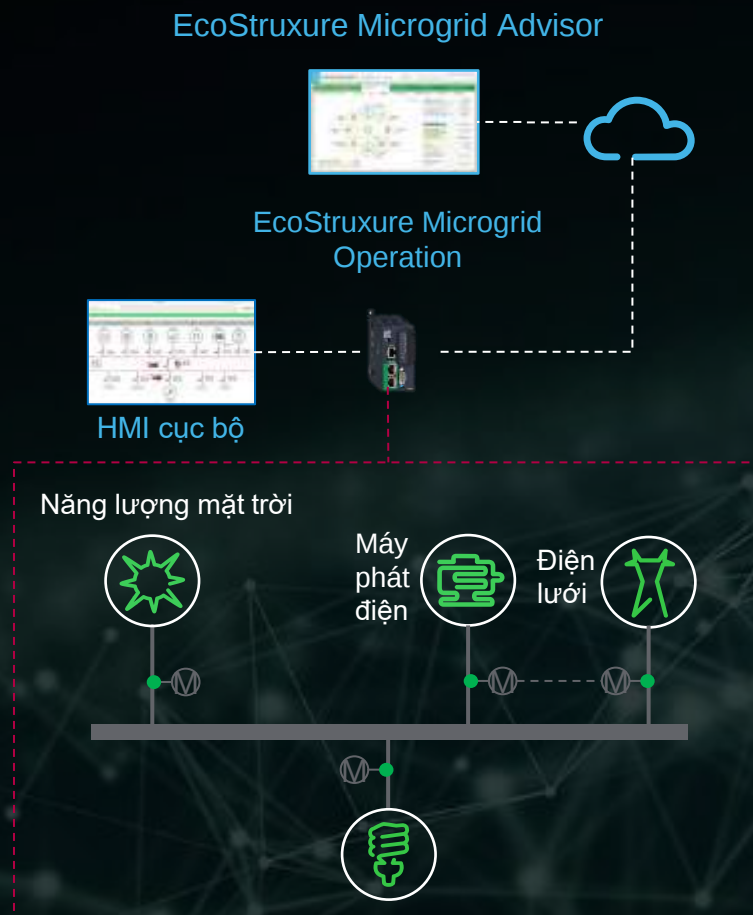
Điều chỉnh phụ tải,
Nhà máy điện ảo
(VPP) v.v

EcoStruxure™ Microgrid: Từ tiết kiệm đến loại bỏ nhiên liệu.

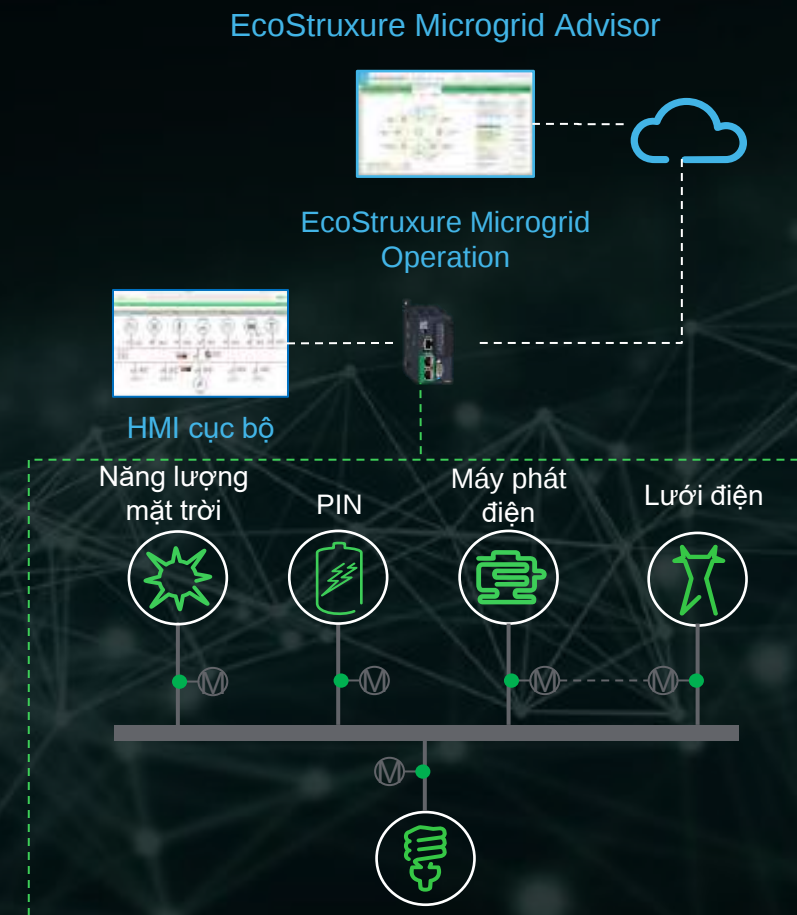
Không có bộ điều khiển
lưới điện quy mô nhỏ
(Microgrid).



Hệ thống kém hiệu quả



Tiết kiệm nhiên liệu



Loại bỏ nhiên liệu

Microgrid: Phía dưới tầng băng chìm



Những gì ta thấy

Phía dưới là gì

Tỷ lệ kết hợp và quy mô các DER như thế nào là phù hợp từ góc độ kinh tế và môi trường?

Việc bổ sung năng lượng tái tạo ảnh hưởng đến hệ thống của tôi như thế nào và làm thế nào để kiểm soát rủi ro?

Bảo mật thông tin và mạng lưới?

Điều gì sẽ xảy ra nếu lưới điện gặp sự cố? Tôi nên khởi động DER nào trước tiên? Làm thế nào để đảm bảo sự ổn định?

Khi nào tôi nên tiêu thụ, dự trữ, sản xuất hoặc bán năng lượng của mình?

Đầu tư cho hệ thống của tôi như thế nào để hợp lý?

Xác định quy mô và thiết kế hệ thống microgrid.

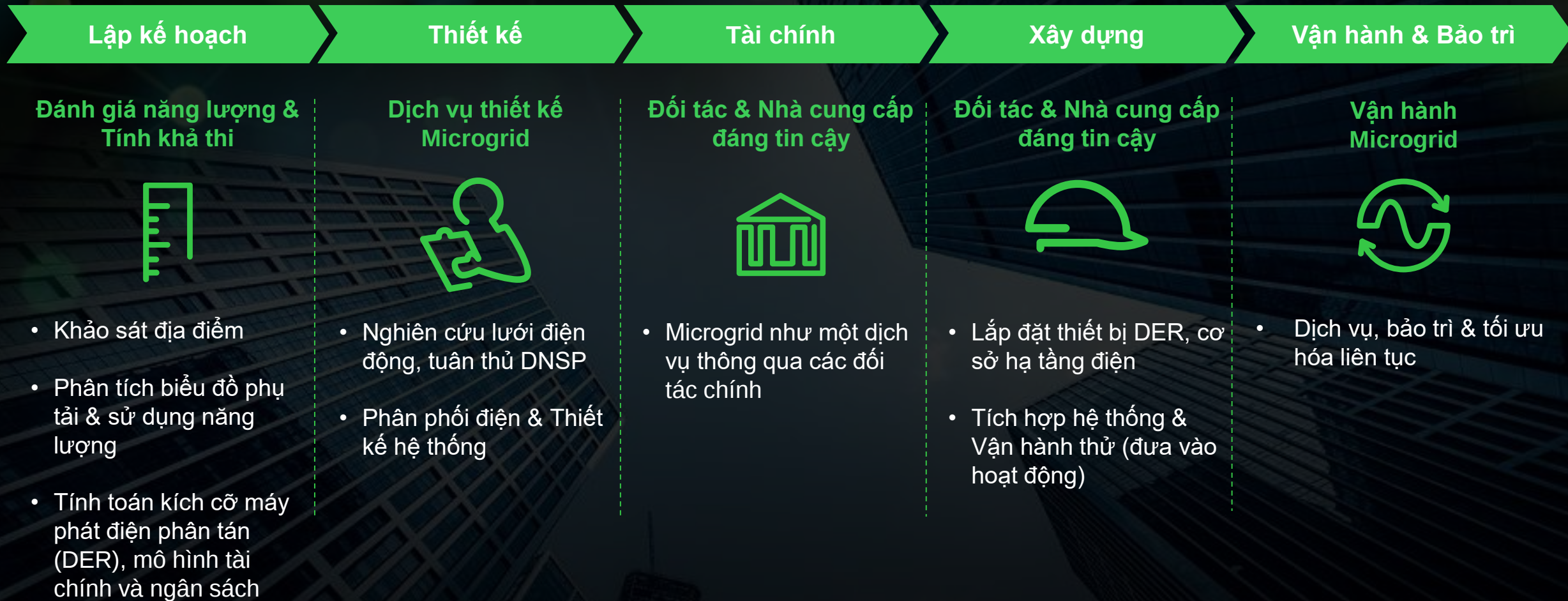
An ninh mạng

Hệ thống quản lý năng lượng

Hệ thống quản lý năng lượng

Đầu tư trực tiếp/ dịch vụ vào Microgrid

Microgrid: Xuyên suốt vòng đời của dự án



Các dự án tiêu biểu về Microgrid



500+

Các dự án toàn cầu trên
khắp thế giới

500+

Các dự án cung cấp khả
năng tiếp cận điện năng

70%

Các dự án có tích
hợp (BESS)

80%

Các dự án có tích
hợp điện mặt trời
(PV)

Các dự án khác của Microgrid

Citycon LIPPULAIVA – Phần Lan

Trung tâm thành phố & trung tâm thương mại

14%

chi phí năng lượng hàng năm

335 tấn CO2 / năm

~ việc trồng hơn 16 triệu cây mỗi năm

Giảm phát thải khí nhà kính

3 triệu€ trong 5 năm

Hoàn vốn đầu tư

**~ 900kW = khoảng €129,000
dòng tiền mỗi năm**

Từ nguồn điện cung cấp ngược lại cho lưới điện.

EcoStruxure™
Innovation At Every LevelỨng dụng
Dịch vụ và
Phân tích

EcoStruxure BA

EcoStruxure
Microgrid Advisor

Solar inverters

Storage (Pylontech)

Điều khiển
tại chỗ

EBO



PSO

Industrial
Edge ControlIoT
connected MVCác thiết
bị kết nốiEasergy
P3MasterPact
MTZPowerLogic
metering

UPS

Altivar speed
drivesEsmi Sense
FDP

Công trình lớn

Hệ thống pin lưu trữ năng lượng đặt tại Costa Mesa

Loại: Cơ sở công nghiệp, kết nối lưới điện.

Vị trí: Costa Mesa, California, Hoa Kỳ.

Quy mô: 2 MW

Hoàn Thành: 2016

Vấn đề của khách hàng

Chi phí cao khi nhu cầu sử dụng điện đạt đỉnh (13.57 đô la Mỹ cho mỗi kW).

Solution

Thiết kế, mua sắm và lắp đặt 2 bộ pin cung cấp công suất 1MW/2MWh, giúp bù đắp các đỉnh nhu cầu điện phát sinh từ việc thử nghiệm sản phẩm của cơ sở, có sự phối hợp của EcoStruxure Microgrid Advisor.

Mục tiêu:

- Tham gia vào chương trình tài trợ của Ủy ban Tiện ích Công cộng California (CPUC) Self-Generation Incentive Program (SGIP).
- Thiết kế hệ thống, lắp đặt thiết bị điện, cung cấp pin, chạy thử thiết bị.
- Nền tảng EcoStruxure Microgrid Advisor.



Boston One Campus

Loại: Trụ sở chính của Schneider Electric tại Bắc Mỹ (Nam

HQ), Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), có khả năng hoạt động độc lập

Địa điểm: Boston, USA

Quy mô: 1 MW

Hoàn thành: 2017

Vấn đề của khách hàng:

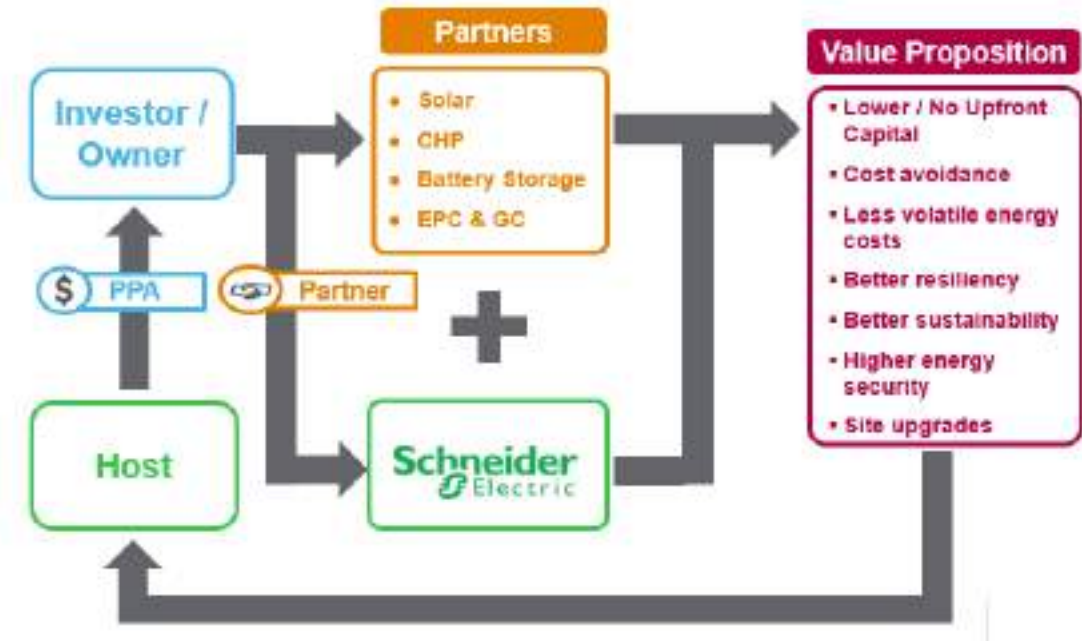
Độ tin cậy về năng lượng, tích hợp năng lượng tái tạo, mong muốn trình diễn các công nghệ lưới điện quy mô nhỏ (microgrid), phát triển và thử nghiệm chúng + tạo ra mô hình kinh doanh mới.

Solution

"Cung cấp giải pháp Microgrid tiên tiến mà khách hàng không cần phải trả chi phí ban đầu, thông qua mô hình dịch vụ hợp tác với Duke Energy."

Scope

- Vận hành Microgrid EcoStruxure™ và EcoStruxure™ Microgrid Advisor do Schneider Electric cung cấp.
- Nguồn năng lượng phân tán (DER): Điện mặt trời (PV) từ REC solar, Lưu trữ năng lượng, Trạm sạc xe điện.



Liên hệ

Ông Lê Thành Phú Schneider Electric

- Số điện thoại: (+84) 931 802 565
- Email: LE-Thanh.Phu@se.com

Ông Lê Quốc Cường OTECH

- Số điện thoại: (+84) 936 947 039
- Email: le-quoc.cuong@otech.com.vn

Life Is On

Schneider
Electric

Life Is On

Schneider
Electric